

**DANH SÁCH CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN ĐẠT GIẢI THƯỞNG "NHÀ NGHIÊN CỨU TRẺ UEH" NĂM 2025**

*(Kèm theo Quyết định số 1212/QĐ-ĐHKT-NCPTGKTC ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Giám đốc Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh)*

STT	Giải	Tên đề tài	GVHD	Họ và tên	Khóa	Khoa/Viện	MSSV
1	A	Các nhân tố tác động đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp thông qua hệ thống kế toán quản trị: bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam.	Lê Hoàng Oanh	<b>Đặng Thị Thùy Dương</b>	47	Khoa Kế toán	31211022879
				Lê Thị Minh Hiền	47	Khoa Kế toán	31211026930
				Nguyễn Anh Thư	47	Khoa Kế toán	31211021984
2	A	INTERNATIONALIZATION AND GEOPOLITICAL RISK: IMPACTS ON BANK PROFITABILITY AND RISK	Phạm Khánh Duy	<b>Phan Hoàng Chiêu Anh</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221021731
				Tô Thụy Thục Nghi	48	Khoa Ngân hàng	31221020747
				Nguyễn Song Minh Nguyệt	48	Khoa Ngân hàng	31221022759
				Trịnh Bảo Tâm	48	Khoa Ngân hàng	31221022343
				Nguyễn Huỳnh Bảo Trâm	48	Khoa Ngân hàng	31221022217
3	A	GIẢM HÀNH VI TIỂU DÙNG NGẪU HỨNG TRÊN NỀN TẢNG LIVESTREAM: NGHIÊN CỨU TẠI TP. HỒ CHÍ MINH	Nguyễn Quang Anh	<b>Nguyễn Hoàng Phúc</b>	48	Khoa Quản trị	31221023675
				Lương Bích Ân	48	Khoa Quản trị	31221020204
				Trần Diễm Quỳnh	48	Khoa Kế toán	31221023596
4	A	President Ho Chi Minh's diplomatic strategy "Firm in objectives, flexible in strategies and tactics" and sustainable development	Phạm Thị Kiên	<b>Nguyễn Duy Hải</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022839
				Nguyễn Đăng Cẩm Tú	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026619
				Ngô Trần Kim Thoa	47	Viện Đào tạo quốc tế	31211023579
5	A	Impact Of Economic Policy Uncertainty On Dividend Payout Of Vietnamese Listed Firms: Does Stock Liquidity Matter?	Bùi Thị Lệ Thủy	<b>Đào Viết Hoàng Giang</b>	48	Khoa Toán - Thống kê	31221022743
				Trương Vạn Niên	48	Khoa Toán - Thống kê	31221023097
				Đào Bùi Hương Thùy	47	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31211027675
				Đặng Ngọc Ái Châu	48	Khoa Toán - Thống kê	31221026844
6	A	ESG Factors and Foreign Direct Investment inflows: Evidence from ASEAN countries	Nguyễn Thị Hồng Nhâm	<b>Võ Văn Trung</b>	47	Khoa Tài chính	31211024551
				Hồ Phạm Kim Ngân	48	Khoa Tài chính	31221025912
				Trịnh Quốc Anh	48	Khoa Tài chính	31221023136
7	A	Motivation and Barriers to Green Technology Adoption Intentions: A Perspective from Ho Chi Minh City Young Consumers	Nguyễn Thảo Nguyên	<b>Lê Thị Thu Hoa</b>	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221026582
				Phạm Trần Văn Khương	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221026882
				Lê Thị Kim Trang	48	Khoa Toán - Thống kê	31221023462
				Đặng Thị Minh Ngọc	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221022255
				Đỗ Thu Hương	48	Khoa Tài chính	31221027073
8	A	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng thùng ủ rác hữu cơ tại nhà trong bối cảnh biến đổi khí hậu đến từ dấu chân carbon của rác thải thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Trần Hà Quyên	<b>Hoàng Lan Anh</b>	49	Khoa Kế toán	31231025466
				Từ Gia Cường	49	Khoa Kế toán	31231020319
				Võ Công Anh Tuấn	49	Khoa Kế toán	31231025761
				Trần Liên Phương Trúc	49	Khoa Kế toán	31231021727
9	A	Mối quan hệ giữa Ảnh hưởng của doanh nghiệp và Sử dụng các công nghệ hỗ trợ kiểm toán (CAATs): Nghiên cứu vai trò trung gian của Ý định sử dụng CAATs	Phạm Trà Lam	<b>Lê Phan Khánh Vy</b>	49	Khoa Kế toán	31231022404
10	A	ESG Factors and Firm Performance: The Case of Countries Engaged in the Paris Agreement on Climate Change	Phùng Đức Nam	<b>Phạm Quang Huy</b>	47	Khoa Kế toán	31211022762
				<b>Hồ Phạm Kim Ngân</b>	48	Khoa Tài chính	31221025912
				Trịnh Quốc Anh	48	Khoa Tài chính	31221023136
11	A	The influence of perceived CSR on purchasing behavior: A study of Gen Z consumers in the cosmetics industry in Ho Chi Minh city.	Đình Tiên Minh	<b>Võ Văn Trung</b>	47	Khoa Tài chính	31211024551
				<b>Dương Minh Phước</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023484
				Lê Thụy Bảo Khanh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023742
				Trần Hà Thảo Nhiên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024759
				Phan Thiên Quế Anh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020372
12	A	DO GREEN INNOVATIONS, RENEWABLE ENERGY AND GOVERNMENT FINANCIAL EXPENDITURE PROMOTE SUSTAINABLE ECONOMIC GROWTH? EMPIRICAL EVIDENCE FROM	Tùng Thị Kim Thoa	Trần Như Quỳnh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024093
				<b>Phạm Huỳnh Bảo Trâm</b>	48	Khoa Tài chính	31221021321
				Nguyễn Lê Anh Thư	48	Khoa Tài chính	31221021969

12	A	EXPENDITURE PROMOTE SUSTAINABLE ECONOMIC GROWTH: EMPIRICAL EVIDENCE FROM OECD	Từ Thị Kim Thoa	Dương Mai Khánh Linh	48	Khoa Tài chính	31221021277
				Nguyễn Lê Phương Thảo	48	Khoa Tài chính	31221021049
13	A	INVESTIGATING THE IMPACT OF GREEN FINANCE ON SUSTAINABLE INDUSTRIALIZATION IN OECD COUNTRIES: EXPLORING THE MODERATING ROLE OF GREEN INNOVATION	Từ Thị Kim Thoa	<b>Trang Lê Minh Hậu</b>	47	Khoa Tài chính	31211023276
				Nguyễn Trọng Bằng	47	Khoa Tài chính	31211025826
14	A	Ứng dụng AI để phân tích tác động của chiến lược định giá động đến hành vi tiêu dùng bền vững: Nghiên cứu trên các ngành hàng tiêu dùng trực tuyến tại Việt Nam	Hoàng Anh	<b>Lê Vũ Uyên Phương</b>	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231025809
				Nguyễn Minh Mẫn	49	Khoa Tài chính	31231023376
				Võ Huỳnh Yến Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022772
15	A	NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CỦA GIÁ TRỊ CẢM NHẬN XANH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP TRONG VIỆC TẠO DỰNG GIÁ TRỊ THƯƠNG HIỆU XANH THÔNG QUA YẾU TỐ	Nguyễn Viết Bằng	<b>Nguyễn Thị Bích Trâm</b>	48	Khoa Quản trị	31221025481
				Nguyễn Hoàng Minh Anh	48	Khoa Quản trị	31221023951
16	A	FACTORS AFFECTING THE INTENTION TO APPLY TECHNOLOGY IN ACCOUNTING AT SMALL AND MEDIUM ENTERPRISES IN HO CHI MINH CITY	Nguyễn Quốc Trung	<b>Nguyễn Hoàng Khánh Vy</b>	48	Khoa Kế toán	31221020607
				Trần Mạnh Dũng	48	Khoa Kế toán	31221023283
				Trần Huỳnh Phương Nghi	48	Khoa Kế toán	31221021935
				Nguyễn Thị Khánh Linh	48	Khoa Kế toán	31221026789
				Trần Ngọc Thư	48	Khoa Kế toán	31221022952
17	A	MÔ HÌNH THÔNG ĐỒNG "HUB AND SPOKE" TRONG PHÁP LUẬT CẠNH TRANH EU - MỘT SỐ HÀM Ý CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM	Mai Nguyễn Dũng	<b>Nguyễn Huỳnh Yến Nhi</b>	48	Khoa Luật	31221024156
				Đặng Lê Uyên Nhi	48	Khoa Luật	31221025754
				Lê Trần Như Thuật	48	Khoa Luật	31221026135
				Nguyễn Ngọc Như Ý	48	Khoa Luật	31221026562
18	A	Environmental, Social, and Governance (ESG) Performance and Foreign Direct Investment (FDI): Empirical evidence in Asia	Lê Thị Phương Vy	<b>Lê Mai Quỳnh</b>	48	Khoa Tài chính	31221021604
				Hoàng Yến Nhi	48	Khoa Tài chính	31221021209
				Tạ Bảo Hân	48	Khoa Tài chính	31221020102
				Trần Minh Hạnh	48	Khoa Tài chính	31221020020
				Đỗ Nhật Linh	48	Khoa Tài chính	31221021567
19	A	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ THAM GIA TẮY CHAY CỦA NHỮNG NGƯỜI TRẺ VIỆT NAM	Lã Anh Đức	<b>Nguyễn Lan Anh</b>	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231020568
				Trần Võ Bảo Ngọc	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231020617
				Nguyễn Lê Thảo Nhi	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231024310
				Đoàn Phương Anh	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231023021
				Nguyễn Minh Thy	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231020332
20	A	Exploring the impact of corporate social responsibility (CSR) initiatives on consumer loyalty in the FMCG sector (based on the SOBC framework): The role of brand passion and brand advocacy		<b>Lâm Quốc Vinh</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024926
				Đồng Tiểu Vân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024184
				Phạm Ngọc Thiên Quỳnh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025771
				Nguyễn Minh Thi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023620
				Nguyễn Diễm Quỳnh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022696
21	A	CAN GREEN FINANCE AND NATURAL RESOURCES UNLOCK ECONOMIC RESILIENCE : A FOCUS ON ASEAN'S ECONOMY	Nguyễn Thị Hồng Nhâm	<b>Trịnh Xuân Anh Vũ</b>	48	Khoa Tài chính	31221020249
				Hồ Nhật Trà	48	Khoa Tài chính	31221026708
				Lương Trần Thanh Thảo	48	Khoa Tài chính	31221026130
				Nguyễn Thị Vân Khánh	49	Khoa Kế toán	31231020910
22	A	Rerouting Airline Passengers of Canceled Flights with Genetic Algorithms	Đặng Ngọc Hoàng Thành	<b>Trịnh Ngọc Các</b>	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221020331
				Đỗ Thị Mỹ Khánh	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221024404
				Trần Nguyễn Thảo Nguyên	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221023350
				Nguyễn Văn Phi Yến	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221021785
23	A	IMPACT OF CARBON EMISSIONS ON DEFAULT RISK IN EAST ASIA: THE MODERATING ROLE OF ESG PERFORMANCE AND GREEN INITIATIVES		<b>Lê Phước Toàn</b>	48	Khoa Tài chính	31221022128
				Phạm Quỳnh Phương Anh	48	Khoa Tài chính	31221024480
				Đoàn Thị Ngọc Mỹ	48	Khoa Tài chính	31221024022
				Nguyễn Thị Hồng Nhung	48	Khoa Tài chính	31221025695
				<b>Dương Hoàng Ân</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022225
				Nguyễn Thiện Nhân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023192
		Willing to pay for quality personalization? Hyper-personalization – fashion sustainability					

24	A	willing to pay for quality personalization: hyper-personalization – fashion sustainability through co-creation, digital clienteling and transformation in Vietnam	Đinh Tiên Minh	Nguyễn Khánh Toàn	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024227
				Bùi Thành Đạt	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021606
				Phạm Ngọc Thanh Bình	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024768
25	A	Study About The Impact of Blockchain Technology Application in Traceability on Gen Z's Intention to Purchase Green Food in Ho Chi Minh City: The Moderating Role of Brand Familiarity	Hoàng Cửu Long	<b>Cao Lan Phương</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023363
				Trần Hiếu Ngân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020745
				Trần Thị Thanh Vân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024519
				Trương Thị Châu Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025151
26	A	HEIGHTENED GEOPOLITICAL RISK: DO FIRMS SHIFT FOCUS TO ESG? EVIDENCE FROM ASIA	Hồ Thu Hoài	<b>Huỳnh Danh Thái</b>	49	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31231027006
				Nguyễn Khánh Hạ	49	Khoa Tài chính	31231026986
				Võ Thị Ngọc Nguyễn	49	Khoa Tài chính	31231026783
				Nguyễn Thanh Phương	49	Khoa Tài chính	31231023771
27	A	THE IMPACT OF THE GLOBAL MINIMUM TAX ON ATTRACTING FOREIGN DIRECT INVESTMENT IN VIETNAM	Nguyễn Kim Quyên	Đoàn Diễm Thụy Đan	49	Khoa Tài chính	31231021338
				<b>Nguyễn Thị Thu Trang</b>	49	Khoa Tài chính công	31231026940
				Tô Nguyễn Ngọc Hân	49	Khoa Tài chính công	31231020732
28	A	FACTORS AFFECTING AUDIT ASSISTANT'S INTENTION TO RETIRE: EMPIRICAL STUDY IN SINGLE AUDIT FIRMS ESTABLISH IN HO CHI MINH CITY	Nguyễn Thị Phương Hồng	Nguyễn Phạm Hồng Tâm	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026938
				<b>Nguyễn Dương Oanh</b>	49	Khoa Kế toán	31231023769
				Trương Thị Mỹ Duyên	49	Khoa Kế toán	31231027437
				Quan Tú Phương	49	Khoa Kế toán	31231022136
				Lê Đạt Thắng	49	Khoa Kế toán	31231024068
29	A	BRIDGING ONLINE AND OFFLINE EXPERIENCES: THE ROLE OF EXPERIENTIAL MARKETING IN MARKET TOURISM	Lê Thị Hồng Minh	Nguyễn Thành Trung	49	Khoa Tài chính	31231025145
				<b>Nguyễn Bảo Trâm</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026445
				Nguyễn Công Minh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026992
				Nguyễn Hữu Minh Duy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022199
				Võ Phước Khôi Nguyễn	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026433
30	A	The Hidden Architecture of Workplace Well-Being: How Psychosocial Safety Climate Shapes Employee Mental Health in Modern Workplace	Lê Thanh Trúc	<b>Trần Thiên Ngân</b>	48	Khoa Quản trị	31221020571
				Trịnh Ngọc Ánh Minh	48	Khoa Quản trị	31221020352
				Huỳnh Chung Bảo Nghi	48	Khoa Quản trị	31221020879
				Đoàn Ngọc Anh Thư	48	Khoa Quản trị	31221023390
				Nguyễn Quỳnh Thy	48	Khoa Tài chính	31221023400
31	A	APPLICATION, COMPARISON AND PERFORMANCE OPTIMIZATION OF LSTM, RNN, AND GRU IN STOCK PRICE PREDICTION	Nguyễn Quốc Hùng	<b>Nguyễn Ngọc Thiện</b>	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231021200
				Bùi Phạm Hà An	49	Khoa Quản trị	31231025432
				Phạm Ngọc Uyên Nhi	49	Khoa Kế toán	31231024698
				Nguyễn Phương Anh	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231021095
32	A	LITERATURE REVIEW ON TRENDS AND PROSPECTS OF GREEN ACCOUNTING DEVELOPMENT IN THE PERIOD 2000 - 2004: GLOBAL PERSPECTIVE	Nguyễn Thị Phước	<b>Nguyễn Võ Kiều My</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221021283
				Từ Minh Kỳ	48	Khoa Kế toán	31221020280
				Trần Thị Thanh Trúc	48	Khoa Kế toán	31221021323
				Huỳnh Gia Đệ	48	Khoa Kế toán	31221020540
33	A	APPLICATION OF CLASSIFICATION METHODS IN LOAN APPROVAL IN BANKING		<b>Nguyễn Thanh Trúc</b>	48	Khoa Tài chính	31221021836
				Kiều Chinh	48	Khoa Tài chính	31221023958
34	A	Applying machine learning approaches to determine loan default events: A comparison with basel committee recommendations.	Nguyễn Mạnh Tuấn	<b>Phạm Đoàn Xuân Duyên</b>	48	Khoa Tài chính	31221021921
				Hà Thị Mỹ Quyên	48	Khoa Tài chính	31221026607
35	A	Addressing Data Imbalance in Insurance Fraud Prediction Using Sampling Techniques and Robust Losses	Đỗ Như Tài	<b>Đinh Tấn Lộc</b>	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221020226
				Lê Di Khanh	47	Khoa Kinh tế	31211022918
				Trần Thị Kim Chi	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221026465
				Nguyễn Thị Thanh Hương	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221025560
				Hoàng Quỳnh Anh	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221020536
36	Δ	TÀI CHÍNH XANH VÀ VAI TRÒ TRONG GIẢM THIỂU SUY THOÁI MÔI TRƯỜNG VÀ NGHÈO ĐỐI		<b>LÊ HỒNG HẠNH</b>	48	Khoa Tài chính	31221024368

37	A	NĂNG LƯỢNG: PHÂN TÍCH TỪ GÓC ĐỘ TOÀN CẦU		Vũ Minh Chiến	47	Khoa Tài chính	31211021615
37	A	NGHIÊN CỨU THỰC NGHIỆM VỀ CÁC GIÁ TRỊ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý ĐỊNH VÀ THÁI ĐỘ DU LỊCH CỦA GEN Z VÀ CÁC THẾ HỆ TRƯỚC	Chu Nguyễn Mộng Ngọc	<b>Đặng Nguyễn Anh Nguyên</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022486
				Đỗ Minh Khuê	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027071
				Nguyễn Thị Minh Thu	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026952
				Nguyễn Trần Ngọc Hân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024360
				Huỳnh Lê Anh Kim	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024295
38	A	MODELING WORLD GOLD PRICE BY DEEP LEARNING METHODS	Lê Duy Đồng	<b>Võ Trần Lam Anh</b>	48	UEH Mekong	31221570446
				Trần Việt Anh	48	UEH Mekong	31221570040
				Nguyễn Lê Như Ngọc	48	UEH Mekong	31221570490
				Nguyễn Hoàng Thái	48	UEH Mekong	31221570491
39	A	A Study On The Factors Influencing Sustainable Entrepreneurship Intentions Among UEH Students	Đỗ Thị Hải Ninh	<b>Phùng Thảo Quỳnh</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025012
				Trương Hoài Anh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025993
				Hồ Thị Quỳnh Nga	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026429
				Nguyễn Thanh Hương	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026899
				Đỗ Thị Thảo Uyên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026890
40	A	MONETARY POLICY UNCERTAINTY AND CORPORATE INVESTMENT: IS THE INVESTMENT BEHAVIOR OF ENERGY FIRMS MORE SENSITIVE UNDER FINANCIAL CONSTRAINTS AND HEIGHTENED UNCERTAINTY?		<b>Phạm Quỳnh Phương Anh</b>	48	Khoa Tài chính	31221024480
41	A	ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA RỦI RO ĐỊA CHÍNH TRỊ ĐẾN DẦU MỎ, QUẢN LÝ DỰ TRỮ TÀI CHÍNH VÀ TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO: BẰNG CHỨNG TỪ CÁC QUỐC GIA ASEAN+6	Nguyễn Thị Ngọc Miên	<b>Nguyễn Thị Ngọc Linh</b>	48	Khoa Tài chính	31221025821
				Nguyễn Anh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025859
				Phan Thu Nga	48	Khoa Quản trị	31221025911
				<b>Ngô Hồ Minh Khánh</b>	48	Khoa Quản trị	31221570137
42	A	MỐI QUAN HỆ GIỮA HỘI CHỨNG FOMO, KHUYẾN MÃI BÁN HÀNG, ĐỘNG CƠ CẢM XÚC VÀ HÀNH VI MUA HÀNG NGẪU HỨNG TRỰC TUYẾN CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG TẠI TP. HỒ CHÍ MINH	Võ Thanh Trúc	Phan Đoàn Phước Đạt	48	Khoa Quản trị	31221570143
				Nguyễn Tấn Tài	48	Khoa Quản trị	31221570093
				Vũ Xuân Việt	48	Khoa Quản trị	31221570127
				Nguyễn Duy Lộc	48	Khoa Quản trị	31221570141
				<b>Nguyễn Thị Ánh Minh</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023437
43	A	RESHAPING DIGITAL LITERACY: HOW DOES HERDING BEHAVIOR MANIPULATE CONSUMERS' E-COMMERCE DECISION-MAKING?	Hà Quang An	Nguyễn Minh Hân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020624
				Võ Lê Thanh Nhân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024661
				Bùi Diệu Linh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022556
				Nguyễn Thị Thu Thảo	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026197
				<b>Văn Đoàn Đoàn Trang</b>	48	Khoa Quản trị	31221021369
44	A	HOW GREEN ADVERTISING DRIVES GEN Z'S GREEN PURCHASE INTENTION IN HO CHI MINH CITY'S F&B SECTOR	Phan Quốc Tấn	Nguyễn Thị Mai Phương	48	Khoa Quản trị	31221023098
				Dương Ngọc Phương Nhi	48	Khoa Quản trị	31221020648
				<b>Lê Trần Minh Ngân</b>	48	Khoa Quản trị	31221020639
45	A	STRESS OR SUCCESS? UNVEILING THE DUAL IMPACT OF WORKPLACE AND PERSONAL PRESSURES ON EMPLOYEE'S WELL-BEING AND PERFORMANCE IN THE BANKING INDUSTRY		Nguyễn Nữ Hương Trà	48	Khoa Quản trị	31221021170
				Nguyễn Trương Thuý Hiền	48	Khoa Quản trị	31221025813
				Đào Ngọc Hưng		Khoa Quản trị	31221021462
				<b>Nguyễn Phạm Hoàng Nhi</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023657
46	A	CONSUMERS' ATTITUDE AND BEHAVIORAL INTENTION TOWARD GREEN CONTENTS: ROLE OF GREENFLUENCER MARKETING		Huỳnh Thúy Vy	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025997
				Hoàng Tiến Hồng Vinh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025223
				Trương Nguyễn Bảo Hân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026045
				Nguyễn Ngân Trang	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024874
				<b>Trần Xu Kín</b>	49	Khoa Tài chính	31231026053
		CORPORATE RISK TAKING, R&D INTENSITY AND CLIMATE VULNERABILITY: PROACTIVE		Đào Viết Hoàng Giang	48	Khoa Toán - Thống kê	31221022743

47	A	CORPORATE RISK TAKING, R&D INTENSITY AND CLIMATE VULNERABILITY: PROACTIVE STRATEGY FOR CLIMATE HAZARDS	Trần Thị Hải Lý	Nguyễn Thị Mai Phương	48	Khoa Quản trị	31221023098
				Nguyễn Trường Sơn	49	Khoa Tài chính	31231022745
				Nguyễn Hoàng yến	49	Khoa Tài chính	31231026258
48	A	ESG AND BANK'S COST OF CAPITAL: A COMPARATIVE NON-LINEAR ANALYSIS OF DEVELOPED AND DEVELOPING ECONOMIES	Đoàn Anh Tuấn	Nguyễn Chí Tín	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025644
				Trần Anh Tuấn	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020600
49	A	The State's Role in Managing investment activities under the Public - Private Partnerships in Domestic solid waste management	Mai Nguyễn Dũng	Phạm Quốc Huy	48	Khoa Luật	31221023232
				Nguyễn Thị Khánh Trâm	48	Khoa Luật	31221025441
				Phan Ngọc Hân	48	Khoa Luật	31221023496
50	A	AN INVESTIGATION INTO TOURISTS' BEHAVIOR TO USE AI-ENABLED TECHNOLOGY FOR ENHANCED VALUE CO-CREATION IN TOURISM: AN APPLICATION OF THE UTAUT2 MODEL.	Hoàng Cửu Long	Trần Hoàng Khánh Thy	49	Khoa Tài chính	31231027338
				Nguyễn Quang Huy	49	Khoa Tài chính	31231023481
				Nguyễn Hoàng Thục Linh	49	Khoa Quản trị	31231027345
				Nguyễn Hương Giang	49	Khoa Quản trị	31231027356
				Trần Phan Thiên Phúc	49	Khoa Tài chính	31231020260
51	A	REDUCING CUSTOMER ANXIETY IN CROSS-BORDER E-COMMERCE: INVESTIGATING THE ROLE OF SCOR MODEL FACTORS AND PERCEIVED TECHNOLOGICAL INNOVATIVENESS	Hoàng Thu Hằng	Nguyễn Hồ Quỳnh Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020251
				Trần Xuân Trúc	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020063
				Trương Hoàng Thi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025513
				Phạm Phú Phước	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025479
52	A	AN IN-DEPTH ANALYSIS OF THE INFLUENCE OF CROSS-OWNERSHIP STRUCTURES ON THE ELEVATION OF ENVIRONMENTAL, SOCIAL, AND GOVERNANCE (ESG) PERFORMANCE AMONG U.S. CORPORATIONS	Hoàng Việt Huy	Huỳnh Thu Hiền	48	Khoa Tài chính	31221024829
				Trương Thị Quỳnh Như	48	Khoa Tài chính	31221023238
				Nguyễn Thủy Trúc	47	Khoa Tài chính	31211021522
				Phan Xuân Trúc	48	Khoa Tài chính	31221021986
				Nguyễn Hồng Nhung	49	Khoa Tài chính	31231025679
53	A	MAXIMIZING JOB OPPORTUNITIES THROUGH PERSONAL BRANDING MANAGEMENT: UNVEILING THE STRATEGIC INFLUENCE OF SOCIAL MEDIA PRESENCE, SELF-PERCEIVED, AND PERSONAL SKILL IN THE DIGITAL ERA	Nguyễn Thị Hồng Nhâm	Lê Thân Mỹ Kiều	46	Khoa Kế toán	31201020432
				Đinh Ngọc Hà	48	Khoa Quản trị	31221023293
				Huỳnh Thị Mỹ Trà	48	Khoa Ngân hàng	31221021901
				Phan Sỹ Nguyên	48	Khoa Kế toán	31211024175
				Bùi Ánh Tuyết	49	Khoa Kinh tế	31231027842
54	A	ESG AND FINANCIAL PERFORMANCE: EXPLORING THE IMPACT ON ENVIRONMENTALLY SENSITIVE INDUSTRIES		Nguyễn Thị Hải Yến	48	Khoa Tài chính	31221024145
				Phan Thiện Phát	48	Khoa Tài chính	31221021147
				Trần Quang Huy	48	Khoa Tài chính	31221020847
				Lê Trung Hiếu	48	Khoa Tài chính	31221021549
				Võ Thị Xuân Nhi	48	Khoa Tài chính	31221020756
55	A	DETERMINANTS OF CARBON EMISSION: EVIDENCE FROM 9 ASIAN COUNTRIES	Võ Tất Thắng	Trần Hoàng Phương	48	Khoa Kinh tế	31221025251
				Nguyễn Ngọc Vân Anh	48	Khoa Kinh tế	31221023202
				Vũ Thị Thu Quyên	48	Khoa Kinh tế	31221023207
				Lê Quốc Trung	48	Khoa Kinh tế	31221036838
				Nguyễn Quang Hoàng Ân	48	Khoa Kinh tế	31221020684
56	A	Negativity bias and the use of paid generative AI: A survey experiment	Hồ Quốc Thông	Nguyễn Chấn Hoàn	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020441
				Lê Vĩnh Khang	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025746
				Lê Hữu Bảo Ngọc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021901
				Nguyễn Thị Thủy Linh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021050
				Phạm Trần Bảo Trân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022942
57	A	FACTORS INFLUENCING GEN Z'S IMPULSIVE PURCHASE BEHAVIOR IN BLIND BOX: THE ROLE O	Hoàng Cửu Long	Nguyễn Hoài Nam	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026931
				Nguyễn Cẩm Tú	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026737
				Nguyễn Hoàng Phương Linh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026679
58	A	TÁC ĐỘNG CỦA TIKTOK LIVESTREAM ĐẾN HÀNH VI MUA HÀNG NGẪU HỨNG: NGHIÊN CỨU TRÊN GEN Z TẠI TP.HCM		Lê Thanh Vy	48	Khoa Quản trị	31221021175
				Trần Nguyễn Khánh Vy	48	Khoa Quản trị	31221021330

59	A	NATIONAL INNOVATION AND R&D FUND ALLOCATION IN VIETNAMESE LISTED FIRMS: THE ROLE OF FOREIGN OWNERSHIP AND THE 2017 TECHNOLOGY TRANSFER LAW	Huỳnh Ngọc Quang Anh	<b>Lê Thị Hồng Nhung</b>	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231026969
				Lưu Phan Phương Linh	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231025726
				Lương Vĩnh Phát	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231020237
60	A	HOW FIRMS LEVERAGE ENVIRONMENTAL CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY TO ENCOURAGE GREEN CONSUMERISM: PERSPECTIVE OF THE SOCIAL IDENTITY THEORY	Trần Mai Đông	<b>Hoàng Nguyễn Minh Thy</b>	48	Khoa Quản trị	31221023519
				Trịnh An Khang	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026662
				Nguyễn Thị Thuý Linh	48	Khoa Quản trị	31221024926
				Trần Ngọc Huyền Trân	48	Khoa Kế toán	31221023661
				Trần Phạm Thảo Uyên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026558
61	A	A STUDY ON USERS ACCEPTANCE FOR BIOMETRIC ACCESS CONTROL IN ACCOUNTING INFORMATION SYSTEM	Phạm Trà Lam	<b>Lê Phan Minh Thư</b>	48	Khoa Kế toán	31221024104
				Huỳnh Thị Hồng Ngọc	48	Khoa Kế toán	31221024395
				Nguyễn Xuân Trang	48	Khoa Kế toán	31221022364
				Nguyễn Đức Minh	48	Khoa Kế toán	31221020868
62	A	ELECTRONIC WORD-OF-MOUTH IN THE TOURISM INDUSTRY: IMPACT ON VIETNAMESE CONSUMER DECISIONS	Nguyễn Thị Hồng Nhâm	<b>Phan Phong Lưu</b>	49	Khoa Tài chính	31231025945
				Lê Quốc Hiệp	49	Khoa Tài chính	31231025410
63	A	THE CONTRIBUTION OF GREEN FINANCE TO ENVIRONMENTAL SUSTAINABILITY EXPLORING THE MODERATING ROLE OF FINTECH	Đoàn Anh Tuấn	<b>Huỳnh Phương An</b>	48	Khoa Tài chính	31221021914
				Phùng Ngọc Anh Thư	48	Khoa Tài chính	31221021948
				Nguyễn Lê Khánh Ngân	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221024673
				Nguyễn Lê Ngọc Bích	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221021918
64	A	CLIMATE VULNERABILITY AND DYNAMIC CAPITAL STRUCTURE ADJUSTMENT: ADAPTATION TO COP-21 AND COVID-19 PANDEMIC	Trần Thị Hải Lý	<b>Nguyễn Trần Ngọc Minh</b>	48	Khoa Tài chính	31221026383
				Nguyễn Vĩnh Tiến	48	Khoa Tài chính	31221021365
				Nguyễn Đức Nguyên	48	Khoa Kinh tế	31221020752
65	A	FACTORS INFLUENCING JOB SATISFACTION AND ITS IMPACT ON EMPLOYEE LOYALTY	Nguyễn Thanh Minh	<b>Đặng Trần Khánh Lam</b>	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211025216
				Nguyễn Phước Quý Châu	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211026165
				Nguyễn Trương Kiều Diễm	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211020888
				Nguyễn Khánh Huyền	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211022466
				Mai Ngọc Đoàn Trinh	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211023512
66	A	EFFECTS OF DRIVERS AND BARRIERS TO SWITCHING BEHAVIORAL INTENSION OF YOUNG PEOPLE IN USING BIOPLASTIC IN HO CHI MINH CITY	Hoàng Trọng	<b>Lương Thị Mỹ Duyên</b>	48	Khoa Quản trị	31221025733
				Lương Bích Ân	48	Khoa Quản trị	31221020204
				Nguyễn Thị Hương Giang	48	Khoa Quản trị	31221024550
				Nguyễn Dương Hà Ny	48	Khoa Quản trị	31221026448
				Trần Thị Kim Oanh	48	Khoa Quản trị	31221022644
67	A	Place Branding Strategy for the Park Area along the Saigon River, Thu Duc City: An Innovative Approach within the New Urban Economy and City Marketing Context	Trịnh Tú Anh	<b>Nguyễn Việt Quốc Hùng</b>	48	Viện Đô thị thông minh và quản lý	31221025282
68	A	FACTORS INFLUENCING THE DECISION TO CHOOSE THE ACCOUNTING MAJOR AMONG UEH STUDENTS IN HO CHI MINH CITY IN THE CONTEXT OF DIGITAL TRANSFORMATION		<b>Quan Tú Phương</b>	49	Khoa Kế toán	31231021136
				Nguyễn Mai Thanh	49	Khoa Kế toán	31231022217
69	A	DETERMINANTS OF CONSUMER ATTITUDES AND REPURCHASE INTENTIONS TOWARD DIRECT-TO-CONSUMER (DTC) BRANDS: THE CASE OF ORIGINAL BRAND MANUFACTURER (OBM) BRANDS		<b>Trần Võ Hoàng Huy</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023741
				Huỳnh Phương Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023265
				Trần Thị Minh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021894
				Hà Khánh Duy	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026038
				Nguyễn Đắc Vinh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020532
70	A	EXPLORING THE ROLE OF TWIN TRANSFORMATION IN SHAPING CONSUMER BEHAVIOR: A CASE STUDY OF VIRTUAL TRY-ON TECHNOLOGY IN SUSTAINABLE FASHION	Nguyễn Huệ Minh	<b>Trương Nguyễn Nhật Quỳnh</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020302
				Diệp Mỹ Nhi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022642
				Hà Thị Mai Linh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026075
				Lý Nguyễn Thiên Vi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023606
				Lê Đỗ Yến Trinh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026144
				<b>Huỳnh Đoàn Thư</b>	48	Khoa Tài chính	31221023015

71	A	Công nghệ tài chính và Sự sẵn sàng của nền kinh tế trong bối cảnh rủi ro biến đổi khí hậu tại các quốc gia Châu Á: Tác động điều tiết của Chất lượng thể chế và Phát triển tài chính	Hồ Thu Hoài	Nguyễn Thụy Thùy Anh	48	Khoa Tài chính	31221021085
				Nguyễn Việt Ngọc Hà	48	Khoa Tài chính	31221026366
				Bùi Lâm Oanh	48	Khoa Tài chính	31221024383
				Phương Nguyễn Thúy Trân	48	Khoa Tài chính	31221024389
72	A	FACTORS AFFECTING UNDERGRADUATE STUDENTS' PERCEPTION OF THE AUDITING PROFESSION: EXPERIMENTAL RESEARCH AT UNIVERSITIES IN VIETNAM	Phạm Trà Lam	<b>Nguyễn Bảo Trân</b>	49	Khoa Kế toán	31231020493
				Ngô Ngọc Hân	49	Khoa Kế toán	31231021665
				Trần Thị Tuyết Phượng	49	Khoa Kế toán	31231022929
				Phạm Ngọc Uyên Nhi	49	Khoa Kế toán	31231024698
				Tô Gia Hy	49	Khoa Kế toán	31231021351
73	A	UNRAVELING GEN Z'S REPURCHASE INTENTION FOR TRENDY BEVERAGES: THE ROLE OF NEOPHILIA, PERCEIVED PRICE FAIRNESS, AND CUSTOMER EXPERIENCE QUALITY	Cao Quốc Việt	<b>Nguyễn Ngọc Thành Nghĩa</b>	49	Khoa Quản trị	31231023151
				Trương Thị Mỹ Duyên	49	Khoa Quản trị	31231025789
				Phạm Huỳnh Xuân Khánh	49	Khoa Quản trị	31231024116
				Nguyễn Thành Khởi	49	Khoa Quản trị	31231020912
				Nguyễn Thị Phương Trang	49	Khoa Quản trị	31231024399
74	A	Research and Development of an AI-Powered Back Massage System Rooted in Traditional Vietnamese Medicine	Nguyễn Trường Thịnh	<b>Huỳnh Minh Khoa</b>	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231024006
				Quách Gia Khôi	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231020500
				Đào Minh Duyên	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231023343
				Phan Ngọc Thảo My	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231020499
75	A	HOW DO FINANCIAL INCLUSION AND FINTECH IMPACT ENVIRONMENTAL SUSTAINABILITY IN COUNTRIES COMMITTED TO NET-ZERO CARBON EMISSIONS?	Lê Thị Phương Vy	<b>Phùng Ngọc Anh Thư</b>	48	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31221021948
				Nguyễn Lê Anh Thư	48	Khoa Tài chính	31221021969
				Phạm Huỳnh Bảo Trâm	48	Khoa Tài chính	31221021321
				Hồ Ngọc Phương Nghi	48	Khoa Tài chính	31221020748
76	A	Investigating the relationship between e-commerce and customer satisfaction through logistics services: analyzing and exploring factors affecting the reactions of Young consumers	Trịnh Huỳnh Quang Cảnh	<b>Nguyễn Thị Thùy Linh</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021050
				Hoàng Nam Khánh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025269
				Đương Đặng Thùy Anh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022949
				Thăng Mỹ Hồng	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020131
77	A	FACTORS INFLUENCING YOUNG PEOPLE'S DECISION TO CHOOSE GREEN TOURISM DESTINATIONS: A CASE STUDY IN HO CHI MINH CITY	Trương Hồng Ngọc	<b>Lê Nguyễn Phương Linh</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027344
				Nguyễn Khoa Hùng	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020013
78	A	STUDY ON THE IMPACT OF GREEN GAMIFICATION ON BRAND AWARENESS OF THE SUSTAINABLE UNIVERSITY AND BRAND ENGAGEMENT AMONG STUDENTS AT THE UNIVERSITY OF ECONOMICS HO CHI MINH CITY	Nguyễn Việt Bằng	<b>Nguyễn Đức Phúc Kiên</b>	49	Khoa Quản trị	31231027114
				Nguyễn Thanh Ngân	49	Khoa Quản trị	31231022326
				Huỳnh Nguyên Phương Ý	49	Khoa Quản trị	31231021749
				Nguyễn Trọng Hiếu	49	Khoa Quản trị	31231027881
79	A	ATTITUDES AND BEHAVIOURAL INTENTIONS OF YOUNG PEOPLE TOWARD GREEN SM RIDE-HAILING SERVICE IN HO CHI MINH CITY	Trương Hồng Ngọc	<b>Lê Trung Thạch</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023198
				Đặng Thị Thanh Thủy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026516
				Mai Thị Bích Lộc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024215
				Trần Phú Anh Tuấn	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023529
80	A	The surge of Mega Livestreams and Fomo simultaneously shift consumer buying behaviours	Dương Ngọc Hồng	<b>Nguyễn Trà My</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025694
				Lê Thanh Lưu	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025573
				Hồ Quốc An	48	Khoa Tài chính	31221025532
				Hoàng Lê Mai Ngọc	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025583
				Nguyễn Diệu My	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025680
81	A	DO BANKS HAVE MORE INCENTIVES TO CREATE LIQUIDITY? EVIDENCE FROM TERRORIST ATTACKS AROUND THE WORLD	Lê Anh Tuấn	<b>Phạm Truyền Đăng Thông</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221021164
				Lê Hữu Phúc	48	Viện Đào tạo Quốc tế	31221020195
				Đương Minh Trí	48	Viện Đào tạo Quốc tế	31221020315
82	A	Analysis of factors influencing the slow fashion purchasing behavior of Gen Z in Ho Chi Minh City: The moderating role of perceived financial risk		<b>Hoàng Trần Khải Nhi</b>	49	Khoa Tài chính	31231025751
				Huỳnh Ngọc Thùy Anh	49	Khoa Tài chính	31231023379
				Lê Vũ Lâm Nhi	49	Khoa Tài chính	31231023932

		City: The moderating role of perceived financial risk		Nguyễn Ngọc Thanh Mai	49	Khoa Tài chính	31231025575
				Phạm Trọng Tuyển	49	Khoa Tài chính	31231021256
83	A	METaverse Advertising Resistance: A Path Analysis to Negative Brand Perception	Đỗ Thị Hải Ninh	<b>Nguyễn Thái Minh Châu</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023609
				Đặng Thị Mỹ Lệ	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025742
				Trần Tuấn Tài	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023042
				Nguyễn Hữu Thành	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026225
84	A	How AI-generated video advertising enhances customer experience and brand perception: Evidence from Vietnam		<b>Phan Minh Thông</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026912
85	A	Do social media influencers (KOCs/KOLs) advocating for sustainable fashion reduce impulsive fashion shopping among Gen Z consumers?	Hà Quang An	<b>Lưu Huệ Mẫn</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020285
				Hà Thủy Tiên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026178
				Mai Thiên Nhật	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026098
				Huỳnh Văn Lân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025674
				Phạm Thị Tây Thi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025719
86	A	The impact of government effectiveness on corruption control: An empirical study of 85 developing countries from 2002 to 2021	Võ Tất Thắng	<b>Vũ Duy Khoa</b>	47	Khoa Kinh tế	31211020263
				Trần Thị Bảo Ngọc	48	Khoa Kinh tế	31221022641
				Phan Minh Thư	49	Khoa Kinh tế	31231025131
				Huỳnh Lê Như An	49	Khoa Kinh tế	31231020088
				Nguyễn Thụy Đức Tín	48	Khoa Ngân hàng	31221021366
87	A	Exploring Consumer's Attitudes and Willingness Toward E-Waste Recycling for Reverse Logistics in Ho Chi Minh City: A pathway to support the Circular Economy	Nguyễn Huệ Minh	<b>Nguyễn Ngọc Xuân Mai</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025438
				Nguyễn Đình Hoàng Phúc	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023937
				Trần Như Hiếu Minh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026884
				Phạm Thị Kim Ngọc	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025582
88	A	NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CỦA MARKETING TRÊN MẠNG XÃ HỘI ĐẾN QUYẾT ĐỊNH MUA HÀNG CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG TRẺ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Nguyễn Trung Tiến	<b>Lê Hiền Lan Thuý</b>	49	UEH Mekong	31231570493
				Bùi Ngọc Như Ý	49	Khoa Quản trị	31231570171
				Tống Phú Thịnh	49	Khoa Kế toán	31231570326
				Phạm Thành Nam	49	Khoa Quản trị	31231570463
				Nguyễn Hữu Tín	49	Khoa Quản trị	31231570432
89	A	The impact of artificial intelligence on Gen Z's customer engagement and purchase intention: Evidence from cosmetics online shopping in Ho Chi Minh City	Nguyễn Thị Đài Trang	<b>Đoàn Kim Thi</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025756
				Hoàng Châu Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026571
				Phạm Mỹ Quỳnh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026604
				Lê Nguyễn Thanh Trà	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026702
				Nguyễn Ngọc Bích Trâm	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026705
90	A	Research on factors affecting Generation Z's intention to use green banking services in Ho Chi Minh City.	Trần Thị Xuân Hương	<b>Lê Hương Linh</b>	49	Khoa Ngân hàng	31231026536
				Nguyễn Thị Thanh Ngân	48	Khoa Ngân hàng	31221024512
				Trần Thảo Vy	49	Khoa Ngân hàng	31231026503
				Lê Thị Hoài Ân	49	Khoa Ngân hàng	31231025972
				Nguyễn Thái Hiền	49	Khoa Ngân hàng	31231022959
91	A	Exploring the impact of corporate social responsibility on consumer engagement: A mediation-moderation approach	Nguyễn Huệ Minh	<b>Phạm Hồng Hiến</b>	48	Khoa Quản trị	31221021708
				Mai Văn Mỹ	48	Khoa Quản trị	31221021884
92	A	The Impact of Advertising Value on Social Media Platforms on the Purchase Intention of Generation Z Consumers in Vietnam		<b>Nguyễn Xuân Quỳnh Mai</b>	46	Khoa Tài chính	31201022044
93	A	Factors affecting the quality of financial statements through the role of fraud prevention: A case study in Vietnam	Nguyễn Thị Thu Hiền	<b>Trần Ngọc Thư</b>	48	Khoa Kế toán	31221022952
				Phạm Ngọc Trâm Anh	48	Khoa Kế toán	31221020688
				Lê Đào Phương Nhi	48	Khoa Kế toán	31221024049
94	A	Credit Growth and Its Determinants: The Case of Commercial Banks in Vietnam	Phùng Đức Nam	<b>Đoàn Kim Phụng</b>	47	Khoa Tài chính	31211024097
				Mai Thùy Linh	47	Khoa Tài chính	31211024681
				Trần Hoàng Tuấn	47	Khoa Tài chính	31211021532

95	A	ACTIVATING THE MINDFUL CONSUMER: THE VALUE OF ONLINE USER-GENERATED CONTENT AND PSYCHOLOGICAL PATHWAYS	Hồ Xuân Hương	<b>Vũ Huy Gia Bảo</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026261
				Lê Phan Thảo Vi	48	Khoa Tài chính	31221022036
				Trần Hoàng Thế Vinh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022037
				Ngô Thị Bích Ngọc	48	Khoa Quản trị	31221022022
96	A	The influence of Cause-Related Marketing on GenZs' purchase intention - Mediated by Skepticism, Altruistic Motivation, Brand Loyalty: examining in Food and Beverage industry	Hoàng Trọng	<b>Đậu Phan Yến Nhi</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024009
				Thân Vũ Yến Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023766
				Chiêm Khánh Vân	49	Khoa Kế toán	31231023796
				Nguyễn Thị Thanh Xuân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231013799
				Nguyễn Thanh Trà	49	Khoa Quản trị	31231023610
97	A	RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO TÍN DỤNG TÁC ĐỘNG ĐẾN HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA MỘT SỐ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VIỆT NAM TRÊN SÀN HOSE	Phùng Đức Nam	<b>Nguyễn Thị Yến Nhi</b>	49	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31231022808
				Đỗ Lê Minh Trúc	49	Khoa Tài chính	31231021074
				Phan Ngọc Thùy Trinh	49	Khoa Kế toán	31231027136
				Trương Thị Ngọc Uyên	49	Khoa Kế toán	31231025300
				Lê Mỹ Quyên	49	Khoa Tài chính	31231023035
98	A	SUSTAINABLE DEVELOPMENT. A MULTI-DIMENSIONAL PERSPECTIVE ON HAPPINESS.	Trần Hà Quyên	<b>Nguyễn Thu Hương</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025910
				Phạm Dương Thái	48	Khoa Quản trị	31221024286
				Nguyễn Tường Vi	48	Khoa Kinh tế	31221025482
99	A	LEVERAGE ANALYSIS IN ASIAN MARKETS: THE RELATIONSHIP BETWEEN THE GOLDEN RATIO AND ESG PERFORMANCE	Hồ Thu Hoài	<b>Lưu Ngô Cát Tường</b>	49	Khoa Tài chính	31231023261
				Nguyễn Đức Dưỡng	49	Khoa Kinh tế	31231027483
				Tô Châu Hoàng Châu	49	Khoa Tài chính	31231024076
				Đặng Minh Trí	49	Khoa Tài chính	31231023299
100	A	INVESTIGATING CUSTOMER PERCEPTIONS OF AI EFFECTIVENESS IN SUSTAINABLE SUPPLY CHAINS FOR CLIMATE ACTION: IMPACTS ON BEHAVIORS TOWARD LUXURY BRANDS – AN EMPIRICAL STUDY IN VIETNAM		<b>Hồ Trần Thu Uyên</b>	47	Khoa Kinh tế	31211022563
				Ngô Trọng Tiến	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026854
				Phạm Lê Tuyết Anh	49	Khoa Toán - Thống kê	31231024969
101	A	The impact of personalization on the behavioral purchase intentions based on consumer psychology: A stimulus-organism-response (SOR) model perspective	Trần Mai Đông	<b>LÝ TRỌNG NGUYỄN</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023066
				Trương Thị Thu Phương	48	Khoa Ngoại ngữ	31221025592
				Đoàn Thị Ngọc Mỹ	48	Khoa Tài chính	31221024022
				Liêu Uyển San	48	Khoa Ngân hàng	31221020587
102	A	INVESTIGATING THE INTERACTION BETWEEN DIGITAL TRANSFORMATION AND ESG PERFORMANCE OF ENTERPRISES IN HO CHI MINH CITY: A STUDY ON THE MEDIATING ROLE OF GREEN INNOVATION, MEDIA ATTENTION AND RISK TAKING LEVEL	Lê Thanh Tiệp	<b>Cao Nguyễn Hoàn Ngân</b>	48	Khoa Quản trị	31221026865
				Nguyễn Phạm Gia Bảo	48	Khoa Quản trị	31221023273
				Phạm Đình Khánh Bằng	48	Khoa Quản trị	31221026894
				Hoàng Lê Trâm Anh	48	Khoa Quản trị	31221020252
				Cao Lê Xuân Dũng	48	Khoa Quản trị	31221022776
103	A	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý ĐỊNH MUA Ô TÔ ĐIỆN CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Nguyễn Thị Hồng Nhâm	<b>Phùng Chấn Kiệt</b>	49	Khoa Kế toán	31231024030
				Nguyễn Thị Thùy Dương	49	Khoa Kế toán	31231022552
				Nguyễn Ngọc Hà	49	Khoa Tài chính	31231021518
				Lê Thị Như Trang	49	Khoa Tài chính	31231026375
				Lê Thanh Tùng	49	Khoa Tài chính	31231023931
104	A	THE MODERATING EFFECTS OF SOCIAL INFLUENCE AND ENVIRONMENTAL RESPONSIBILITY IN THE CONTEXT OF GREENWASHING PERCEPTION AND PURCHASE INTENTION	Hồ Trọng Nghĩa	<b>Nguyễn Hương Quỳnh</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221026999
				Lý Gia Hân	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221022148
				Lê Nguyễn Yến Nhi	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221024939
				Nguyễn Lê Mai Phương	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221023512
				Nguyễn Lê Khánh Vân	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020794
105	A	VAI TRÒ CỦA CÁC "TÍN HIỆU" ĐỐI VỚI Ý ĐỊNH ỨNG TUYỂN VÀO DOANH NGHIỆP SMES CỦA ỨNG VIÊN GEN Z TRONG BỐI CẢNH NỀN KINH TẾ ĐANG Ở GIAI ĐOẠN PHỤC HỒI.	Trần Đăng Khoa	<b>Trịnh Thị Mỹ Chi</b>	48	Khoa Quản trị	31221023064
				Nguyễn Quỳnh Nhi	48	Khoa Quản trị	31221025637
				Lê Hoàng Yến Tâm	48		31221020767
				<b>Đoàn Diễm Thụy Đan</b>	49	Khoa Tài chính	31231021338

106	A	THE IMPACT OF CLIMATE RISK ON ESG PERFORMANCE: THE ROLE OF GREEN BONDS ISSUANCE. EVIDENCE FROM ASIA.	Hồ Thu Hoài	Đặng Hoàng Lan Anh	49	Khoa Tài chính	31231022742
				Đinh Thị Yến Nhi	49	Khoa Tài chính	31231020736
				Đoàn Gia Tuệ	49	Khoa Tài chính	31231020916
				Võ Trần Lê Hân	49	Khoa Tài chính	31231020841
107	A	DOES CLIMATE RISK DISCLOSURE INFLUENCE SOUTHEAST ASIA ENERGY FIRMS' PERFORMANCE? THE MODERATING ROLE OF BOARD GENDER DIVERSITY		<b>Đỗ Ngọc Thùy Dương</b>	49	Khoa Kế toán	31231021629
				Trần Ngọc Hân	48	Khoa Tài chính	31221023054
				Đào Mai Thuỳ Dương	49	Khoa Kế toán	31231026409
				Bùi Tuấn Duy	48	Khoa Tài chính	31221023189
108	A	THE IMPACT OF GREEN HUMAN RESOURCE MANAGEMENT PRACTICES ON EMPLOYEE ENVIRONMENTAL PERFORMANCE: THE ROLE OF ENVIRONMENTAL COMMITMENT, ORGANIZATIONAL CITIZENSHIP BEHAVIOR TOWARD ENVIRONMENT AND GREEN SKEPTICISM.	Phan Quốc Tấn	<b>Nguyễn Dương Quốc Anh</b>	47	Khoa Quản trị	31211023844
				Bùi Minh Tiến	47	Khoa Quản trị	31211027301
				Võ Trần Khánh Hà	49	Khoa Quản trị	31231023195
				Nguyễn Kỳ Anh	48	Khoa Quản trị	31211026407
				Bạch Thị Như Ý	47	Khoa Quản trị	31211024026
109	A	NGHIÊN CỨU SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA MARKETING XANH ĐẾN NHẬN THỨC VÀ THÁI ĐỘ TRONG VIỆC Ý ĐỊNH MUA XE ĐIỆN VINFAST CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Trần Thị Xuân Hương	<b>Đặng Tuấn Anh</b>	48	Khoa Quản trị	31221025267
				Bế Ngọc Hải	49	Khoa Ngân hàng	31231027946
				Huỳnh Lê Thúy Vy	49	Khoa Ngân hàng	31231021616
				Lê Gia Thy	49	Khoa Ngân hàng	31231027373
				Trần Thị Hồng Ánh	49	Khoa Ngân hàng	31231023178
110	A	The Allure of the Unknown: Understanding the Drivers Behind Blind Box Purchase Decisions		<b>Hồ Ngọc Diệp</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021825
				Trần Thị Mỹ Thắng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221027097
				Hoàng Sinh Nguyên Nguyên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025586
				Nguyễn Đoàn Hải Dương	48	Khoa Toán - Thống kê	31221021390
111	A	From sustainability advertising to action: Unraveling the influence of green perceived value and environmental consciousness on sustainable consumption behavior.	Trần Mai Đông	<b>Nguyễn Thị Khánh Linh</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025168
				Nguyễn Mai Thanh Tú	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025968
				Lê Thị Thúy Diễm	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025927
				Nguyễn Hạ Thi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026687
				Phạm Thế Hiếu	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026201
112	A	THE IMPACT OF ECONOMIC GROWTH ON CO2 EMISSIONS IN DEVELOPING COUNTRIES FROM 1999 TO 2021	Võ Tất Thắng	<b>Nguyễn Khánh Linh</b>	49	Khoa Tài chính	31231027043
				Vũ Duy Khoa	47	Khoa Kinh tế	31211020263
				Trần Thị Thanh Tâm	49	Khoa Kế toán	31231026846
				Nguyễn Đức Mạnh	49	Khoa Kinh tế	31231026854
				Nguyễn Thụy Đức Tín	48	Khoa Ngân hàng	31221021366
113	A	CLEAN WATER RESOURCES AND ECOLOGICAL FOOTPRINT IN THE GLOBAL CONTEXT: CRITICAL CONCERN FROM CRYPTOCURRENCY	Từ Thị Kim Thoa	<b>Nguyễn Duy Minh Chiến</b>	48	Khoa Tài chính	31221026769
				Nguyễn Ngọc Thanh Huyền	47	Khoa Tài chính	31211023070
				Nguyễn Hoàng Sang	47	Khoa Tài chính	31211022509
114	A	THE ART OF BUSINESS VALUATION: INFLUENTIAL FACTORS AND OPTIMAL STRATEGIES		<b>Huỳnh Võ Khánh Nguyên</b>	49	Khoa Quản trị	31231025862
				Lê Hoàng Khôi	49	Khoa Kế toán	31231020515
115	A	PHÂN TÍCH TÁC ĐỘNG CỦA TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) VÀ THỰC TẾ TĂNG CƯỜNG (AR) ĐỐI VỚI Ý ĐỊNH CHỌN MUA MỸ PHẨM CỦA GIỚI TRẺ TẠI ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG	Trương Huỳnh Anh	<b>Nguyễn Vinh Mỹ Huyền</b>	48	UEH Mekong	31221570174
				Văn Thị Ái Nguyên	48	Khoa Quản trị	31221570332
				Nguyễn Ngọc Gia Hân	48	Khoa Quản trị	31221570535
				Nguyễn Hoàng Thảo Vy	48	Khoa Quản trị	31221570518
116	B	THE IMPACT OF NATURAL DISASTERS ON NON-PERFORMING LOANS OF BANK AND SUSTAINABLE SOLUTIONS: CASE STUDY IN VIETNAM	Nguyễn Hữu Huân	<b>Nguyễn Huỳnh Bảo Trâm</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221022217
				Tô Thụy Thực Nghi	48	Khoa Ngân hàng	31221020747
				Nguyễn Song Minh Nguyệt	48	Khoa Ngân hàng	31221022759
				Phan Hoàng Chiêu Anh	48	Khoa Ngân hàng	31221021731
117	B	PHÂN TÍCH KHẢ NĂNG THANH TOÁN NỢ TRONG DỊCH VỤ TÀI CHÍNH & NGÂN HÀNG THÔNG QUA HỌC MÁY	Nguyễn Mạnh Tuấn	<b>HỒ THỊ THẢO HIỀN</b>	48	Khoa Tài chính	31221026933
				TRƯƠNG THANH THẢO	48	Khoa Tài chính	31221022023

		QUA HỌC MẠI		HUYỀN CHÍ DỨNG	48	Khoa Tài chính	31221021970
118	B	DECODING THE IMPACT OF VIETNAM'S CENTRAL BANK MONETARY POLICY ON COMMERCIAL BANK PROFITABILITY: A PRACTICAL INSIGHT		<b>Nguyễn Thị Hoàng Ngân</b>	48	Khoa Tài chính	31221021579
				Trần Minh Nhật	48	Khoa Quản trị	31221025445
				Phạm Nguyễn Văn Anh	49	Khoa Ngân hàng	31231020399
				Huỳnh Lê Thanh Phương	49	Khoa Ngân hàng	31231023970
119	B	ỨNG DỤNG KHOA HỌC DỮ LIỆU VÀO VIỆC PHÂN TÍCH HỒ SƠ KHÁCH HÀNG VÀ PHÊ DUYỆT KHOẢN VAY	Nguyễn Mạnh Tuấn	<b>Lê Trương Hoàng Nguyên</b>	49	Khoa Tài chính	31231027301
				Bùi Thị Thu Quyên	49	Khoa Tài chính	31231026745
				Dương Diệp Linh	49	Khoa Tài chính	31231026722
				Trần Nguyễn Minh Thư	49	Khoa Tài chính	31231020779
				Phan Trần Thanh Hà	49	Khoa Tài chính	31231026829
120	B	THE IMPACT OF FLEXIBLE WORK ARRANGEMENTS AND KNOWLEDGE MANAGEMENT ON SUPPLY CHAIN PERFORMANCE: THE MEDIATING ROLE OF EMPLOYEE PRODUCTIVITY AND THE MODERATING EFFECT OF DIGITAL TRANSFORMATION	Lê Thanh Tiệp	<b>Bùi Thị Tuyết Như</b>	46	Khoa Quản trị	31201021253
121	B	THE IMPACT OF GAMIFICATION ON GENZ'S GREEN CONSUMPTION INTENTIONS : THE MODERATING ROLE OF VIRTUAL CSR	Đình Tiên Minh	<b>Trần Hoàng Kim Ngân</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023755
				Lê Thụy Bảo Khanh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023742
				Lê Thủy Hiền	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027596
122	B	PHÂN TÍCH CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH MUA SẴM TRỰC TUYẾN TRÊN NỀN TẢNG TIKTOK CỦA THẾ HỆ GEN Z TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.		<b>Lê Võ Hoàng Phong</b>	48	Khoa Tài chính	31221023790
				Nguyễn Ngọc Vân Khánh	48	Khoa Tài chính	31221023450
123	B	Unveiling Impulsive Buying Behavior in Vietnam's Booming Blind Box Market: From Excitement to Post-Purchase Regret		<b>Nguyễn Tấn Lộc</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020734
124	B	Ảnh hưởng của phát triển tài chính, độ mở thương mại, vốn nhân lực, phát thải CO2 và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế bền vững: Ứng dụng phương pháp DCCE tại các quốc gia châu Á mới nổi và đang phát triển	Nguyễn Thị Hồng Nhâm	<b>Nguyễn Vũ Mai Quỳnh</b>	48	Khoa Tài chính	31221020140
				Nguyễn Thu Phương	48	Khoa Tài chính	31221025235
				Nguyễn Kim Hương	48	Khoa Tài chính	31221020416
				Huỳnh Thị Bảo Ngân	48	Khoa Tài chính	31221025505
				Huỳnh Anh Thư	48	Khoa Tài chính	31221022258
125	B	Cause Marketing Advertisement: Insights into the Consumer Purchase Decision Journey in the Digital World	Lê Hoàng Long	<b>Nguyễn Thị Thu Thảo</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026197
				Trịnh Thị Thanh Huyền	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026062
				Nguyễn Thị Hà	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025024
				Nguyễn Thị Hằng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025025
				Nguyễn Như Quỳnh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021682
126	B	The Impact of Virtual Brand Ambassadors On The Youth's Pickleball Playing Intention in Ho Chi Minh City Context	Hoàng Cử Long	<b>Trần Thanh Mai</b>	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231022190
				Đào Ngọc Huỳnh Anh	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231024247
				Lê Lộc Phúc Tiên	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231027422
				Trịnh Thị Thảo Tâm	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231027424
				Diệp Anh Thư	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231026098
127	B	Đánh giá tác động của livestream đến ý định mua sắm với vai trò trung gian của niềm tin và sự đắm chìm: Nghiên cứu tại Thành phố Hồ Chí Minh.	Từ Vân Anh	<b>Lê Thị Thanh Xuân</b>	48	Khoa Quản trị	31221022221
				Đào Kim Trung	48	Khoa Quản trị	31221022434
				Võ Ngọc Như Thảo	48	Khoa Quản trị	31221022574
				Trương Ngọc Thanh Thủy	48	Khoa Quản trị	31221026830
128	B	NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN Ý ĐỊNH MUA LẠI SẢN PHẨM TRÊN NỀN TẢNG SHOPEE CỦA SINH VIÊN ĐỊA BÀN TP.HCM	Nguyễn Viết Bằng	<b>Từ Thị Mai Loan</b>	48	Khoa Quản trị	31221024303
				Triệu Khả Di	48	Khoa Quản trị	31221022928
				Trần Thị Xuân My	48	Khoa Quản trị	31221025578
129	B	DECONSTRUCTING INVOLUNTARY FINANCIAL EXCLUSION: A FOCUS ON SOUTHEAST ASIAN COUNTRIES SMES	Lương Vinh Quốc Duy	<b>Nguyễn Thị Thanh Dung</b>	48	Khoa Kinh tế	31221026034
				Nguyễn Ngọc Diễm Vân	48	Khoa Kinh tế	31221026560
				Hồ Hoàng Khánh Loan	48	Khoa Kinh tế	31221026634
				Nguyễn Khánh Linh	48	Khoa Kinh tế	31221020859

130	B	THE IMPACT OF THE GREEN DEAL IN THE EU - VIETNAM FREE TRADE AGREEMENT (EVFTA) ON VIETNAM'S COFFEE EXPORTS.	Đặng Văn Cường	Nguyễn Thu Tuyết	48	Khoa Tài chính công	31221022516
				Huỳnh Gia Vy	48	Khoa Tài chính công	31221026699
				Phạm Thị Bích Vân	48	Khoa Tài chính công	31221026756
				Lê Thị Thanh Thúy	48	Khoa Tài chính công	31221024222
				Thái Thị Hồng Ái	48	Khoa Tài chính công	31221022328
131	B	A GLOBAL PERSPECTIVE ON CLIMATE ADAPTATION, OWNERSHIP, AND BANK PERFORMANCE	Đoàn Anh Tuấn	Trần Anh Tuấn	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020600
				Nguyễn Chí Tín	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025644
132	B	INVESTIGATING THE INFLUENCE OF MINDFULNESS ON JOB PERFORMANCE OF EMPLOYEES: THE MEDIATING ROLES OF JOB BURNOUT, WORK ENGAGEMENT, AND CREATIVE PROCESS ENGAGEMENT	Phan Quốc Tấn	Trần Việt Hoàng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022635
				Đào Trần Phương Dung	48	Khoa Quản trị	31221020708
				Trần Ngọc Hoài	48	Khoa Quản trị	31221025975
				Nguyễn Ngọc Như Ý	48	Khoa Quản trị	31221024419
133	B	TÁC ĐỘNG CỦA NỘI DUNG VIDEO VỀ THỜI TRANG TRÊN TIKTOK ĐẾN HÀNH VI TIÊU THỤ THỜI TRANG NHANH CỦA GEN Z TRÊN ĐỊA BÀN TP.HCM		Trần Nguyễn Khánh Vy	48	Khoa Quản trị	31221021330
				Lê Thanh Vy	48	Khoa Quản trị	31221021175
134	B	NGHIÊN CỨU, THIẾT KẾ VÀ CHẾ TẠO HỆ THỐNG GIÁM SÁT TỰ ĐỘNG TỔ YẾN TRONG NHÀ YẾN	Nguyễn Trường Thịnh	Đông Thị Quỳnh Anh	50	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31241020128
				Nguyễn Gia Uy	50	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31241023019
				Trần Hữu Huy	50	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31241024225
				Tân Hồng Phong	50	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31241026726
135	B	Research on factors affecting the intention to continue using cloud-based accounting software in enterprise in Ho Chi Minh City	Phan Thị Bảo Quyên	Đỗ Gia Hân	48	Khoa Kế toán	31221023074
				Vũ Hồng Trâm Anh	48	Khoa Kế toán	31221026258
				Trương Triệu Vi	48	Khoa Kế toán	31221020247
				Phan Cát Tường	48	Khoa Kế toán	31221020459
				Hoa Hồ San San	48	Khoa Kế toán	31221026125
136	B	Factors Influencing Customer Engagement on E-Commerce Platforms Leading to Repurchase Intention: The Role of AI Influencers on Livestreaming	Đỗ Thị Hải Ninh	Nguyễn Khả Uyên Nhi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024257
				Nguyễn Kim Cường	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020827
				Hồ Thị Trang Bạch	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024565
				Trịnh Thị Thanh Huyền	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026062
137	B	CLIMATE TRANSITION RISK AND STOCK PRICE CRASH RISK: FAMA-FRENCH MODEL APPROACH AND THE MODERATING ROLE OF FINANCIAL FLEXIBILITY		Nguyễn Vĩnh Tiến	48	Khoa Tài chính	31221021365
				Phạm Quỳnh Phương Anh	48	Khoa Tài chính	31221024480
				Trần Trọng Nhân	48	Khoa Tài chính	31221020887
138	B	Research on factors affecting the purchasing decisions of OCOP products of young consumers in the Mekong Delta	Nguyễn Trung Tiến	Nguyễn Đình Bảo Duy	48	Khoa Quản trị	31221570074
				Ngô Lý Quỳnh Anh	48	Khoa Quản trị	31221570285
				Trương Thị Kiều Tiên	48	Khoa Quản trị	31221570288
				Trần Thị Tuyết Trinh	48	Khoa Quản trị	31221570190
139	B	NHẬN DIỆN CÁC ÁP LỰC DẪN ĐẾN HÀNH VI GIAN LẬN TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH: THỰC NGHIỆM TẠI CÁC DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT TRÊN SÀN CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM	Mã Văn Giáp	Trương Thị Thùy Linh	48	Khoa Kế toán	31221025951
				Đào Vũ Linh Phương	48	Khoa Kế toán	31221020653
				Đình Gia Tuệ	48	Khoa Kế toán	31221021063
				Nguyễn Thị Thúy Nhiều	48	Khoa Kế toán	31221021508
				Nguyễn Lưu Hoài Hương	48	Khoa Kế toán	31221024815
140	B	Sustainability Reporting and Its Impacts on Firm Performance: Insights from a Developing Country	Trần Dương Sơn	Giả Tố Yên	48	Khoa Kế toán	31221026000
				Mai Thị Lệ	48	Khoa Kinh tế	31221024881
				Nguyễn Hà Duy	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211026666
				Lê Châu Bảo Ngân	49	Khoa Kế toán	31231024591
				Võ Ngọc Diễm My	49	Khoa Kế toán	31231022292
141	B	THE IMPACT OF JOB BURNOUT ON JOB SATISFACTION AND INTENTION TO CHANGE OCCUPATION AMONG ACCOUNTANTS: THE MEDIATING ROLE OF PSYCHOLOGICAL WELL –	Đình Ngọc Tú	NGUYỄN THỊ THÙY VY	48	Khoa Kế toán	31221025519
				NGUYỄN THỊ BÍCH TUYỀN	47	Khoa Kế toán	31211025697
142	R	ASSESSING THE ENVIRONMENTAL QUALITY IMPACT OF BITCOIN: INSIGHTS FROM THE APEC	Nguyễn Thị Uyên Uyên	Hồ Nhật Trà	48	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31221026708
				Lương Trần Thanh Thảo	48	Khoa Tài chính	31221026130

142	B	REGION AND STRATEGIC RECOMMENDATIONS FOR VIETNAM	Nguyễn Thị Uyên Uyên	Huỳnh Nhật Ý Như	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026185
				Diệp Thị Thu Hoa	48	Khoa Tài chính	31221024370
143	B	CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH KẾT HÔN MUỘN CỦA SINH VIÊN NỮ TRÊN ĐỊA BÀN TP HỒ CHÍ MINH	Hoàng Trọng	<b>Võ Nguyễn Khánh Huyền</b>	48	Khoa Tài chính	31221026783
				Trần Thị Bình Giang	48	Khoa Tài chính	31221027051
				Nguyễn Thị Thúy Vy	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022040
144	B	Trend of green accommodation service development: Research on factors affecting people's intention to choose this service in Ho Chi Minh City	Trần Hà Quyên	<b>Phạm Thị Minh Ánh</b>	49	Khoa Quản trị	31231025262
				Nguyễn Thị Thu Nguyệt	49	Khoa Quản trị	31231026069
				Đoàn Thị Quyên	49	Khoa Quản trị	31231026983
				Lê Ngọc Trâm	49	Khoa Du lịch	31231024256
				Nguyễn Song Minh Thư	49	Khoa Tài chính	31231025180
145	B	FACTORS INFLUENCING FEAR OF MISSING OUT AND ITS IMPACT TO ACADEMIC BURNOUT AMONG STUDENTS	Hoàng Trọng	<b>Phan Gia Phương Hoàng</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024654
				Bùi Gia Hưng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025893
				Nguyễn Thị Trúc Nguyễn	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022251
				Nguyễn Phương Thảo	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025150
146	B	Fostering the adoption of AI chatbot advisory for financial recommendations: the moderation of algorithmic interpretability		<b>Trịnh Thị Mỹ Thương</b>	48	Khoa Kinh tế	31221026829
				Lý Võ Thu Hiền	47	Khoa Tài chính	31211025177
				Đình Đức Minh	49	Khoa Quản trị	31231025229
				Đình Thị Minh Tâm	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231023918
147	B	ENHANCING THE QUALITY OF POLITICAL THEORY TEACHING AND LEARNING AT UEH: CHALLENGES AND RECOMMENDATIONS		<b>Đoàn Nguyễn Nhật Anh</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021181
				Phạm Khánh Chi	48	Khoa Kế toán	31221020700
				Trương Nguyễn Bảo Hân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026045
148	B	Khả năng phát hiện gian lận báo cáo tài chính thông qua chỉ số Z-Score và mô hình M-Score Beneish: Trường hợp các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	Từ Thanh Hoài	<b>Ngô Thị Hồng Thắm</b>	47	Khoa Kế toán	31211024386
				Trần Thị Thúy An	47	Khoa Kế toán	31211026696
				Huỳnh Thị Thanh Ngân	47	Khoa Kế toán	31211025108
				Trương Thắm Ái	47	Khoa Kế toán	31211027125
				Lê Trần Mai Khanh	47	Khoa Kế toán	31211023558
149	B	THE IMPACT OF GREEN INNOVATION ON CORPORATE SUSTAINABLE DEVELOPMENT: THE ROLE OF GREEN TRANSFORMATIONAL LEADERSHIP, GREEN ORGANIZATIONAL CULTURE,	Lê Thanh Tiệp	<b>Lý Tường Long</b>	48	Khoa Quản trị	31221020422
				Hoàng Thục Bảo Uyên	48	Khoa Quản trị	31221023546
150	B	The impacts of nostalgia marketing on consumers' purchase intentions: a focus on building brand equity in customers' cognition	Hồ Xuân Hường	<b>Đặng Thị Mỹ Lệ</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025742
				Nguyễn Thái Minh Châu	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023609
				Trần Tuấn Tài	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023042
				Chu Hà Trúc Lam	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024184
				Huỳnh Ngọc San San	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023103
151	B	Tác động của hiệp định RCEP đối với xuất khẩu thủy sản Việt Nam: ứng dụng bằng mô hình trọng lực và tiếp cận phương pháp khác biệt kép	Nguyễn Phúc Cảnh	<b>Dương Hiến Hải Đăng</b>	48	Khoa Tài chính công	31221026268
				Trương Phan Nhựt Huệ	48	Khoa Tài chính công	31221021709
				Nguyễn Thanh Hà	48	Khoa Tài chính công	31221026044
				Ngũ Khánh Quỳnh	48	Khoa Tài chính công	31221026471
152	B	UNRAVELING TIKTOK ADDICTION: EXPLORING ITS DRIVERS AND IMPACT ON PROCRASTINATION	Hà Quang An	<b>Huỳnh Thị Thu Uyên</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026153
				Nguyễn Huỳnh Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021527
				Trần Lê Quỳnh Như	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020442
				Hồ Thị Trúc Mai	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022557
				Hồ Tiến Tú	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024562
153	B	R&D funding, Firms' Investment Decisions and Profitability: When Proximity and Law matter	Huỳnh Ngọc Quang Anh	<b>Nguyễn Đức Phú</b>	49	Viện đổi mới sáng tạo	31231025219
				Phùng Thái Cường	49	Viện đổi mới sáng tạo	31231024489
				Lê Nguyễn Minh Ngọc	49	Viện đổi mới sáng tạo	31231023662
				Nguyễn Hoàng Nhi	49	Viện đổi mới sáng tạo	31231026989
				Huỳnh Gia Mẫn	49	Viện đổi mới sáng tạo	31231025000

154	B	Sustainability knowingness affects slow fashion behavior: The mediating role of sustainability attitude	Trần Mai Đông	<b>Hồ Khánh Ngọc</b>	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211027759
				Nguyễn Lê Lan Phương	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211027771
				Đỗ Thanh Ngân	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211027755
				Nguyễn Tiến Phát	47	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31211026190
				Nguyễn Thị Hạ Vy	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025448
155	B	Researching the effect of internal control systems, governance corporation and corporation social responsibility on the market value of listed companies	Nguyễn Quốc Trung	<b>Nguyễn Huỳnh Tiên</b>	48	Khoa Kế toán	31221020243
				Hoàng Ngọc Bảo Khuyên	48	Khoa Kế toán	31221020028
				Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	48	Khoa Kế toán	31221025864
				Nguyễn Đức Minh	48	Khoa Kế toán	31221020868
156	B	The effect of Perceived benefits of Loyalty programs on Gen Z's customer retention in Ho Chi Minh city convenience stores: the moderating role of AI experience	Hoàng Cửu Long	<b>Nguyễn Thị Thanh Nga</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027194
				Hồ Tử Du	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020597
				Lê Nguyễn Bảo Ngọc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023759
				Nguyễn Bảo Phúc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021570
				Huỳnh Trần Xuân Tiên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024164
157	B	FACTORS AFFECTING THE INTERNAL AUDIT EFFECTIVENESS EMPIRICAL EVIDENCE FROM NHA TRANG CITY	Nguyễn Quốc Trung	<b>Đặng Ngọc Hân</b>	48	Khoa Kế toán	31221024367
				Lưu Nguyễn Minh Hiếu	48	Khoa Kế toán	31221023224
				Trần Thị Kim Oanh	48	Khoa Kế toán	31221026112
				Nguyễn Hoàng Diễm Quỳnh	48	Khoa Kế toán	31221020657
				Phạm Hương Thảo	48	Khoa Kế toán	31221020768
158	B	FINTECH ADOPTION, BANK PERFORMANCE, COVID-19 AND GOVERNMENT OWNERSHIP: AN EMPIRICAL STUDY OF VIETNAMESE BANKS	Lê Anh Tuấn	<b>Trần Nguyễn Thanh Thùy</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024448
				Trần Gia Bảo	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025926
				Nguyễn Thị Minh Hoàn	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221021243
				Hà Nhật Hào	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221021742
159	B	XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC TIẾP THỊ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN HÓA SỬ DỤNG PHẦN LỚP HỌC MÁY TRÊN DỮ LIỆU NGÂN HÀNG		<b>Kiều Chinh</b>	48	Khoa Tài chính	31221023958
				Nguyễn Thanh Trúc	48	Khoa Tài chính	31221021836
160	B	SOCIAL SUSTAINABILITY ACTIVITIES OF BUSINESS AND THE FACTORS INFLUENCING CUSTOMER LOYALTY	Dương Ngọc Hồng	<b>Đặng Thị Quỳnh Hương</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022757
				Trương Tấn Cang	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026047
				Nguyễn Thanh Anh Thư	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025920
161	B	FACTORS IMPACTING ENTREPRENEUR INTENTIONS AMONG UNIVERSITY STUDENTS IN HO CHI MINH CITY	Cao Quốc Việt	<b>Hoàng Lê Như Thảo</b>	49	Khoa Quản trị	31231027203
				Nguyễn Thái Ngọc	49	Khoa Quản trị	31231023605
				Trần Mao Tường	49	Khoa Quản trị	31231023606
				Nguyễn Cửu Anh Thư	49	Khoa Quản trị	31231027206
162	B	EVALUATING THE IMPACT OF TAX SHIELD ON FIRM VALUE: EXPERIMENTAL STUDY OF IMPORT-EXPORT ENTERPRISES		<b>Nguyễn Thị Quỳnh Phương</b>	49	Khoa Kế toán	31231025353
				Huỳnh Phương Nhi	49	Khoa Kế toán	31231026936
				Nguyễn Ngọc Minh Tâm	49	Khoa Kế toán	31231022931
163	B	CRIMINAL RESPONSIBILITY OF OFFENDERS WITH DISSOCIATIVE IDENTITY DISORDER	Trịnh Duy Thuý	<b>TRẦN DIỆP PHƯƠNG</b>	49	Khoa Luật	31231026538
				NGUYỄN TRUNG TÍN	48	Khoa Luật	31221021773
				VÕ PHI HÙNG PHÁT	48	Khoa Luật	31221020297
				NGUYỄN ĐỨC THIÊN	48	Khoa Luật	31221023388
164	B	APPLICATION OF KANO MODEL AND IMPORTANCE-PERFORMANCE ANALYSIS (IPA): DETERMINING PRIORITY FACTORS TO IMPROVE METRO SERVICE QUALITY IN HO CHI MINH CITY		<b>Trác Thục Mỹ</b>	49	Khoa Quản trị	31231024135
				Nguyễn Thị Phương Thảo	49	Khoa Quản trị	31231025769
				Lý Ngọc Trân Châu	49	Khoa Tài chính	31231020775
				Huỳnh Thị Ngọc Huyền	49	Khoa Kế toán	31231022251
				Lê Thân Mỹ Kiều	46	Khoa Kế toán	31201020432
165	B	THE IMPACT OF DIGITAL TRANSFORMATION ON WORK ENGAGEMENT AND EMPLOYEE PERFORMANCE OF EMPLOYEES IN HO CHI MINH CITY THROUGH JOB INSECURITY AND	Phan Quốc Tấn	<b>Đỗ Thị Mỹ Ngọc</b>	48	Khoa Quản trị	31221026523
				Đoàn Thị Quỳnh Anh	48	Khoa Quản trị	31221026761
				Vũ Thị Vân Anh	48	Khoa Quản trị	31221027020

		RESISTANCE TO CHANGE		Mai Trúc Quỳnh	48	Khoa Quản trị	31221024077
				Nguyễn Thị Thanh Kiều	48	Khoa Quản trị	31221026067
166	B	Unpacking the Influence of Consumers' Ethical Beliefs on Three-Dimensional Ethical Consumption Behavior: The Mediating Role of Ethical Sensitivity	Lã Anh Đức	<b>Nguyễn Thảo Nguyên</b>	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231022041
				Bùi Trần Mai Thy	49	Viện đào tạo quốc tế	31231022022
				Nguyễn Ngọc Bích Trâm	49	Viện đào tạo quốc tế	31231022024
				Lê Anh Đức	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022019
				Nguyễn Ngọc Khánh Ngân	49	Khoa Quản trị	31231022072
167	B	THE IMPACT OF TIKTOK ON GENERATION Z'S ONLINE COSMETIC PURCHASE INTENTION IN HO CHI MINH CITY: APPLYING THE S-O-R MODEL		<b>Nguyễn Thị Ngọc Yến</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026096
				Kiều Anh Thư	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027597
				Thái Thị Hồng Hải	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026967
168	B	XANH HÓA MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP TRONG GIAI ĐOẠN 5.0 TÁC ĐỘNG ĐẾN DẤU CHÂN CARBON TẠI HOA KỲ		<b>Trần Như Ý</b>	48	Khoa Tài chính	31221021240
				Bạch Châu Liên Hạ	48	Khoa Tài chính	31221023032
				Nguyễn Quỳnh Thy	48	Khoa Tài chính	31221023400
				Bành Đặng Bảo Ngọc	48	Khoa Tài chính	31221022267
				Cao Mỹ Hân	48	Khoa Tài chính	31221570528
169	B	Factors Affecting Procrastination Among Universities Students In Ho Chi Minh City	Hoàng Trọng	<b>Nguyễn Nguyệt Nga</b>	49	Khoa Kế toán	31231020773
				Trần Mai Anh	49	Khoa Kế toán	31231023238
				Lục Hoàng Ý Hoa	49	Khoa Kế toán	31231025116
				Trịnh Bảo Lâm	49	Khoa Kế toán	31231021385
				Nguyễn Trần Anh Thư	49	Khoa Kế toán	31231021395
170	B	PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN TRONG QUAN HỆ LAO ĐỘNG		<b>Dương Thị Lệ Quyên</b>	48	Khoa Luật	31221025459
171	B	ENHANCING BRAND LOYALTY THROUGH BRAND LOVE AND BRAND FORGIVENESS: A COMPARATIVE STUDY OF KATINAT AND THE COFFEE HOUSE	Cao Quốc Việt	<b>Huỳnh Gia Thịnh</b>	49	Khoa Quản trị	31231021900
				Lưu Quang Hòa	49	Khoa Quản trị	31231025431
				Phạm Gia Hưng	49	Khoa Quản trị	31231020472
				Huỳnh Trung Hiếu	49	Khoa Quản trị	31231021141
				Lý Nguyên Phát	49	Khoa Quản trị	31231020810
172	B	EXPLORING THE INFLUENCE OF BANK FINTECH ON GREEN CREDIT: INSIGHTS FROM VIETNAM	Nguyễn Quốc Anh	<b>Nguyễn Ngô Thanh Trúc</b>	48	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31221024832
				Nguyễn Thị Ngọc Hà	48	Khoa Tài chính	31221022013
				Nguyễn Thị Phương Linh	48	Khoa Tài chính	31221023322
				Phạm Ngọc Thanh Nhã	48	Khoa Tài chính công	31221024542
				Lê Thị Ngọc Hân	48	Khoa Kế toán	31221022226
173	B	Tác động của Tích hợp kênh đối với Trải nghiệm khách hàng trong môi trường bán lẻ hợp kênh (Omnichannel): Vai trò điều tiết của Rủi ro được nhận thức	Nguyễn Thảo Nguyên	<b>Đỗ Duy Thức</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024108
				Hà Hồng Anh Thư	48	Khoa Tài chính	31221022950
				Trịnh Quốc Vinh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022962
				Đào Nguyễn Ngọc Huyền	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021340
				Đào Hồng Minh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021125
174	B	NEUROECONOMICS AND GAMIFIED EXPERIENCES IN GREEN SHOPPING BEHAVIOR: A QUAL-QUANT-QUAL EMPIRICAL STUDY IN HO CHI MINH CITY	Trần Hà Quyên	<b>Huỳnh Quốc Hữu</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221026878
				Nguyễn Bảo Hân	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025807
				Phạm Hồng Hiến	48	Khoa Quản trị	31221021708
175	B	NGHIÊN CỨU NHẬN THỨC CỦA NHÂN VIÊN VỀ SỰ CỐ AN TOÀN THÔNG TIN THÔNG QUA HÀNH VI BẢO VỆ TẠI CÁC DOANH NGHIỆP VIỆT NAM	Phạm Trà Lam	<b>Tạ Đoàn Hà Mi</b>	47	Khoa Kế toán	31211025001
				Trịnh Thị Ngọc Hà	47	Khoa Kế toán	31211024847
				Phạm Ngọc Khánh Vy	47	Khoa Kế toán	31211026705
				Bùi Lê Thực Chi	47	Khoa Kế toán	31211025287
				Nguyễn Phương Nhi	47	Khoa Kế toán	31211023007
176	B	Nghiên cứu tác động của công nghệ trí tuệ nhân tạo ChatGPT đến động lực học tập của sinh viên tại tỉnh Vĩnh Long	Phan Thị Thúy Kiều	<b>Trương Hoàng Lộc</b>	48	Khoa Công nghệ thông tin	31221570406
				Võ Thị Quế Thanh	48	Khoa Cơ Bản	31221570209
				Nguyễn Quốc Thắng	48	Khoa Quản trị	31221570534

				Phạm Trúc Mai	48	Khoa Cơ Bản	31221570151
177	B	CRACKING THE CODE OF ELECTRIC VEHICLE ADOPTION: DRIVING A FUTURE THROUGH THE VALUE-BELIEF-NORM THEORY AND THEORY OF PLANNED BEHAVIOR IN XANH SM'S LAST MILE DELIVERY IN VIETNAM	Dương Ngọc Hồng	<b>Lý Trần Mỹ Tiên</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021364
				Phạm Huy Bảo	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025970
				Nguyễn Phương Nghi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023940
				Phạm Bảo Chi	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025971
				Huỳnh Ngọc Uyên Chi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025739
178	B	THE MODERATING EFFECT OF CIT AVOIDANCE IN THE RELATIONSHIP BETWEEN ESG DISCLOSURE AND FIRM PERFORMANCE: EMPIRICAL EVIDENCE FROM LISTED COMPANIES WITHIN SOUTHEAST ASIAN REGION	Nguyễn Thị Thu Hiền	<b>Huỳnh Phạm Khánh Ngọc</b>	49	Khoa Kế toán	31231023959
				Hoàng Bảo Long	49	Khoa Kế toán	31231027694
				Huỳnh Minh Nhật	49	Khoa Kế toán	31231022770
				Nguyễn Hoàng Duy	49	Khoa Quản trị	31231023954
179	B	THE IMPACT OF ENVIRONMENT, SOCIAL AND GOVERNANCE SCORE ON FIRM PERFORMANCE: EVIDENCE FROM JAPAN		<b>Nguyễn Khánh Hạ</b>	49	Khoa Tài chính	31231026986
				Huỳnh Phạm Anh Thư	49	Khoa Ngân hàng	31231023334
				Nguyễn Khoa Minh Hiếu	49	Khoa Kế toán	31231025462
				Trịnh Thu Hằng	49	Khoa Tài chính	31231027763
180	B	QUY ĐỊNH CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU TRONG VIỆC KIỂM SOÁT HÀNH VI THÔNG ĐỒNG NGẦM TRÊN THỊ TRƯỜNG ĐỘC QUYỀN NHÓM: MỘT SỐ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM TRONG NỀN KINH TẾ SỐ	Mai Nguyễn Dũng	<b>Bùi Thị Phương Anh</b>	48	Khoa Luật	31221024361
				Lư Hữu Danh	48	Khoa Luật	31221022144
				Lâm Mộng Linh	48	Khoa Luật	31221022370
				Nguyễn Thanh Vân Uyên	48	Khoa Luật	31221026841
				Võ Ngô Thảo My	48	Khoa Luật	31221022371
181	B	Determinants of Generation Z's Pro-environmental Travel Behavior: The Moderating Role of Green Consumption Values	Dương Ngọc Hồng	<b>Phạm Huỳnh Minh Quang</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020586
				Trần Ngọc Quỳnh Trang	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021059
				Lê Đỗ Yến Trinh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026144
				Phạm Trinh Xuân Kha	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024753
				Võ Đức Khiêm	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211020925
182	B	WHEN DOES COACHING LEADERSHIP BECOME MORE EFFECTIVE?: THE MODERATING ROLE OF LEARNING GOAL ORIENTATION	Lã Anh Đức	<b>Nguyễn Đắc Diễm Quỳnh</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025419
				Đỗ Ngọc Thuỳ Vân	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221021235
				Lưu Hương Thảo	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025763
				Nguyễn Võ Cát Tuyền	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221024416
				Trần Hồ Trâm Anh	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025906
183	B	FROM TRUST TO REGRET- THE IMPACT OF LIVE STREAMING COMMERCE ON IMPULSE BUYING AND THE CONSEQUENCES ON RETURN INTENTION	Trần Mai Đông	<b>Tạ Kim Phúc</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023360
				Võ Minh Ý Nhi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024709
				Lưu Hương Thảo	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025763
				Tạ Ngọc Bảo Trâm	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024449
				Phạm Ánh Sao	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025097
184	B	THE IMPACT OF GEOPOLITICAL RISKS AND ECONOMIC POLICY UNCERTAINTY ON THE CASH HOLDINGS OF LISTED SECURITIES AND INSURANCE COMPANIES IN VIETNAM'S STOCK MARKET		<b>Nguyễn Hải Đăng</b>	48	Khoa Tài chính	31221023771
				Lê Phan Anh	48	Khoa Tài chính	31221023769
				Hoàng Gia Khánh Ngân	48	Khoa Tài chính	31221021584
				Vũ Thị Ngọc Ánh	48	Khoa Tài chính	31221023271
185	B	The Role of Resource Rents in Shaping Public Health: Evidence from Southeast Asia		<b>Đỗ Đức Trí</b>	48	Khoa Kinh tế	31221024390
				Nguyễn Bá Tấn Phát	48	Khoa Kinh tế	31221024061
				Nguyễn Duy Bình	48	Khoa Kinh tế	31221023808
				Đỗ Minh Toàn	48	Khoa Kinh tế	31221021168
				Thái Minh Huy	48	Khoa Kinh tế	31221020221
186	B	Tác động của các yếu tố kinh tế - xã hội đến nồng độ bụi PM2.5 63 tỉnh thành Việt Nam: Liệu giả thuyết đường cong môi trường Kuznets (EKC) hình chữ N hay N ngược tồn tại?		<b>La Quang Thắng</b>	48	Khoa Toán - Thống kê	31221026543
				Phan Thị Hoài Thương	48	Khoa Quản trị	31221026956
187	B	THE IMPACT OF GAMIFICATION ON SUSTAINABLE CONSUMPTION BEHAVIOR: AN INTEGRATED TAM AND TPR APPROACH AMONG YOUNG PEOPLE IN HO CHI MINH CITY		<b>Võ Thị Như Ý</b>	48	Khoa Quản trị	31211025443
				Đỗ Lý Minh Duy	48	Khoa Quản trị	31221022446

		INTEGRATED TAM AND TPB APPROACH AMONG YOUNG PEOPLE IN HO CHI MINH CITY		Châu Ngọc Song Nhi	48	Khoa Quản trị	31221021025
188	B	FACTORS INFLUENCING GEN Z'S PURCHASE INTENTION OF SUSTAINABLE PRODUCTS THROUGH TIKTOK LIVE STREAMING: THE CASE OF ONE-COMMUNE-ONE-PRODUCT (OCOP) PRODUCTS	Nguyễn Trần Phước	<b>Lương Phương Hằng</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025428
				Nguyễn Thị Ngọc Hân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025370
				Trần Hiếu Ngân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020745
				Phạm Nguyễn Anh Thi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020771
				Trương Thị Mỹ Thanh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024089
189	B	Tác động của thuế xanh đến hành vi tiêu dùng xanh của sinh viên trên địa bàn TP.HCM	Trần Trung Kiên	<b>Bùi Nguyễn Nhật Huân</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221024483
				Nguyễn Trường Sơn	48	Khoa Kinh tế	31221020449
				Huỳnh Phương An	48	Khoa Kinh tế	31221021914
				Bùi Trung Nguyên	48	Khoa Ngân hàng	31221026667
190	B	ẢNH HƯỞNG CỦA NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN, TÍNH CHÍNH TRỰC VÀ TÍNH ĐỘC LẬP CỦA KIỂM TOÁN VIÊN LÊN CHẤT LƯỢNG KIỂM TOÁN DƯỚI VAI TRÒ ĐIỀU TIẾT CỦA CAM KẾT CHUYÊN NGHIỆP: KHẢO SÁT TẠI CÁC CÔNG TY BIG 4 TẠI TP.HCM		<b>Nguyễn Hoàng Thúy Vân</b>	48	Khoa Kế toán	31221021234
				Nguyễn Thị Ngọc Nga	48	Khoa Kế toán	31221020427
				Nguyễn Huỳnh Băng Ngân	48	Khoa Kế toán	31221022104
				Lê Thị Hoàng Trinh	48	Khoa Kế toán	31221024322
191	B	THE IMPACT OF CORPORATE GOVERNANCE ON FIRM PERFORMANCE: EMPIRICAL EVIDENCE FROM PUBLIC LISTED FIRMS IN VNINDEX		<b>Phạm Quốc Huân</b>		Khoa Tài chính	31221020181
				Đỗ Quốc Cường	48	Khoa Tài chính	31221020408
				Nguyễn Đăng Nam	48	Khoa Tài chính	31221023504
				Nguyễn Hữu Thắng	48	Khoa Tài chính	31221025099
				Nguyễn Đăng Trung Nhân	48	Khoa Tài chính	31221020128
192	B	TÁC ĐỘNG CỦA ESG ĐẾN HÀNH VI TIÊU DÙNG SẢN PHẨM NGÂN HÀNG CỦA GIỚI TRẺ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Ngô Minh Vũ	<b>Phan Thị Quỳnh Thư</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221026456
				Đậu Quỳnh Chi	48	Khoa Ngân hàng	31221020701
				Huỳnh Thị Cẩm An	48	Khoa Ngân hàng	31221021728
				Phan Gia Hà My	47	Khoa Ngân hàng	31211022376
193	B	THE INFLUENCE OF FINANCIAL LIMITATIONS AND INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS PROTECTION EVIDENCE FROM 15 TRANSITIONING EUROPEAN COUNTRIES	Nguyễn Ngọc Danh	<b>Lưu Hân Hân</b>	48	Khoa Kinh tế	31221020547
				Lê Vương Phương Nhi	48	Khoa Kinh tế	31221020366
				Vương Hồng Nhi	48	Khoa Kinh tế	31221022679
				Huỳnh Uyên Như	48	Khoa Kinh tế	31221023554
				Nguyễn Thị Mộng Vàng	48	Khoa Kinh tế	31221021444
194	B	THE ROLE OF GREEN BEHAVIOR IN YOUTH'S WILLINGNESS TO CALL FOR CIRCULAR ECONOMY PARTICIPATION: EXPLORING KEY INFLUENCE FACTORS	Nguyễn Huệ Minh	<b>Trịnh Quốc Quân</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022383
				Trương Dũ Nhất Huy	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022379
				Trần Thị Mỹ Thắng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221027097
				Nguyễn Thị Thảo Nguyên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025228
195	B	Green Marketing and Vietnamese Gen Z consumers' Green Purchase Behaviours: An empirical study in FMCG sector		<b>Mai Thị Phúc</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025918
				Nguyễn Thị Thanh Huyền	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026181
				Nguyễn Thảo Như	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025984
				Huỳnh Ngọc Bảo Châu	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024195
196	B	FOSTERING SUSTAINABLE PURCHASE BEHAVIOR BY BLOCKCHAIN-ENABLED REVIEWS AND QR CODE TRACEABILITY: THE IMPACT OF SUSTAINABLE MARKETING ON BRAND LOVE		<b>Võ Trần Khánh Hà</b>	49	Khoa Quản trị	31231023195
				Nguyễn Dương Quốc Anh	47	Khoa Quản trị	31211023844
				Trần Thị Thuý Hằng	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211024465
				Nguyễn Kiều Duyên	49	Khoa Quản trị	31231025147
				Trần Lâm Vũ Thông		Viện Đào tạo quốc tế	23005331
197	B	ANALYSIS OF THE IMPACT OF THE PROVINCIAL INNOVATION INDEX (PII) ON ATTRACTING FOREIGN DIRECT INVESTMENT: A CASE STUDY OF THE TOP 20 PROVINCES IN VIETNAM BY TOTAL REGISTERED FOREIGN DIRECT INVESTMENT (FDI) CAPITAL	Trần Hà Quyên	<b>Phan Trần Diệu Hiền</b>	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231027172
				Lê Thị Mỹ Tâm	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231025735
				Lê Việt Dũng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026272
198	B	The role of institutions in the impact of economic growth and foreign direct investment on the environment in Asian countries		<b>Trần Văn Phú</b>	48	Khoa Kinh tế	31221024943
				Hoàng Phương Thảo	48	Khoa Tài chính công	31221026242
				Trương Thị Hồng Phương	48	Khoa Tài chính công	31221026116

		THE ENVIRONMENT IN ASIAN COUNTRIES		Phạm Viết Hải	48	Khoa Kinh tế	31221023295
				Nguyễn Vũ Ánh Nhi	48	Khoa Tài chính	31221021939
199	B	ẢNH HƯỞNG CỦA CÔNG BỐ ĐIỂM ESG ĐẾN TỶ LỆ NẮM GIỮ TIỀN MẶT TẠI CÁC DOANH NGHIỆP		<b>Trần Quỳnh Đoan</b>	49	Khoa Kế toán	31231025623
				Nguyễn Thanh Lợi	49	Khoa Kế toán	31231022730
				Nguyễn Thục Hoài	49	Khoa Kế toán	31231024028
				Phạm Lan Anh	49	Khoa Kế toán	31231024565
200	B	EMBRACING INNOVATION: COMPREHEND YOUNG CONSUMERS' WILLINGNESS TO ADOPT ONLINE VIRTUAL TRY-ON SERVICES IN VIETNAM	Dương Ngọc Hồng	<b>Võ Thị Hồng Anh</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026739
				Phan Thị Kim Huệ	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023855
				Trần Thị Trúc Quỳnh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026498
201	B	THE INFLUENCE OF COMPETENCY, PROFESSIONAL BEHAVIOR AND INDEPENDENCY ON AUDITOR PERFORMANCE IN THE DIGITAL ERA WITH TIME BUDGET PRESSURE MODERATORS	Phan Thị Bảo Quyên	<b>Nguyễn Thị Mai Quyên</b>	48	Khoa Kế toán	31221025434
				Nguyễn Ngọc Anh	48	Khoa Kế toán	31221021523
				Nguyễn Ngọc Minh Nghi	48	Khoa Kế toán	31221021586
				Huỳnh Thị Hồng Ngọc	48	Khoa Kế toán	31221024395
				Phan Huỳnh Bảo Ngọc	48	Khoa Kế toán	31221021760
202	B	GREENWASHING: UNDERSTANDING CUSTOMER INTENTIONS TOWARDS GREEN FINANCIAL SERVICES IN VIETNAMESE BANKS	Nguyễn Hữu Huân	<b>Trần Uyên Vi Vi</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221024131
				Võ Phạm Gia Bảo	48	Khoa Ngân hàng	31221026711
				Phan Thị Hồng My	48	Khoa Ngân hàng	31221025176
				Nguyễn Lê Minh Hậu	48	Khoa Ngân hàng	31221024834
				Nguyễn Thị Thanh Ngân	48	Khoa Ngân hàng	31221024512
203	B	VAI TRÒ QUYẾT ĐỊNH CỦA QUY MÔ, VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ KHẢ NĂNG CÔNG NGHỆ TRONG VIỆC THÚC ĐẨY SỰ HỘI NHẬP CỦA CÁC DOANH NGHIỆP VÀO CHUỖI GIÁ TRỊ TOÀN CẦU Ở CÁC QUỐC GIA MỚI NỔI		<b>Trịnh Thiên Thanh Trúc</b>	48	Khoa Kinh tế	31221020674
				Lê Nguyễn Hiếu Thảo	48	Khoa Kinh tế	31221026691
				Trịnh Thiên Thanh Trà	48	Khoa Quản trị	31221020670
204	B	What Shapes User Trust in Customer Service AI-Chatbots: Assessing Ethical Considerations through FATAA Principles for Improved Satisfaction and Recommendation Intention	Hồ Trọng Nghĩa	<b>Bùi Trần Mai Thy</b>	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231022022
				Hoàng Thanh Thiên Ân	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231020881
				Nguyễn Thủy Hoàng My	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231025285
				Quách Nguyễn Mai Phương	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231024497
				Võ Thị Ngọc Ánh	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231027011
205	B	HOW AI-BASED RECOMMENDATIONS ON SHORT VIDEO PLATFORMS DRIVE TOURISTS' DECISIONS - A STUDY OF DESTINATION AUTHENTICITY WITH EVIDENCE FROM VIETNAM		<b>Nguyễn Trần Mai Phương</b>	47	Viện Đào tạo quốc tế	31211024860
				Cao Anh Thùy	47	Viện Đào tạo quốc tế	31211021931
				Phan Minh Quân	47	Viện Đào tạo quốc tế	31211022064
206	B	THE IMPACT OF GREEN CREDIT ON AIR POLLUTION AND BANK PERFORMANCE – A SUSTAINABLE FINANCIAL SOLUTION FROM THE CASE OF CHINA AND LESSONS FOR VIETNAM	Nguyễn Quốc Anh	<b>Lê Diệp Lý</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221024015
				Nguyễn Hoàng Phúc	48	Khoa Ngân hàng	31221020446
				Nguyễn Hoàng Thảo Anh	49	Khoa Luật	31231023685
				Đoàn Nhật Minh	48	Khoa Ngân hàng	31221021754
				Lê Minh Ngọc	48	Khoa Ngân hàng	31221022618
207	B	Customer Experience impact on Brand Equity of Vietnamese digital banking services with mediating influence of Social Media Marketing Activities”	Nguyễn Thị Hồng Nhung	<b>Nguyễn Thế Vinh</b>	49	Khoa Ngân hàng	31231022943
				Trần Thị Ánh Nguyệt	49	Khoa Ngân hàng	31231025668
				Nguyễn Tuyết Quỳnh	49	Khoa Ngân hàng	31231020914
				Nguyễn Thanh Thảo Giang	49	Khoa Ngân hàng	31231022893
				Thái Lưu Phúc Duyên	49	Khoa Ngân hàng	31231023335
208	B	LOCAVORISM AND GASTRONOMIC DESTINATION IMAGE: THE MODERATING ROLE OF PAST EXPERIENCE	Hồ Xuân Hương	<b>Đặng Thị Hà Nhu</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026107
				Đặng Võ Như Quỳnh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026177
				Lê Cao Nhật Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020690
				Tạ Quốc Thiên Trung	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211022478
				Lê Phạm Thu Hiền	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020719
		SUSTAINABLE TRANSPORT: STRONGER LOYALTY: EXPLORING CSR'S INFLUENCE IN PUBLIC		<b>Trần Phương Mai</b>	48	Khoa Quản trị	31221024606
				Nguyễn Hữu Hoàng	48	Khoa Quản trị	31221026690

209	B	SUSTAINABLE TRANSPORT, STRONGER LOYALTY: EXPLORING CSR'S INFLUENCE IN PUBLIC MOBILITY – A STUDY ON UEH SHUTTLE BUS		Nguyễn Thị Ngọc Ánh	48	Khoa Quản trị	31221025209
				Nguyễn Hoàng Phúc	49	Khoa Tài chính	31231024942
				Trần Thuý Trang	48	Khoa Quản trị	31221021724
210	B	THE IMPACT OF GREEN FINANCE, ECO-INNOVATION, RENEWABLE ENERGY AND INDUSTRIALIZATION ON CO2 EMISSIONS IN ASIAN COUNTRIES: POLICY IMPLICATIONS FOR		Nguyễn Tuấn Khôi	47	Khoa Tài chính	31211026203
				Âu Như Quỳnh	47	Khoa Tài chính	31211026851
211	B	DRIVING SUSTAINABLE LAST-MILE DELIVERY IN VIETNAM: EXPLORING CROWDSHIPPING ADOPTION IN OMNI-CHANNEL LOGISTICS	Nguyễn Văn Dũng	Cao Thị Thảo Như	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022270
				Trần Thanh Hà	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021260
				Nguyễn Thị Ánh Minh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023437
				Lê Hoài Anh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020923
212	B	FROM EMPLOYEE-AI COLLABORATION TO CAREER SUSTAINABILITY: EXPLORING THE ROLES OF AI TRUST, APPROACH MOTIVATION, AND AVOIDANCE MOTIVATION	Dương Ngọc Hồng	Hoàng Ngọc Hùng	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027213
				Nguyễn Hoài An	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022717
				Lưu Gia Bảo	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021159
				Trần Thảo Nguyên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021157
				Đào Xuân Quang	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021160
213	B	NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC ÁP DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN TẠI CÁC CÔNG TY HÀNH NGHỀ KIỂM TOÁN TẠI VIỆT NAM	Lê Thị Cẩm Hồng	Nguyễn Trần Mỹ Ngọc	48	Khoa Kế toán	31221022677
				Nguyễn Thuý Dương	48	Khoa Kế toán	31221026492
				Lữ Phạm Gia Hân	48	Khoa Kế toán	31221020216
				Nguyễn Kha Ly	48	Khoa Kế toán	31221024704
				Trần Thị Yến Nhi	48	Khoa Kế toán	31221025381
214	B	FACTORS INFLUENCING AUDIT QUALITY OF AUDIT FIRMS: A STUDY COMPARING THE PERSPECTIVES OF PROFESSIONAL AUDITORS AND STUDENTS IN HO CHI MINH CITY	Đình Ngọc Tú	Nguyễn Nguyễn Đạt	48	Khoa Kế toán	31221022011
				Trần Bảo Gia Nghi	48	Khoa Kế toán	31221024027
				Trần Lê Minh Thi	48	Khoa Kế toán	31221024099
				Đỗ Minh Hương	48	Khoa Kế toán	31221022662
				Nguyễn Thị Thu Nguyệt	48	Khoa Kế toán	31221024530
215	B	DETERMINANTS OF CONSUMER INTENTIONS TOWARD SUSTAINABLE FASHION OF E-COMMERCE PLATFORMS: INVESTIGATING THE MODERATING IMPACT OF GREENWASHING.	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nguyễn Ngọc Tân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021058
				Trần Quý Khiêm	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024363
				Đoàn Kim Thi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025756
				Hoàng Châu Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026571
				Nguyễn Phan Hoài Thư	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027187
216	B	THE IMPACT OF GREEN FINANCE, FOREIGN DIRECT INVESTMENT, RENEWABLE ENERGY CONSUMPTION AND INDUSTRIAL STRUCTURE ON GREEN INNOVATION: EVIDENCE FROM VIETNAM	Đỗ Thị Hải Ninh	Nguyễn Công Minh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026992
				Lê Hoàng Minh Khang	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023812
				Nguyễn Phương Anh	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231021095
				Nguyễn Thị Cẩm Ly	49	Khoa Tài chính công	31231027383
217	B	The Impact of Gamification on Gen Z Consumers' Purchase Intentions on E-commerce Platforms in Ho Chi Minh City	Nguyễn Viết Bằng	Nguyễn Công Danh	48	Khoa Quản trị	31221024731
				Huỳnh Ngọc Trường Vũ	48	Khoa Quản trị	31221022586
				Huỳnh K' Sa	48	Khoa Quản trị	31221026670
				Đặng Hoàng Thông	48	Khoa Quản trị	31221022723
				Lưu Quang Huy	48	Khoa Quản trị	31221021401
218	B	THE INFLUX OF FOREIGN E-COMMERCE PLATFORMS: IMPACTS ON THE DOMESTIC MARKET AND VIETNAM'S REGULATORY FRAMEWORK		Nguyễn Thị Hiệp	48	Khoa Luật	31221026718
				Nguyễn Bảo Minh	48	Khoa Luật	31221020490
				Trần Đăng Khôi	48	Khoa Luật	31221022982
				Huỳnh Mỹ Ngọc Quý	48	Khoa Luật	31221025849
				Nguyễn Thị Thùy Linh	48	Khoa Luật	31221025172
219	B	ELECTRONIC WORD-OF-MOUTH (eWOM): THE FURTHER UNDERSTANDING ITS IMPACT ON GEN Z'S ONLINE PURCHASE INTENTION ON SOCIAL PLATFORMS IN THE MEKONG DELTA	Nguyễn Trung Tiến	Võ Lê Khôi Nguyên	48	UEH Mekong	31221570178
				Lương Duy Bảo Ngọc	48	Khoa Quản trị	31221570500
				Lê Minh Ngọc Nhi	48	Khoa Quản trị	31221570220
				Trần Bảo Ngọc	48	Khoa Quản trị	31221570217

220	B	FACTORS INFLUENCING GEN Z CONSUMERS' WILLINGNESS TO PURCHASE SUSTAINABLE FASHION IN HCM CITY: THE MODERATING ROLE OF PRICE SENSITIVITY	Hoàng Trọng	<b>Nguyễn Viết Khánh Hà</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025552
				Vũ Xuân Hồng Minh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021128
				Trương Nhật Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022918
221	B	Nghiên cứu về các yếu tố trong Marketing xanh ảnh hưởng đến niềm tin thương hiệu xanh dẫn đến ý định mua hàng tại TP.HCM		<b>Hồ Thị Trang Bạch</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024565
				Trương Nhật Quang	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023025
				Lò Bảo Trọng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026650
				Cao Gia Hy	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024494
				Đình Tiên Hoàng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025697
222	B	THE RELATIONSHIP AMONG ECONOMIC GROWTH, URBANIZATION, FINANCIAL DEVELOPMENT ON ECOLOGICAL FOOTPRINT : A COMPARATIVE VIEW ACROSS DIFFERENT REGIONS OF ASIA		<b>Lê Nguyễn Hiếu Thảo</b>	48	Khoa Kinh tế	31221026691
				Trịnh Thiên Thanh Trúc	48	Khoa Kinh tế	31221020674
				Thái Minh Huy	48	Khoa Kinh tế	31221020221
223	B	THE EMPIRICAL STUDY ON ACADEMIC INTEGRITY IN INDUSTRY 4.0 IN VIETNAMESE HIGHER EDUCATION	Phạm Trà Lam	<b>Bùi Thảo My</b>	47	Khoa Kế toán	31211021311
				Nguyễn Thị Hà Uyên	47	Khoa Kế toán	31211021230
				Nguyễn Minh Trung	47	Khoa Tài chính công	31211021525
				Trần Thị Thảo Quỳnh	47	Khoa Tài chính công	31211022647
				Đình Thành Vinh	47	Khoa Tài chính công	31211021543
224	B	FACTORS AFFECTING THE INTENTION TO STUDY ABROAD FOR A MASTER'S DEGREE AFTER GRADUATION OF UEH UNIVERSITY STUDENTS	Hoàng Trọng	<b>Trần Thị Bình Giang</b>	48	Khoa Tài chính	31221027051
				Võ Nguyễn Khánh Huyền	48	Khoa Tài chính	31221026783
				Nguyễn Thị Thúy Vy	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022040
				Bùi Thị Phương Linh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025995
				Ngô Trần Diệu Ly	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231026755
225	B	RESEARCH ON THE EFFECTS OF BRAND MASCOTS AND EMOTIONAL ADVERTISING MESSAGES ON BRAND SUSTAINABILITY: THE MODERATING ROLE OF GREEN PERCEIVED VALUE	Lê Thị Hồng Minh	<b>Nguyễn Khoa Hùng</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020013
				Nguyễn Hoàng Minh Thư	48	Khoa Quản trị	31221021617
				Thái Hương Nhi	48	Khoa Quản trị	31221025359
				Lý Gia Như	48	Khoa Quản trị	31221024057
226	B	Applying the Sponge City Concept in Urban Hybrid Garden Design: Flood Mitigation and Sustainable Development Solutions for Thanh Đa – The Gem of Ho Chi Minh City and Thu Duc City	Nguyễn Minh Quang	<b>Phan Thiên Kim</b>	48	Viện Đô thị thông minh và quản lý	31221024004
				Nguyễn Viết Quốc Hùng	48	Viện đô thị thông minh và quản lý	31221025282
				Lê Hồng Trang	48	Viện đô thị thông minh và quản lý	31221026353
227	B	How Does Brand Authenticity Drive Brand Sacredness and Well-being in Heritage Tourism? The Moderation of Cognitive and Emotional Mechanisms		<b>Trần Linh Vy</b>	47	Viện Đào tạo quốc tế	31211024127
				Võ Gia Khiêm	47	Viện Đào tạo quốc tế	31211022147
228	B	The impact of environmental taxation on public health	Đoàn Vũ Nguyên	<b>Hoàng Thanh Thương</b>	48	Khoa Tài chính công	31221021816
				Dương Hiến Hải Đăng	48	Khoa Tài chính công	31221026268
				Trần Hùng Biện	48	Khoa Tài chính công	31221026464
				Trần Mãi Hoài Thương	48	Khoa Tài chính công	31221026472
				Phạm Hồng Khánh Ngọc	48	Khoa Tài chính công	31221022266
229	B	GREEN FINANCE AND ENVIRONMENTAL SUSTAINABILITY IN ASEAN COUNTRIES: THE ROLE OF ENVIRONMENTAL INNOVATION AND FINTECH	Hồ Thu Hoài	<b>Kiều Thị Tuyết Anh</b>	48	Khoa Tài chính	31221020957
				Lê Thị Thùy Phương	48	Khoa Tài chính	31221025317
				Hoàng Nhật Bảo Khôi	48	Khoa Tài chính	31221021405
				Nguyễn Quỳnh Anh	48	Khoa Tài chính	31221020008
				Hồ Ngọc Uyên Thanh	48	Khoa Tài chính	31221021218
230	B	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua xe điện của người tiêu dùng thế hệ Y tại Việt Nam	Hà Văn Sơn	<b>Nguyễn Đào Trúc Anh</b>	48	Khoa Kế toán	31221022792
				Nguyễn Thị Mỹ Lệ	48	Khoa Kế toán	31221022655
				Lê Thị Kim Chinh	48	Khoa Kế toán	31221025130
				Đặng Anh Hoàng	48	Khoa Kế toán	31221026253
				Nguyễn Lê Gia Khánh	48	Khoa Quản trị	31221025134
231	R	ENHANCING FOOD SECURITY IN DEVELOPING COUNTRIES: THE ROLE OF FINANCIAL	Nguyễn Thị Hồng	<b>Nguyễn Ngọc Minh Hà</b>	48	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31221022653
				Hồ Thị Tuyết Ngân	48	Khoa Tài chính	31221026919

231	B	DEVELOPMENT AND GREEN ECONOMIC GROWTH	Nhâm	Nguyễn Thị Bình Minh	48	Khoa Tài chính	31221024931
				Nguyễn Thị Anh Thư	48	Khoa Tài chính	31221025492
232	B	WHEN GREENWASHING MEETS SUSTAINABILITY: A STUDY ON CONSUMER CHOICES	Dương Ngọc Hồng	<b>Bùi Diệu Linh</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022556
				Giáp Xuân Nghi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020190
				Nguyễn Thị Mai Bình	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021532
				Hồ Thị Trúc Mai	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022557
233	B	UNDERSTANDING IMPULSE BUYING BEHAVIOR: KEY FACTORS IN GASTRONOMY LIVESTREAM		<b>Nguyễn Thị Thanh Ngân</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024484
				Bùi Bằng Nhi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026104
				Nguyễn Trần Mỹ Dung	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021256
				Bùi Như Quỳnh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026123
234	B	Financial toxicity and coping strategies in gastrointestinal cancer patients - Evidence from Vietnam	Võ Tất Thắng	<b>Phan Thị Kim Ngân</b>	48	Khoa Kinh tế	31221025136
235	B	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua mỹ phẩm thuần chay của sinh viên tại TP.HCM	Trần Hà Quyên	<b>Lê Nguyễn Thuỳ Linh</b>	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231023748
				Trần Lê Hiếu Giang	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231027369
				Nguyễn Quỳnh Trâm	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231020800
				Lê Đoan Thy	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231027189
				Nguyễn Thanh Xinh	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231021729
236	B	THE ROLE OF GREEN CREDIT IN ENHANCING OPERATIONAL EFFICIENCY IN VIETNAMESE BANKS: A SUSTAINABLE FINANCIAL PERSPECTIVE		<b>Nguyễn Thị Phương Linh</b>	48	Khoa Tài chính	31221023322
				Trần Ngọc Thiên Thư	48	Khoa Tài chính	31221023393
237	B	FACTORS INFLUENCING THE JOB-HOPPING BEHAVIOUR OF GEN Z EMPLOYEES IN HO CHI MINH CITY	Cao Quốc Việt	<b>Bùi Ngọc Minh Châu</b>	49	Khoa Quản trị	31231020295
				Liu Mỹ Tuyết	49	Khoa Quản trị	31231023983
				Lưu Thoại Phong	49	Khoa Quản trị	31231026597
				Nguyễn Trang Khánh Quỳnh	49	Khoa Quản trị	31231022713
				Huyền Thái An Khang	49	Khoa Quản trị	31231024342
238	B	Bridge between sensory perceptions and green cosmetics purchase intention in Ho Chi Minh City	Hoàng Cửu Long	<b>Nguyễn Thị Phương Anh</b>	48	Khoa Quản trị	31221026960
				Châu Ngọc Khánh	48	Khoa Quản trị	31221021827
				Nguyễn Thị Hoàng Ngân	48	Khoa Quản trị	31221025177
				Cao Thị Hà An	48	Khoa Quản trị	31221026385
239	B	THE IMPACT OF FINANCIAL DEVELOPMENT, RENEWABLE ENERGY INVESTMENT AND RENEWABLE ENERGY CONSUMPTION ON CO <sub>2</sub> EMISSIONS IN ASIAN DEVELOPING COUNTRIES: INSIGHTS FROM CS-ARDL	Trần Thị Hải Lý	<b>Nguyễn Thị Cẩm Nhung</b>	48	Khoa Tài chính	31221021598
				Võ Minh Đăng	48	Khoa Tài chính	31221024425
				Nguyễn Việt Vĩnh Khang	48	Khoa Tài chính	31221024182
				Nguyễn Thị Bích Nhi	48	Khoa Tài chính	31221024662
				Đình Thị Trúc Xinh	48	Khoa Tài chính	31221020082
240	B	How Tourist Perception With Short Video Platform Algorithm Drive Tourists' Decisions Through Perceived Authenticities: A Study in Hospitality And Tourism Industry With		<b>Cao Anh Thùy</b>	47	Viện Đào tạo quốc tế	31211021931
				Phan Minh Quân	47	Viện Đào tạo quốc tế	31211022064
241	B	RESEARCH ON THE TECHNOSTRESS AMONG GEN-Z WORKERS: ANALYZE THE MEDIATING ROLE OF OLM STRAIN IN BETWEEN TECHNOSTRESS AND OLM TECHNOLOGY CHARACTERISTICS WITH OLM OUTCOMES IN GIG ECONOMY	Dương Ngọc Hồng	<b>Nguyễn Thị Ngọc Liên</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027248
				Hồ Thị Yến Như	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024695
				Phạm Nguyễn Bảo Hà	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025938
				Trần Đình Chính Phục	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026587
				Thái Trường Phong	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021281
242	B	EXPLORING THE IMPACT OF GEOPOLITICAL RISK ON GREEN FINANCE IN ASIA-PACIFIC: CHALLENGES AND OPPORTUNITIES FOR ENVIRONMENTAL POLICY	Lê Thị Phương Vy	<b>Đỗ Thu Hương</b>	48	Khoa Tài chính	31221027073
				Trương Thái Hưng	48	Khoa Tài chính	31221020553
				Đặng Chí Dũng	48	Khoa Tài chính	31221023031
				Lê Doãn Thiện Quang	48	Khoa Tài chính	31221022719
243	B	OPTIMIZING M&A PERFORMANCE: CAN ECONOMIC AND POLITICAL CONDITIONS BE A KEY CONSIDERATION?	Lê Thị Phương Vy	<b>Nguyễn Anh Thư</b>	48	Khoa Tài chính	31221023209
				Nguyễn Diệp Thảo Nhi	48	Khoa Tài chính	31221026325
				Nguyễn Hữu Nguyên	48	Khoa Tài chính	31221025444

				Trần Thị Yến Nhi	48	Khoa Tài chính	31221020755
244	B	THE IMPACT OF CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY DISCLOSURE ON THE FINANCIAL PERFORMANCE OF REAL ESTATE COMPANIES LISTED ON HO CHI MINH STOCK EXCHANGE: MODERATING ROLE OF WOMEN ON BOARD	Hoàng Cẩm Trang	<b>Đặng Nguyễn Văn Hà</b>	49	Khoa Kế toán	31231027888
				Nguyễn Bình An	49	Khoa Kế toán	31231023477
				Phạm Thuỳ Huỳnh Như	49	Khoa Tài chính công	31231021830
245	B	CSR, IMPULSE BUYING AND POST-PURCHASE OUTCOMES: THE MODERATING ROLE OF BRAND IDENTITY, MODE OF DISCOVERING BETRAYAL AND BRAND HATE IN A NEGATIVE CYCLE	Đỗ Thị Hải Ninh	<b>Huỳnh Công Hoàng</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024653
				Nguyễn Đình Nhân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025179
				Dương Nhật Tiến	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022028
				Bùi Ngọc Ngân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022229
246	B	Academic Cheating Behavior of Accounting Students: An Integrated Model of Fraud Triangle, Social Factors, and Subjective Norms		<b>Trương Quế Nhiên</b>	48	Khoa Kế toán	31221021299
				Ngô Trần Thanh Thủy	48	Khoa Kế toán	31221025255
				Đỗ Minh Hương	48	Khoa Kế toán	31221022662
				Trương Đỗ Linh Xuân	48	Khoa Kế toán	31221024141
				Trần Bảo Gia Nghi	48	Khoa Kế toán	31221024027
247	B	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN NỖ LỰC TỰ LÀM BÀI CỦA SINH VIÊN KẾ TOÁN, VAI TRÒ CỦA CÔNG CỤ CHAT GPT	Hoàng Trọng	<b>Lê Thị Phương Thi</b>	47	Khoa Kế toán	31211026480
				Trần Thạch Thảo	47	Khoa Kế toán	31211025415
				Nguyễn Lê Khánh Phương	47	Khoa Kế toán	31211024332
				Hoàng Trúc Quỳnh	47	Khoa Kế toán	31211023050
				Tô Khải Minh	47	Khoa Kế toán	31211021874
248	B	GREEN MINDS, CLEAN LIFE: HOW DOES A SUSTAINABILITY-ORIENTED UNIVERSITY CONVERT NORMS INTO PRO-ENVIRONMENTAL BEHAVIORS WITH THE MODERATING EFFECT OF AI ADOPTION	Đỗ Ngọc Bích	<b>Mai Văn Mỹ</b>	48	Khoa Quản trị	31221021884
				Cao Ngọc Uyên Nhi	48	Khoa Quản trị	31221023225
				Vũ Mạnh Trung	48	Khoa Quản trị	31221024340
249	B	Exploring the Influence of Financial Development, Trade, and Urbanization on Income Inequality: A Regression - Based Decomposition Analysis with Macro - Level Insights.	Hồ Thu Hoài	<b>Đình Hoàng Việt Hà</b>	48	Khoa Toán - Thống kê	31221025257
				Nguyễn Thị Cẩm Nhung	48	Khoa Tài chính	31221021598
				Mai Trúc Pha	48	Khoa Tài chính	31221025384
				Trương Thị Quỳnh Như	48	Khoa Tài chính	31221023238
				Nguyễn Phúc Trung	47	Khoa Ngân hàng	31211026276
250	B	CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CHỌN NGÀNH KẾ TOÁN CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Hà Văn Sơn	<b>Nguyễn Thị Mỹ Lệ</b>	48	Khoa Kế toán	31221022655
				Trần Thị Thủy Tiên	48	Khoa Kế toán	31221021437
				Yu Võ Gia Tiên	48	Khoa Kế toán	31221020928
				Trần Tố Trinh	48	Khoa Kế toán	31221022432
				Trần Lê Thanh Vy	48	Khoa Kế toán	31221020167
251	B	Tác động của thuyết TPB đến hành vi tiêu dùng xanh của người tiêu dùng tại TP.HCM: Vai trò điều tiết của việc sử dụng phương tiện truyền thông xã hội đến ý định xanh và hành vi tiêu dùng xanh		<b>Nguyễn Hà Vy</b>	48	Khoa Quản trị	31221026744
				Tô Yến Nhi	48	Khoa Quản trị	31221025449
				Lê Ngọc Ái Linh	48	Khoa Quản trị	31221025569
252	B	PHÂN TÍCH MÔ HÌNH HỢP TÁC CÔNG - TƯ VỀ ỨNG DỤNG PIN MẶT TRỜI TÍCH HỢP TRẠM SẠC XE ĐIỆN THEO LÝ THUYẾT TRÒ CHƠI TIẾN HÓA Ở VIỆT NAM		<b>Nguyễn Hoàng Khang</b>	48	Khoa Toán - Thống kê	31221021928
				Trần Quốc Tuấn	49	Khoa Toán - Thống kê	31231027557
				Võ Đỗ Kiều Thịnh	48	Khoa Toán - Thống kê	31221025902
253	B	THE IMPACT OF ENVIRONMENTAL KNOWLEDGE ON SUSTAINABLE CONSUMPTION BEHAVIORS: THE MODERATING ROLE OF ENVIRONMENTAL AWARENESS	Trần Mai Đông	<b>Trịnh An Khang</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026662
				Mai Văn Mỹ	48	Khoa Quản trị	31221021884
				Nguyễn Trần Quỳnh Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024722
				Vũ Ngọc Thanh Bình	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026399
254	B	THE RELATIONSHIP BETWEEN DIGITAL TRANSFORMATION, FINANCIAL CONSTRAINTS AND FINANCIAL PERFORMANCE: AN EMPIRICAL STUDY OF LISTED COMPANIES IN VIETNAM		<b>Âu Như Quỳnh</b>	47	Khoa Tài chính	31211026851
				Nguyễn Tuấn Khôi	47	Khoa Tài chính	31211026203
255	B	NGHIÊN CỨU CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý ĐỊNH SỬ DỤNG VÀ SỬ DỤNG CHATGPT CỦA TÂN SINH VIÊN K50 UEH	Nguyễn Bích Liên	<b>Đào Thái Ngọc Nhi</b>	48	Khoa Kế toán	31221025180
				Trần Khánh Ngân	48	Khoa Kế toán	31221020040
				Lê Ngọc Mai	48	Khoa Kế toán	31221026795
				Phùng Anh Tuấn	48	Khoa Ngân hàng	31221026839

256	B	RESEARCH ON THE EFFECTS OF SCARCITY PROMOTIONS AND SOCIAL INFLUENCE ON IMPULSIVE BUYING BEHAVIOR ON ONLINE FOOD DELIVERY PLATFORMS AMONG YOUTH IN HO CHI MINH CITY	Nguyễn Huệ Minh	<b>Lương Nguyễn Quỳnh Trang</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025335
				Quan Lê Hải My	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221027000
				Trần Nguyễn Quang Huy	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026782
257	B	HOW COMPUTER-GENERATED-IMAGERY VIDEO ADVERTISING FOSTERS BRAND ADVOCACY AND SHARING BEHAVIOR: AN EMPIRICAL STUDY IN VIETNAM	Lê Hoàng Long	<b>Nguyễn Minh Thuận</b>	49	Khoa Kế toán	31231021761
				Phan Minh Thông	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026912
				Vũ Minh Chiến	47	Khoa Tài chính	31211021615
				Phạm Lê Tuyết Anh	49	Khoa Toán - Thống kê	31231024969
258	B	NGHIÊN CỨU, THIẾT KẾ, ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG CÔNG NGHỆ IN 3D SỬ DỤNG COLLAGEN TỪ DA CÁ BASA	Nguyễn Trường Thịnh	<b>Huỳnh Minh Thuận</b>	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231023389
259	B	FACTORS INFLUENCING DEPRESSION AND ANXIETY SYMPTOMS AMONG UNIVERSITY OF ECONOMICS STUDENTS	Hoàng Trọng	<b>Lê Đoàn Đan Vi</b>	49	Khoa Kế toán	31231021021
				Nguyễn Bình Minh	49	Khoa Kế toán	31231025506
				Nguyễn Trần Anh Thư	49	Khoa Kế toán	31231021395
				Trần Mạnh Khang	49	Khoa Kế toán	31231025991
				Đào Thị Lan Hương	49	Khoa Kế toán	31231023741
260	B	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý ĐỊNH CHẤP NHẬN VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ CỦA SINH VIÊN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KHÁM PHÁ VAI TRÒ CỦA GIÁ TRỊ NIỀM TIN	Chu Nguyễn Mộng Ngọc	<b>TRƯƠNG MINH KHANG</b>	48	Khoa Toán - Thống kê	31221020631
				VÕ VĂN HIỀN	48	Khoa Toán - Thống kê	31221021461
				LA QUANG THẮNG	48	Khoa Toán - Thống kê	31221026543
				VÕ QUANG THIÊN	48	Khoa Toán - Thống kê	31221025858
261	B	EXPLORING THE FACTORS AFFECTING SUPPORT FOR SUSTAINABLE TOURISM: THE ROLE OF LIFE QUALITY AND COMMUNITY ATTACHMENT	Hoàng Trọng	<b>Phạm Thị Kim Ngọc</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025582
				Hồ Tấn Pháp	48	Khoa Quản trị	31221025440
				Trần Như Hiếu Minh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026884
				Nguyễn Ngọc Xuân Mai	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025438
				Nguyễn Trúc Phương	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025929
262	B	HOW MINDFULNESS RELATES TO THE INTENTION TO PURCHASE SUSTAINABLE PRODUCTS AND CONSUMER WELL-BEING	Hoàng Văn Việt	<b>Lê Thị Như Quỳnh</b>	49	Khoa Quản trị	31231027385
				Huỳnh Hồ Lan Anh	49	Khoa Kinh tế	31231570442
				Nguyễn Võ Cầm Thy	49	Khoa Quản trị	31231022305
				Lê Thị Linh	49	Khoa Quản trị	31231027752
263	B	AI ADOPTION: AN ANALYSIS OF UNETHICAL BEHAVIOR AMONG YOUNG CONSUMERS	Đỗ Ngọc Bích	<b>Lê Hoài Anh Thư</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020923
				Võ Minh Ý Nhi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024709
				Trương Nguyễn Nhật Quỳnh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020302
				Trần Anh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025386
264	B	RAISING THE AWARENESS OF PROFESSIONAL ETHICS OF ACCOUNTING STUDENTS IN THE ERA OF INDUSTRIAL REVOLUTION 4.0: A CASE STUDY AT UEH		<b>Châu Tuyết Hoa</b>	47	Khoa Kế toán	31211024927
				Đoàn Thị Thanh Vân	47	Khoa Kế toán	31211022043
				Bùi Ngọc Anh	47	Khoa Kế toán	31211021693
265	B	UNPACKING THE EFFECT OF SOCIAL MEDIA MARKETING ON VALUE CO-CREATION BEHAVIOR: THE MEDIATING ROLE OF BRAND TRUST AND BRAND LOVE		<b>Võ Thị Thu Phương</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027046
				Phan Bá Quang	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025638
				Trần Lưu Huyền Trâm	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025546
				Võ Ngọc Minh Thư	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021755
				Huỳnh Thị Thảo Vân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026954
266	B	STUDYING ABOUT CAPITAL LIBERALIZATION, ECONOMIC GROWTH, AND MORAL HAZARD FROM THE CONTEXT OF THE GLOBAL FINANCIAL CRISIS. LESSONS FOR VIETNAM'S SUSTAINABLE FINANCE	Huỳnh Thị Cẩm Hà	<b>Bùi Bảo Châu</b>	49	Khoa Tài chính	31231026918
				Phạm Khánh Vân	49	Khoa Tài chính	31231025456
				Phan Thị Linh Giang	49	Khoa Tài chính	31231025453
267	B	Green Packaging for the Future: The Impact of Color Saturation and Front-of-Package Claims on Young Consumers' Perceptions and Purchase Intentions in Social Commerce	Lê Thị Hồng Minh	<b>Lê Nguyễn Tường Ngọc</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027193
				Hồ Lê Yến Linh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027343
				Nguyễn Hoàng Minh Khôi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024640
				Hoàng Trần Quỳnh Như	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027252
		THE INFLUENCE OF GREEN MARKETING OF FOOD & BEVERAGES ON ONLINE PURCHASE		<b>Trần Khánh Quỳnh</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023869

268	B	THE INFLUENCE OF GREEN MARKETING OF FOOD & BEVERAGES ON ONLINE PURCHASE INTENTION THROUGH THE SOR MODEL: A STUDY AMONG GEN Z IN HO CHI MINH CITY, IN ALIGNMENT WITH SDG 12.	Trần Hà Quỳnh	Từ Khánh Vy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027185
				Trần Lê Cát Tiên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021877
				Trương Thị Minh Hoàng	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023737
269	B	CÁC YẾU TỐ DẪN TỚI HỘI CHỨNG SỢ BỎ LỠ (FOMO) VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐẾN SỨC KHỎE TINH THẦN CỦA SINH VIÊN	Hoàng Trọng	<b>Phạm Ngọc Thảo Quỳnh</b>	48	Khoa Tài chính	31221025706
				Nguyễn Ngọc Hoàng Phương	48	Khoa Tài chính	31221021430
				Thị Nguyên Bảo	48	Khoa Tài chính	31221021090
				Đổng Bảo Châu	48	Khoa Tài chính	31221022520
				Phạm Thị Thùy Trang	48	Khoa Tài chính	31221026709
270	B	INVESTIGATING THE OPTIMAL SAFE HAVEN ASSETS: A WAVELET-BASED ANALYSIS OF GEOPOLITICAL RISK INDEX, BREAKPOINTS, AND ASSET PERFORMANCE	Nguyễn Quang Bình	<b>Nguyễn Đoàn Hải Dương</b>	48	Khoa Toán - Thống kê	31221021390
				Nguyễn Hữu Đức	48	Khoa Tài chính	31221026692
				Phùng Thị Phương Thảo	48	Khoa Tài chính	31221024093
				Thái Quang Hào	48	Khoa Tài chính	31221023982
				Huỳnh Mạnh Huy	48	Khoa Toán - Thống kê	31221023920
271	B	E-WASTE, FINANCIAL DEVELOPMENT NEXUS IN EU COUNTRIES: INSIGHTS FROM NOVEL CIRCULAR ECONOMY DETERMINANTS		<b>Nguyễn Phan Bảo Trân</b>	48	Khoa Tài chính	31221024693
				Phùng Ngọc Anh Thư	48	Khoa Tài chính	31221021948
				Nguyễn Trần Phước Toàn	48	Khoa Tài chính	31221021953
				Nguyễn Thị Huỳnh Như	48	Khoa Tài chính	31221023674
272	B	CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG BỐ THÔNG TIN KẾ TOÁN MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC CÔNG TY NHỰA NIÊM YẾT TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN DƯỚI ÁP LỰC VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI VIỆT NAM	Nguyễn Thị Phương Hồng	<b>Trần Anh Quân</b>	48	Khoa Kế toán	31221025960
				Nguyễn Trần Mỹ Ngọc	48	Khoa Kế toán	31221022677
				Trần Ngọc Thư	48	Khoa Kế toán	31221022952
273	B	THE INTERPLAY BETWEEN CSR INITIATIVES AND CUSTOMER LOYALTY IN EMERGING MARKETS: FOCUS ON HCMC'S FMCG SECTOR		<b>Nguyễn Thanh Ngọc</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221021137
				Nguyễn Lê Khánh Vân	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020794
				Đoàn Nguyễn Nhật Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021181
				Tiêu Tâm Như	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020759
274	B	The Power of Marketing Storytelling: Its Influence on Brand Love and Customer Engagement		<b>Lê Ánh Hồng</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025430
				Lê Hương Giang	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020410
				Nguyễn Thị Hoài Mến	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026954
				Phùng Thảo Quỳnh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025012
				Linh Ngọc Phương Vy	K2023 Đợt 3	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	88233020280
275	B	PHÂN TÍCH TÁC ĐỘNG CỦA TRẢI NGHIỆM THƯƠNG HIỆU ĐỐI VỚI LÒNG TRUNG THÀNH THƯƠNG HIỆU VỚI VAI TRÒ TRUNG GIAN CỦA SỰ HÀI LÒNG THƯƠNG HIỆU, SỰ KẾT NỐI BẢN THÂN VỚI THƯƠNG HIỆU VÀ SỰ TIN TƯỞNG THƯƠNG HIỆU XANH SM: TRƯỜNG HỢP KHÁCH HÀNG LÀ SINH VIÊN TẠI TP.HCM		<b>Nguyễn Thành Tài</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021046
				Phan Mạnh Tân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026825
				Nguyễn Hoàng Lịch	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026302
				Hà Văn Khả	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025818
				Trương Ngọc Hân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026876
276	B	THE IMPACT OF GAMIFICATION IN RETURN POLICIES ON REVERSE LOGISTICS: THE MODERATING ROLE OF CORPORATE SUSTAINABILITY COMMITMENTS AND PRACTICES	Dương Ngọc Hồng	<b>Trần Nữ Minh Thư</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027216
				Huỳnh Trung Thiện	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024273
				Nguyễn Tấn Lộc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023573
				Nguyễn Khoa Kiều My	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027304
				Doãn Trần Trường Thịnh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022762
277	B	The impact factors to Impulsive Purchasing in Livestream Shopping: The Moderating role of Deal Proneness	Trần Mai Đông	<b>Đặng Thị Quế Trân</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021771
				Dương Uyên Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024455
				Nguyễn Ngọc Xuân Mai	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023247
				Trần Vương Linh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025881
				Lưu Ngọc Bích Trâm	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022327
		Factors affecting cases of Unintentional plagiarism among students at the University of		<b>Lê Hoàng Thiên Ngân</b>	49	Khoa Kinh tế	31231025053
				Dương Văn Nguyên	49	Khoa Tài chính	31231027865

278	B	Factors affecting cases of unintentional plagiarism among students at the University of Economics Ho Chi Minh City	Hoàng Trọng	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hoa	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026831
				Nguyễn Bảo Ngọc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025727
				Phan Hằng Minh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027665
279	B	NÂNG CAO QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA: TÁC ĐỘNG CỦA CHIẾN LƯỢC KINH DOANH ĐỐI VỚI THAM NHỮNG	Nguyễn Ngọc Danh	<b>Chu Thị Trà My</b>	48	Khoa Kinh tế	31221024580
				Nguyễn Ngọc Ngân Trâm	48	Khoa Kinh tế	31221021955
				Nguyễn Ngọc Tuyết Như	48	Khoa Kinh tế	31221026750
				Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương	48	Khoa Kinh tế	31221021463
280	B	Hiệu ứng review: Gen Z TP.HCM bị thuyết phục như thế nào trên sàn thương mại điện tử?	Hoàng Cửu Long	<b>Nguyễn Đăng Khoa</b>	49	Khoa Quản trị	31231024276
				Phạm Võ Hồng Dung	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020686
				Nguyễn Diệu Linh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027864
				Võ Ngọc Minh Thư	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021755
				Phạm Văn Nguyên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025871
281	B	THE IMPACT OF PHILANTHROPIC CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY ON BRAND ADVOCACY BEHAVIOR OF HO CHI MINH RESIDENTS DURING VIETNAM'S TYPHOON AND FLOOD CRISIS: EXPLORING THE ROLE OF ALTRUISTIC VALUES	Trần Thị Tuấn Anh	<b>Huỳnh Lê Anh Khoa</b>	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231023994
				Huỳnh Minh Thư	49	Khoa Quản trị	31231020999
				Trần Thanh Thy	49	Khoa Quản trị	31231032675
				Hoàng Bích Ngọc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020418
282	B	TÁC ĐỘNG CỦA ĐÔ THỊ HÓA VÀ CÁC VẤN ĐỀ TIẾP CẬN VỚI MÔI TRƯỜNG SẠCH ĐẾN TUỔI THỌ NGƯỜI DÂN: BẰNG CHỨNG THỰC NGHIỆM CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á	Bùi Thị Lệ Thủy	<b>Võ Văn Hiền</b>	48	Khoa Toán - Thống kê	31221021461
				Trương Minh Khang	48	Khoa Toán - Thống kê	31221020631
				Nguyễn Thanh Hương	48	Khoa Toán - Thống kê	31221026901
283	B	NGHIÊN CỨU SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA YẾU TỐ GAMIFICATION TRONG VIỆC THÚC ĐẨY SINH VIÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG SỐ/VÍ ĐIỆN TỬ TẠI TP.HCM	Phan Thu Hiền	<b>Lâm Yến Nhi</b>	48	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31221023644
				Lý Bảo Trân	48	Khoa Tài chính	31221023645
				Đỗ Thị Kiều Duyên	48	Khoa Tài chính	31221021902
284	B	ỨNG DỤNG CÁC MÔ HÌNH HỌC MÁY VÀO VIỆC PHÂN TÍCH KHẢ NĂNG KIẾT QUỆ TÀI CHÍNH CỦA CÁC CÔNG TY PHI TÀI CHÍNH TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM	Trương Việt Phương	<b>Dương Thúy An</b>	48	Khoa Tài chính	31221023867
				Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	48	Khoa Tài chính	31221025085
				Cao Thị Minh Tâm	48	Khoa Tài chính	31221024313
				Lê Phạm Hữu Thắng	48	Khoa Tài chính	31221024287
				Lê Thị Bảo Tú	48	Khoa Tài chính	31221026358
285	B	PHÂN TÍCH CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ HÀI LÒNG KHÁCH HÀNG DẪN TỚI SỰ TRUYỀN MIỆNG TÍCH CỰC KHI MUA HÀNG TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ LAZADA: TRƯỜNG HỢP KHÁCH HÀNG LÀ SINH VIÊN TẠI TP.HCM	Trần Thị Anh Tâm	<b>Hà Văn Khả</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025818
				Nguyễn Thành Tài	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021046
				Phan Mạnh Tân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026825
				Nguyễn Hoàng Lịch	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026302
				Trương Ngọc Hân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026876
286	B	TÁC ĐỘNG CỦA NHẬN THỨC VỀ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN VÀ CẢM NHẬN NGƯỜI DÙNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH SỬ DỤNG VÍ TRẢ SAU (BUY NOW PAY LATER) CỦA GEN Z TRÊN ĐỊA BÀN TP. HCM		<b>Trương Hoàng Minh</b>	49	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31231021552
				Tạ Bảo Thanh	49	Khoa Tài chính	31231026643
				Cao Nguyễn Bảo Châu	49	Khoa Tài chính	31231025901
				Hoàng Vũ Văn Hà	49	Khoa Tài chính	31231023731
287	B	A HYBRID EVOLUTIONARY APPROACH FOR MULTI-OBJECTIVE OPTIMIZATION IN EMERGENCY BLOOD TRANSPORTATION: A CASE STUDY IN HO CHI MINH CITY	Đặng Ngọc Hoàng Thành	<b>Nguyễn Mai Hồng Trâm</b>	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221020454
				Bùi Tiến Hiếu	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221026291
				Lâm Vĩ Kiệt	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221020030
				Nguyễn Xuân Lập	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211020935
288	B	Factors Influencing Return Intentions of End-of-Life Electronic Products through Reverse Supply Chain Management for Reuse, Repair, and Recycling: A Case Study of University Students in Ho Chi Minh City	Dương Ngọc Hồng	<b>Lý Kiến Tường</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020007
				Từ Khánh Vy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027185
				Cù Hà Vy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023948
				Phùng Khánh Hà	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027184
289	B	CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY AND TAX AVOIDANCE: A STUDY OF MULTINATIONAL CORPORATIONS IN DEVELOPED COUNTRIES AND POLICY IMPLICATIONS FOR VIETNAM	Trần Trung Kiên	<b>Trương Thị Ngọc Nga</b>	48	Khoa Kế toán	31221024405
				Nguyễn Quốc Bảo	48	Khoa Tài chính	31221020964
				Nguyễn Thị Cẩm Tú	48	Khoa Tài chính công	31221022346

290	B	THE RELATIONSHIP BETWEEN FDI AND THE THREE PILLARS OF ESG: A SOLUTION TO THE SUSTAINABLE DEVELOPMENT CHALLENGE?	Quách Doanh Nghiệp	<b>Nguyễn Trung Nhân</b>	47	Khoa Tài chính	31211020066
				Đoàn Thị Mỹ Hạnh	47	Khoa Tài chính	31211023934
				Nguyễn Thành Nhân	47	Khoa Tài chính	31211024913
291	B	INVESTIGATING THE IMPACT OF GREENWASHING CLAIMS ON THE INTENTIONS AND BEHAVIORS OF VIETNAMESE YOUTH IN THE AVIATION INDUSTRY: EXAMINING THE ROLE OF BLOCKCHAIN TECHNOLOGY AND THE MODERATING EFFECT OF ENVIRONMENTAL KNOWLEDGE	Nguyễn Huệ Minh	<b>Nguyễn Thị Phương Giang</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025485
				Nguyễn Thị Như Ngọc	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026315
				Quan Lê Hải My	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221027000
				Dương Thị Tuyết Mai	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023329
292	B	Southeast Asia's Geopolitical Risk and Financial Inclusion: The Moderating Effect of Fintech Development and Climate Risk	Lê Anh Tuấn	<b>Phan Trần Anh Thư</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020382
				Mai Ngọc Diễm Quỳnh	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221022572
293	B	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ HÀI LÒNG CỦA KHÁCH HÀNG KHI MUA SẮM TRỰC TUYẾN TRÊN CÁC SẢN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ - NGHIÊN CỨU TẠI TP. HỒ CHÍ MINH		<b>Bùi Thanh Thảo</b>	49	Khoa Kinh tế	31231023115
				Nguyễn Hiền Thư	49	Khoa Kế toán	31231022817
				Trần Thị Quỳnh Nga	49	Khoa Kinh tế	31231027527
				Lê Trần Như Ý	49	Khoa Tài chính công	31231027133
294	B	FACTORS AFFECTING EMOTIONS AFTER IMPULSIVE BUYING BEHAVIOR: PERSPECTIVES FROM BIG FIVE PERSONALITY AND BANDWAGON TRAIT/SNOB TRAIT UNDER THE MODERATING IMPACT OF CUSTOMER INNOVATIVENESS AND ENVIRONMENT KNOWLEDGE.	Đỗ Thị Hải Ninh	<b>Lê Hương Giang</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020410
				Phùng Thảo Quỳnh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025012
				Gíp Kim Lê	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024471
				Lê Ánh Hồng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025430
295	B	Implication of ESG-related factors with social and economic intermediary variables affecting investment decisions of investors on the Vietnamese stock market		<b>Đỗ Khải</b>	49	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31231020386
				Võ Phạm Gia Long	49	Khoa Quản trị	31231025281
				Phạm Nguyễn Gia Hân	49	Khoa Kế toán	31231023890
				Huỳnh Mạnh Huy	48	Khoa Toán - Thống kê	31221023920
296	B	CHIẾN LƯỢC ĐỔI MỚI XANH: VAI TRÒ TRUNG GIAN CỦA SÁNG TẠO VÀ BẢN SẮC XANH TRONG BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		<b>Nguyễn Thụy Thùy Anh</b>	48	Khoa Tài chính	31221021085
				Phương Nguyễn Thúy Trân	48	Khoa Tài chính	31221024389
				Nguyễn Thị Thảo Vy	48	Khoa Tài chính	31221024694
				<b>Trần Văn Nam</b>	47	Khoa Quản trị	31211026508
297	B	QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC XANH TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ HÀNH PHÚC, SỰ GẮN KẾT VÀ HÀNH VI XANH CỦA NHÂN VIÊN NHƯ THẾ NÀO? VAI TRÒ ĐIỀU TIẾT CỦA LÃNH ĐẠO CHUYỂN ĐỔI XANH	Phan Quốc Tấn	Hồ Thanh Nhớ	48	Khoa Quản trị	31221021718
				Trần Thị Huyền Trang	48	Khoa Quản trị	31221026648
				Bạch Thị Như Ý	47	Khoa Quản trị	31211024026
				Nguyễn Dương Quốc Anh	47	Khoa Quản trị	31211023844
				<b>Phạm Hoàng Uyên Phương</b>	49	Khoa Quản trị	31231020719
				Lê Duy Uyên Phương	49	Khoa Quản trị	31231022849
298	B	Đánh giá sự hài lòng của khách hàng đối với các sản phẩm xanh: Nghiên cứu trường hợp gen Z tại TP.HCM		Lương Huỳnh Oanh	49	Khoa Quản trị	31231027131
				Phạm Ngọc Thụy Khanh	49	Khoa Quản trị	31231020998
				<b>Trần Thị Tiến Linh</b>	48	Khoa Quản trị	31221024302
				Đoàn Ngọc Bảo Ngân	48	Khoa Quản trị	31221024511
				Nguyễn Nhã Hiếu	48	Khoa Quản trị	31221024968
				Ngô Vũ Trường Thịnh	48	Khoa Quản trị	31221026609
299	B	THƯƠNG HIỆU XANH VÀ SỨC HÚT VỚI THẾ HỆ TRẺ: CÂU CHUYỆN TỪ CHIẾN LƯỢC TIẾP THỊ XANH, CÁC GIÁ TRỊ THƯƠNG HIỆU XANH, THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI THƯƠNG HIỆU XANH	Trần Đăng Khoa	<b>Phạm Ngọc Thanh Bình</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024768
				Cao Kiên Khang	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025554
				Nguyễn Phạm Ngọc Như	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025561
				Nguyễn Thị Dung	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027578
300	B	"Green Minds or Tight Budgets? Unraveling the True Motivations Behind Vietnamese Gen Z's Second-Hand Clothing Choices"		<b>Trần Huyền Diễm</b>	47	Khoa Kinh tế	31211027909
				Lê Anh Tú	47	Khoa Kinh tế	31211024038
				Nguyễn Huỳnh Minh Tiến	47	Khoa Kinh tế	31211027934
				<b>Nguyễn Thị Phương Thảo</b>	49	Khoa Quản trị	31231025994
301	B	Ứng dụng mô hình trọng lực vào nghiên cứu các yếu tố vĩ mô tác động đến xuất khẩu gạo của Việt Nam sang thị trường châu Phi	Phùng Thanh Bình	Nguyễn Vương Tâm Như	49	Khoa Quản trị	31231024905
				Võ Minh Hồng Đào	49	Khoa Tài chính	31231024911
302	B	THE IMPACT OF JOB BURNOUT AND ORGANIZATIONAL SUPPORT ON TURNOVER INTENTIONS IN GEN Z IN HO CHI MINH CITY: THE MEDIATING ROLES OF QUIET QUITTING	Dương Ngọc Hồng				

		INTENTIONS IN GEN Z IN HO CHI MINH CITY: THE MEDIATING ROLES OF QUIET COFFING		Võ Minh Hồng Hoa	49	Khoa Luật	31231024924
				Phạm Khánh Uyên	49	Khoa Quản trị	31231025374
303	B	HOW SOCIAL MEDIA MARKETING MODERATING THE RELATIONSHIP OF CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY ON SUSTAINABLE SOCIAL PERFORMANCE: EVIDENCE FROM VIETNAM'S	Nguyễn Thị Hồng Nhung	<b>Huỳnh Nguyễn Kim Ngân</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221025714
				Trần Thanh Hương	48	Khoa Tài chính	31221024848
304	C	RESEARCH ON THE INFLUENCE OF FINANCIAL CHARACTERISTICS OF BANKS ON THE SELECTION OF AUDIT FIRMS OF COMMERCIAL BANKS OPERATING IN VIETNAM		<b>Trần Minh Nhật</b>	48	Khoa Quản trị	31221025445
				Giả Tố Yên	48	Khoa Kế toán	31221026000
				Phan Kim Dung	48	Khoa Tài chính	31221025453
				Phạm Trường An	47	Khoa Kinh tế	0776915887
				Trần Thị Ngọc Khuê	50	Khoa Tài chính	31241021647
305	C	Exploring Consumer Avoidance Of AI Algorithm Recommendations On Short Video Platforms: A Mixed-Method Study In Vietnam		<b>Dương Đặng Thuý Anh</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022949
				Tsần Tiểu Bằng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024294
				Phạm Ngọc Khánh Phương	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025511
306	C	ENHANCING SUSTAINABLE FOOD PURCHASING BY BLOCKCHAIN-ENABLED REVIEWS AND QR CODE TRACEABILITY SYSTEMS IN VIETNAM: THE MODERATING ROLE OF ENVIRONMENTAL CONCERN		<b>Nguyễn Bích Thân</b>	48	Khoa Quản trị	31221025963
				Lưu Kim Lợi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020186
				Trần Lâm Gia Khánh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020991
				Nguyễn Như Ngọc	49	Khoa Luật	31231026039
				Nguyễn Minh Triết	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022495
307	C	The impact of foreign direct investment, economic growth and renewable energy on climate change: The key role of governance in sustainable development.		<b>Cao Ngọc Hà</b>	47	Khoa Tài chính	31211025561
308	C	FACTORS AFFECTING THE UNIVERSITY CHOICE DECISION OF HIGH SCHOOL AND COLLEGE STUDENTS IN HO CHI MINH CITY	Trần Hà Quyên	<b>Dương Bảo Trân</b>	49	Khoa Quản trị	31231027370
				Nguyễn Trần Uyên My	49	Khoa Quản trị	31231025126
				Từ Dương Ngọc Hân	49	Khoa Quản trị	31231025025
				Lê Phương Thảo	49	Khoa Quản trị	31231024976
				Lê Đặng Cung Nghi	49	Khoa Quản trị	31231021405
309	C	EMOTIONS CLASSIFICATION ON SOCIAL MEDIA COMMENTS USING MACHINE LEARNING AND DEEP LEARNING MODELS	Đặng Ngọc Hoàng Thành	<b>Nguyễn Đôn Đức</b>	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221024296
				Đỗ Nhật Phương	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221024640
				Nguyễn Trần Thế Anh	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221026655
310	C	The Impact of Global Sustainability Standards (such as SDGs) on the Human Resource Policies of Multinational Corporations	Lê Thanh Tiệp	<b>Mạch Nguyễn Thanh Thảo</b>	48	Khoa Quản trị	31221020144
				Trần Vĩnh Hưng	48	Khoa Quản trị	31221025284
				Hoàng Mạnh Hưng	48	Khoa Quản trị	31221024853
				Lê Vương Thiên Phúc	48	Khoa Quản trị	31221020234
311	C	RESEARCH ON THE IMPACT OF SOCIAL MEDIA ON THE IMPULSIVE BUYING BEHAVIOR OF UNIVERSITY STUDENTS AT THE UNIVERSITY OF ECONOMICS HO CHI MINH CITY		<b>Lưu Tuấn Huy</b>	49	Khoa Tài chính	31231026373
				Đặng Minh Trí	49	Khoa Tài chính	31231023299
				Nguyễn Văn Hoàng	49	Khoa Tài chính	31231027494
				Hà Nhật Nam	49	Khoa Ngân hàng	31231021171
312	C	ỨNG DỤNG PHÂN LỚP TRONG VIỆC NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CHO VAY CỦA NGÂN HÀNG		<b>Trịnh Thanh Tâm</b>	48	Khoa Tài chính	31221024203
				Nguyễn Trịnh Phương Nhi	48	Khoa Tài chính	31221026705
313	C	Supply Chain Transparency, Traceability and Consumer Behaviors: Empirical Evidence in Vietnam	Nguyễn Huệ Minh	<b>Bùi Trung Hiếu</b>	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211024415
				Nguyễn Hà Duy	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211026666
314	C	THE IMPACT OF INCOME INEQUALITY ON ECONOMIC GROWTH: INSIGHTS FROM VIETNAM	Võ Tất Thắng	<b>Nguyễn Ngọc Vân Anh</b>	48	Khoa Kinh tế	31221023202
				Nguyễn Thị Bảo Ngọc	48	Khoa Kinh tế	31221021019
				Phạm Nguyễn Quốc Khánh	48	Khoa Kinh tế	31221022280
				Trần Thị Thu Yến	48	Khoa Kinh tế	31221026257
				Phan Thị Quỳnh Như	48	Khoa Kinh tế	31221022567
315	C	ẢNH HƯỞNG CỦA KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, NHẬN THỨC VỀ KINH TẾ TUẦN HOÀN, VÀ ĐỘNG LỰC THỨC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI ĐẾN VIỆC ÁP DỤNG MÔ HÌNH KINH TẾ TUẦN		<b>Trương Minh Thành</b>	47	Khoa Kinh tế	31211020293
				Nguyễn Tiến Mạnh	47	Khoa Kinh tế	31211025371

		HOÀN CỬA CÁC DOANH NGHIỆP TẠI TP.HCM		Mai Nguyễn Thanh Minh	47	Khoa Kinh tế	31211026891
316	C	Tác động của công bố thông tin về môi trường, xã hội và quản trị đến hiệu suất tài chính của các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	Trịnh Hiệp Thiện	<b>Phan Lại Thành Phương</b>	49	Khoa Kế toán	31231022362
				Nguyễn Thị Hương Giang	49	Khoa Kế toán	31231022826
				Nguyễn Trường Thịnh	49	Khoa Kế toán	31231024786
				Roãn Thị Quế Anh	49	Khoa Kế toán	31231022094
317	C	ẢNH HƯỞNG CỦA NỘI DUNG TẠO BỞI NGƯỜI DÙNG ĐẾN Ý ĐỊNH MUA CỦA KHÁCH HÀNG TRONG NGÀNH CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM VÀ DỊCH VỤ ĂN UỐNG TẠI ĐỊA BÀN TP.HCM		<b>Trương Minh Thành</b>	47	Khoa Kinh tế	31211020293
				Nguyễn Tiến Mạnh	47	Khoa Kinh tế	31211025371
				Mai Nguyễn Thanh Minh	47	Khoa Kinh tế	31211026891
318	C	The intention to continue using the MoMo e-wallets among UEH students		<b>Trần Thị Kiều Tiên</b>	48	Khoa Tài chính	31221023659
				Phạm Đoàn Xuân Duyên	48	Khoa Tài chính	31221021921
				Trần Phương Anh	48	Khoa Tài chính	31221023011
319	C	CREATIVITY, INNOVATION AND EMPLOYMENT GROWTH	Nguyễn Ngọc Danh	<b>Phạm Nguyễn Quốc Khánh</b>	48	Khoa Kinh tế	31221022280
				Nguyễn Ngọc Vân Anh	48	Khoa Kinh tế	31221023202
				Nguyễn Thị Bảo Ngọc	48	Khoa Kinh tế	31221021019
320	C	EXAMINING HOW SOCIAL MEDIA MARKETING AND CLIMATE CHANGE AWARENESS AFFECT TOURIST' ATTITUDES AND INTENTIONS FOR SUSTAINABLE TRAVEL IN VIETNAM WITHIN THE CONTEXT OF IMPLEMENTING SDG 13		<b>Phan Văn Sĩ</b>	47	Khoa Du lịch	31211028150
321	C	PHÂN TÍCH BIẾN ĐỘNG GIÁ CỔ PHIẾU VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM: NGHIÊN CỨU DỰA TRÊN CÁC CHỈ SỐ KỸ THUẬT VÀ MÔ HÌNH SVM	Trần Quang Thắng	<b>Phan Thị Quỳnh Như</b>	48	Khoa Kinh tế	31221022567
				Phạm Nguyễn Quốc Khánh	48	Khoa Kinh tế	31221022280
				Nguyễn Thu Hiền	48	Khoa Kinh tế	31221024167
				Phạm Khánh Sang	48	Khoa Kinh tế	31221026952
				Vũ Thị Yến Nhi	49	Khoa Tài chính	31231024849
322	C	Tác động của giáo dục tài chính cá nhân đến kiến thức và thái độ tài chính của sinh viên tại thành phố Hồ Chí Minh		<b>Thái Quốc Thái</b>	48	Khoa Kế toán	31221023831
				Trương Gia Hân	48	Khoa Kế toán	31221021545
				Nguyễn Minh Đạt	48	Khoa Kế toán	31221022861
				Đỗ Hồng Phúc	48	Khoa Kế toán	31221026461
323	C	TÁC ĐỘNG CỦA TRUYỀN MIỆNG ĐIỆN TỬ (EWOM) ĐỐI VỚI SỰ THAY ĐỔI TRONG Ý ĐỊNH MUA SẮM THỜI TRANG BỀN VỮNG CỦA THẾ HỆ Z TẠI TP.HCM: TRƯỜNG HỢP SẢN PHẨM THỜI TRANG HỮU CƠ TỪ THƯƠNG HIỆU "KILOMET 109"	Nguyễn Phương Nam	<b>Nguyễn Thị Phương Thanh</b>	49	Khoa Quản trị	31231026298
				Hồ Ngọc Thảo	49	Khoa Quản trị	31231020816
				Phạm Nguyễn Ngọc Trâm	49	Khoa Quản trị	31231026549
				Lê Mỹ Tâm	49	Khoa Quản trị	31231026237
324	C	FOMO INFLUENCES THE YOUNG GENERATION'S TRAVELING BOOKING BEHAVIOR VIA ONLINE APPS	Hoàng Cửu Long	<b>Đặng Minh Tiến</b>	49	Khoa Tài chính	31231020840
				Nguyễn Linh An	49	Khoa Tài chính	31231027330
				Mai Hoàng An	49	Khoa Tài chính	31231020166
				Trần Võ Trường Chinh	49	Khoa Tài chính	31231025487
				Lê Hoàn Long	49	Khoa Tài chính	31231020213
325	C	TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI VÀ SỰ TÁC ĐỘNG ĐẾN CHI PHÍ TÀI CHÍNH CỦA DOANH NGHIỆP TẠI VIỆT NAM: XÉT THEO KHÍA CẠNH VỀ MÔI TRƯỜNG		<b>Trần Thị Như Ý</b>	48	Khoa Kế toán	31221024142
				Trần Vũ Như Uyên	47	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31211025823
				Nguyễn Thị Bích Ngọc	47	Khoa Kinh tế	31211022299
326	C	THE NEXUS OF DIGITALIZATION AND SUSTAINABLE CONSUMPTION AND PRODUCTION PATTERNS: EMPIRICAL EVIDENCE FROM VIETNAMESE TEXTILE AND GARMENT INDUSTRY	Lê Thanh Tiệp	<b>Huỳnh Lê Thảo Vy</b>	48	Khoa Quản trị	31221024537
				Nguyễn Hoàng Như Ngọc	48	Khoa Quản trị	31221022173
				Đoàn Quỳnh Như	48	Khoa Quản trị	31221023590
327	C	Vai trò tác động của các nhân tố đến Tính bền vững của doanh nghiệp qua việc Thực hành kế toán quản trị đương đại	Đậu Thị Kim Thoa	<b>Lê Gia Ân</b>	47	Khoa Kế toán	31211021714
				Phạm Quang Huy	47	Khoa Kế toán	31211022762
				Lại Thị Ngọc Diễm	47	Khoa Kế toán	31211025202
328	C	Artistry Playground: A Tangible Ecosystem Empowering Children's Creative Expression through Musical and Artistics Interactions	Đỗ Trí Cường	<b>Bùi Duy Hoàng Phúc</b>	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231020871
				Đặng Văn Pháp	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231025018
				Võ Thanh Ly	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231020589

329	C	THE ACCEPTABILITY OF UPCYCLED FOOD IN VIETNAM: A POTENTIAL SOLUTION TO SUSTAINABLE CONSUMPTION		<b>Nguyễn Hoàng Phương Vy</b>	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231022836
				Đỗ Mai Quyên	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231023510
				Trần Thiên Ngọc	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231021866
				Nguyễn Ngọc Quỳnh Ngân	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231025508
330	C	Study of the Intention to Purchase Premium Packages on Online Music Streaming Platforms Among Gen Z Consumers in Ho Chi Minh City: Evaluating the Impact of Perceived Value, Perceived Usefulness, Perceived Enjoyment, Subjective Norms, Perceived Risk, Trust, and Attitude		<b>Ngô Gia Bảo Ngọc</b>	48	Khoa Quản trị	31221022234
				Bùi Thế Hiển	48	Khoa Quản trị	31221022542
				Nguyễn Xuân Duyên	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241023397
				Đoàn Diễm Quỳnh	49	Khoa Kinh tế	31231024998
				Đặng Phúc Tấn	48	Khoa Quản trị	31221022523
331	C	IMPACT MECHANISM AND MOTIVATION PROMOTING SUSTAINABLE GREEN CONSUMPTION INTENTION IN A GREEN CONTEXT: THE MEDIATING ROLE OF GREEN TRUST, GREEN SATISFACTION AND THE MODERATING EFFECT OF GREEN PERCEIVED RISK		<b>Trần Thị Như Quyên</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022090
				Lê Trần Hà Vy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027567
				Võ Trọng Mỹ Vi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022576
				Lý Gia Hân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024958
				Tào Chấn Nam	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024401
332	C	THE IMPACT OF BRAND AWARENESS AND GREEN CONSCIOUSNESS ON ATTITUDE AND CONSUMPTION INTENTION OF YOUNG PEOPLE ABOUT ELECTRIC VEHICLE SERVICES	Trần Hà Quyên	<b>Lê Hữu Phát</b>	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241022883
				Đinh Thị Phương Linh	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241023226
				Vũ Văn Khánh	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241023228
				Đỗ Nguyễn Mai Ngân	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241026465
				Nguyễn Mẫn Nghi	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241025346
333	C	INVESTIGATING THE IMPACT OF TECHNOSTRESS ON ACADEMIC PERFORMANCE: THE MEDIATING ROLES OF EXHAUSTION, ANXIETY AND SATISFACTION	Từ Vân Anh	<b>Nguyễn Hồng Nhung</b>	48	Khoa Quản trị	31221022107
				Phạm Minh Nguyệt	48	Khoa Quản trị	31221020886
				Đào Trần Phương Dung	48	Khoa Quản trị	31221020708
334	C	THE READINESS OF CUSTOMERS TO ADOPT GREEN SPENDING IN VIETNAMESE COMMERCIAL BANKS: EMPIRICAL EVIDENCE FROM AN EMERGING ECONOMY	Phan Thu Hiền	<b>Huỳnh Thị Như Ý</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221021783
				Lê Minh Ngọc	48	Khoa Ngân hàng	31221022618
				Nguyễn Trường An	48	Khoa Tài chính	31221021727
				Lâm Yến Nhi	48	Khoa Ngân hàng	31221023644
335	C	DETERMINANTS OF RIDE-SPLITTING ADOPTION IN HO CHI MINH CITY: THE MODERATING ROLE OF CARBON CREDIT SCHEMES		<b>Sử Nguyễn Minh Thư</b>	49	Khoa Kế toán	31231025524
				Nguyễn Đoàn Hạnh Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022112
				Huỳnh Gia Hân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025915
				Trần Thị Hồng Yến	49	Khoa Kế toán	31231023835
				Hoàng Bích Đào	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023629
336	C	ẢNH HƯỞNG CỦA CHỈ DẪN ĐỊA LÝ ĐẾN QUYẾT ĐỊNH MUA HÀNG: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TRÁI CÂY NHẬP KHẨU TẠI THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM	Ngô Thị Hải Xuân	<b>Nghiêm Phúc Nhân</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021140
				Nguyễn Hoàng Minh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024101
				Nguyễn Văn Hào	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221027011
337	C	ỨNG DỤNG LÝ THUYẾT SUY LUẬN HÀNH VI (BRT) TRONG Ý ĐỊNH CHUYỂN ĐỔI XANH: LÀM RÕ TÁC ĐỘNG CỦA MỐI QUAN TÂM VỀ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI Ý ĐỊNH CHUYỂN ĐỔI SANG SỬ DỤNG XE MÁY ĐIỆN CỦA NGƯỜI DẪN TRÊN ĐỊA BÀN TP.HCM.		<b>Nguyễn Ngọc Như Ý</b>	48	Khoa Quản trị	31221024419
				Trần Gia Hân	48	Khoa Quản trị	31221022014
				Trần Ngọc Hoài	48	Khoa Quản trị	31221025975
				Châu Ngọc Khánh	48	Khoa Quản trị	31221021827
338	C	INTEGRATED IMAGE SEGMENTATION-BASED SOLUTION FOR OBJECT COLLISION DETECTION IN 2D SIMULATION ENVIRONMENTS	Đặng Ngọc Hoàng Thành	<b>Trần Viết Gia Huy</b>	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231027056
				Dương Quang Đông	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231020389
				Nguyễn Minh Nhựt	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231022656
				Nguyễn Trọng Hưởng	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231023691
				Nguyễn Ngọc Thiện	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231021200
339	C	ENHANCING OLDER CUSTOMER ENGAGEMENT ON MOBILE APP THROUGH GAMIFICATION - A CASE STUDY OF VIETTEL MONEY USERS	Hoàng Trọng	<b>Phạm Khánh Linh</b>	48	Khoa Quản trị	31221023320
				Đỗ Hải Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023259
				Nguyễn Sơn Lâm	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023752
				Lư Phụng Nhi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020572

340	C	Đánh giá sự tác động của tỷ giá hối đoái thực và xuất khẩu hàng hóa đến tăng trưởng kinh tế tại Trung Quốc: bằng chứng từ phương pháp VECM		<b>Nguyễn Trọng Phúc</b>	47	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31211021425
341	C	The potential of generative AI-powered chatbot services in promoting sustainable food purchase intention in Vietnam: Environmental concern as moderator.	Lê Thị Hồng Minh	<b>Trần Lâm Gia Khánh</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020991
				Đình Thị Hồng Nhung	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020650
				Trần Nguyễn Dạ Ni	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026447
				Nguyễn Thái Học	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021265
				Trần Tấn Dũng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023284
342	C	VIRTUAL TRY-ON (VTO) TRÊN CÁC TRANG E-COMMERCE ẢNH HƯỞNG NHƯ THẾ NÀO ĐẾN Ý ĐỊNH MUA SẮM MỸ PHẨM? – NGHIÊN CỨU GEN Z TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.	Đình Tiên Minh	<b>Phạm Thị Ánh Tuyết</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023686
				Trì Thị Kim Phương	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023051
				Phạm Thị Hồng Như	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024284
				Võ Thị Bảo Trâm	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023836
				Huỳnh Đoàn Minh Ngọc	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024708
343	C	TÀI CHÍNH SỐ VÀ KHOẢNG CÁCH GIỚI TRONG TIẾP CẬN TÀI CHÍNH: KẾT HỢP MÔ HÌNH KINH TẾ LƯỢNG TRUYỀN THỐNG VÀ HỌC MÁY	Hoàng Anh	<b>Nguyễn Minh Mão</b>	49	Khoa Tài chính	31231023376
				Lê Vũ Uyên Phương	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231025809
				Võ Huỳnh Yến Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022772
344	C	THE ROLE OF TRADE OPENNESS IN INFLUENCING THE IMPACT OF POLITICAL STABILITY AND SHADOW ECONOMY ON FOREIGN DIRECT INVESTMENT IN EMERGING MARKETS	Nguyễn Thị Uyên Uyên	<b>Huỳnh Chí Dũng</b>	48	Khoa Tài chính	31221021970
				Lâm Quỳnh Anh	48	Khoa Tài chính	31221026567
345	C	IS THERE A TWO-WAY RELATIONSHIP BETWEEN MANAGEMENT PRACTICES AND FIRM INNOVATION? EVIDENCE FROM ASIAN-EUROPEAN COUNTRIES	Nguyễn Ngọc Danh	<b>Lê Hoàng Diễm My</b>	48	Khoa Kinh tế	31221022675
				Lê Thị Thu Thủy	48	Khoa Kinh tế	31221022769
				Lê Thị Quỳnh Ngọc	48	Khoa Kinh tế	31221026393
				Nguyễn Phạm Tường Vy	48	Khoa Kinh tế	31221022772
				Nguyễn Thị Minh Thư	48	Khoa Kinh tế	31221020665
346	C	Tác động của việc tuân thủ SDGs đến lòng trung thành thương hiệu thông qua hình ảnh thương hiệu xanh của sinh viên tại TP. HCM	Trần Hà Quyên	<b>Phạm Dương Thái</b>	48	Khoa Quản trị	31221024286
				Nguyễn Phạm Kiều Vy	48	Khoa Quản trị	31221024455
				Trần Thị Diễm Thúy	48	Khoa Quản trị	31221021689
				Nguyễn Ngọc Trâm Anh	48	Khoa Quản trị	31221026745
				Hồ Thị Thúy An	48	Khoa Quản trị	31221022056
347	C	Sustainable Choices in a Virtual World: Examining How Virtual Reality (VR) Traceability System Phygital Experiences Enhances Sustainable Consumption in Vietnam		<b>Phạm Ngọc Khánh Phương</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025511
				Nguyễn Thị Hương Giang	48	Khoa Quản trị	31221024550
				Trần Nguyễn Đức Tuấn	49	Khoa Quản trị	31231022075
348	C	Competition Level, Bank Size, and Financial Stability: Empirical Evidence from Vietnamese Commercial Banks	Nguyễn Thị Hồng Nhâm	<b>Trịnh Quốc Anh</b>	48	Khoa Tài chính	31221023136
				Hồ Phạm Kim Ngân	48	Khoa Tài chính	31221025912
				Nguyễn Thị Thu Thủy	47	Khoa Tài chính	31211023034
349	C	THE EFFECTS OF GREEN HUMAN RESOURCE MANAGEMENT, GREEN INNOVATION, PSYCHOLOGICAL GREEN CLIMATE ON ENVIRONMENTAL PERFORMANCE: THE MODERATING ROLE OF GREEN TRANSFORMATIONAL LEADERSHIP	Lê Thanh Tiệp	<b>Lê Nhật Thư</b>	48	Khoa Quản trị	31221025254
				Đình Quang Thái	48	Khoa Kế toán	31221023692
				Nguyễn Hoàng Như Ngọc	48	Khoa Quản trị	31221022173
350	C	THE INFLUENCE OF GREENWASHING ON SUSTAINABLE CONSUMER BEHAVIOR: EVIDENCE FROM THE FAST FASHION INDUSTRY	Nguyễn Huệ Minh	<b>Nguyễn Thị Bảo Lâm</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025442
				Nguyễn Thị Tú Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026930
				Hà Thị Anh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025460
				Nguyễn Trương Mỹ Lệ	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025028
				Nguyễn Đình Hoàng Phúc	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023937
351	C	SUSTAINABILITY THROUGH CIRCULAR FASHION: THE ROLE OF MEDIA RICHNESS IN PROMOTING ONLINE RENTING CLOTHING	Nguyễn Huệ Minh	<b>Nguyễn Sơn Lâm</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023752
				Phạm Khánh Linh	48	Khoa Quản trị	31221023320
				Đỗ Hải Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023259
				Lư Phụng Nhi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020572
				<b>Hà Thị Hiền</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025775
				Nguyễn Bảo Duy	50	Khoa Quản trị	31241020294

352	C	Elements Affecting Hospital-Related Behavior Intentions of Patient		Nguyễn Khánh Chi	50	Khoa Quản trị	31241028203
				Trương Khánh Uyên Trang	50	Khoa Quản trị	31241021310
				Ngô Anh Khởi	50	Khoa Quản trị	31221022102
353	C	THE IMPACT OF GREEN INVESTMENT ON THE ELECTRIC VEHICLE MARKET AND SUSTAINABLE DEVELOPMENT IN OECD COUNTRIES: AN EMPIRICAL LESSON FOR VIETNAM		Trần Thiên Phú	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024063
				Lê Hoàng Quân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020467
				Nguyễn Vũ Nam	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020873
354	C	FACTORS AFFECTING UEH STUDENTS' BEHAVIORAL INTENTION IN E-LEARNING SUPPLEMENTARY COURSES	Hoàng Trọng	Trần Huỳnh Ánh Đăng	49	Khoa Kế toán	31231023104
				Phạm Nguyễn Hoàng Quân	49	Khoa Kế toán	31231020134
				Phạm Lê Nhật Khanh	49	Khoa Kế toán	31231027231
				Lê Quang Minh	49	Khoa Kế toán	31231027162
				Huỳnh Đăng Nhã Uyên	49	Khoa Kế toán	31231026018
355	C	Ảnh hưởng của thuế đến Mục tiêu Phát triển Bền vững: bằng chứng tại doanh nghiệp Việt Nam	Đoàn Vũ Nguyên	Nguyễn Thị Huyền Trân	49	Khoa Tài chính công	31231020113
				Phạm Nguyễn Nam Anh	49	Khoa Tài chính công	31231020114
				Đình Hoàng Diệu	49	Khoa Tài chính công	31231024667
				Hoàng Trần Mai Huyền	49	Khoa Tài chính công	31231020376
356	C	INVESTIGATING CUSTOMERS' SWITCHING INTENTION FROM HOME PICKUP TO SMART LOCKER DELIVERY: A CASE OF SHOPEE IN HO CHI MINH CITY	Dương Ngọc Hồng	Trần Thị Diệu Linh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025354
				Trần Mai Lam Duyên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023067
				Bùi Ngọc Thiên Ngân	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026251
				Lưu Gia Nghĩa	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024410
				Huyền Tôn Nữ Anh Thi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026481
357	C	CAN PERCEIVED UNCERTAINTY IN REFURBISHED SMARTPHONES TRANSFORM INTO TRUST? UNVEILING THE ROLE OF DOWNSTREAM SUPPLY CHAIN DIMENSIONS AMONG VIETNAMESE YOUNG CONSUMERS	Hoàng Thu Hằng	Trần Thị Mỹ Thắng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221027097
				Phạm Thanh Tâm	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024545
				Trần Gia Bảo	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025926
				Trương Dũ Nhất Huy	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022379
358	C	Anticipated Emotions and Green Purchasing: Investigating the Antecedents and Influence of Anticipated Emotions (Guilt and Pride) on Green Purchase Intention Among Consumers	Hồ Xuân Hương	Bùi Nguyễn Thiên Hoàng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026054
				Trần Thị Thanh Hương	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025200
				Nguyễn Thị Hồng Linh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026742
				Lê Thị Bích Phượng	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027484
				Nguyễn Thị Hồng Nhung	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024464
359	C	Integrating Green Energy, Green Tax, and Trade Openness: Pathways to Carbon Neutrality in Developing Economies	Phùng Đức Nam	Phạm Ngọc Quỳnh Anh	48	Khoa Toán - Thống kê	31221020963
				Châu Thị Thanh Trúc	48	Khoa Tài chính	31221025871
				Lê Vũ Nhật Anh	48	Khoa Tài chính	31221026488
				Nguyễn Đức Nam Anh	48	Khoa Tài chính	31221020093
				Nguyễn Thị Ngọc Linh	48	Khoa Tài chính	31221025821
360	C	Nature-driven innovation: How nature contact at work expands cognitive horizons through Attention Restoration Theory (ART)	Lê Thanh Trúc	Nguyễn Ngọc Vy	48	Khoa Quản trị	31221023526
				Nguyễn Thảo Vy	48	Khoa Quản trị	31221021639
				Lại Nguyễn Trúc Uyên	48	Khoa Quản trị	31221020791
				Đoàn Thị Tú Tâm	48	Khoa Quản trị	31221025189
				Nguy Hoàng Bảo Trâm	48	Khoa Quản trị	31221021801
361	C	NHẬN THỨC VÀ HÀNH VI SỬ DỤNG HỆ THỐNG METRO: GIẢI PHÁP HƯỚNG TỚI GIẢM THIỂU Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ TẠI TP.HCM	Hà Văn Sơn	Võ Ngọc Tú Trâm	49	Khoa Tài chính	31231023916
				Khĩa Lam Anh	49	Khoa Tài chính	31231023265
				Vũ Nguyễn Quỳnh Hương	49	Khoa Tài chính	31231022866
				Nguyễn Thị Minh Thư	49	Khoa Tài chính	31231022493
362	C	"Successful or eliminated?" - Empowering Business students to navigate the VUCA World for a long-term sustainable career after graduation?	Trần Đăng Khoa	Đông Đại Nhân	48	Khoa Quản trị	31221022760
				Nguyễn Thị Ánh Minh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023437
				Trần Thiên Ngân	48	Khoa Quản trị	31221020571
				Trịnh Ngọc Ánh Minh	48	Khoa Quản trị	31221020352

				Nguyễn Tấn Phát	48	Khoa Quản trị	31221021889
363	C	SO SÁNH QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ TỔNG HỢP HÌNH ẢNH, ÂM THANH (DEEPPAKE) ĐỂ VI PHẠM QUYỀN NHÂN THÂN	Đỗ Minh Khôi	<b>Nguyễn Huỳnh Văn Khanh</b>	49	Khoa Luật	31231020028
				Trần Nguyễn Minh Ngân	49	Khoa Luật	31231027349
				Trần Tú Uyên	49	Khoa Luật	31231020917
364	C	FACTORS AFFECTING THE QUALITY OF FINANCIAL STATEMENT AUDITS OF ENTERPRISES LISTED ON VIETNAMESE STOCK EXCHANGES	Phạm Ngọc Toàn	<b>Lưu Ngọc Khánh Khuyên</b>	48	Khoa Kế toán	31221020029
				Bùi Lê Ngọc Linh	48	Khoa Kế toán	31221020115
				Nguyễn Thị Khánh Linh	48	Khoa Kế toán	31221026789
				Trần Huỳnh Phương Nghi	48	Khoa Kế toán	31221021935
				Lê Phan Minh Thư	48	Khoa Kế toán	31221024104
365	C	Social pension allowance to ensure old-age security in Vietnam: Legal regulations and lessons from international practice	Đoàn Thị Phương Diệp	<b>Trần Khánh Ngân</b>	48	Khoa Luật	31221025467
				Nguyễn Thị Thủy Tiên	48	Khoa Luật	31221026613
				Phạm Nguyễn Diễm My	48	Khoa Luật	31221022070
				Danh Ngọc Thùy Trang	48	Khoa Luật	31221023242
366	C	THÚC ĐẨY HÀNH VI CÔNG DÂN CỦA KHÁCH HÀNG: VAI TRÒ CỦA CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VÀ HÌNH ẢNH DOANH NGHIỆP TRONG VIỆC XÂY DỰNG MỐI QUAN HỆ DÀI HẠN	Lê Thanh Tiệp	<b>Hồ Thanh Nhór</b>	48	Khoa Quản trị	31221021718
				Hồ Tấn Pháp	48	Khoa Quản trị	31221025440
				Lê Thị Ngọc Diễm	48	Khoa Quản trị	31221023748
				Trịnh Bank Kim	48	Khoa Quản trị	31221023153
				Trần Thị Huyền Trang	48	Khoa Quản trị	31221026648
367	C	Leveraging Green mindsets, Personal innovativeness, and Institutional support: Fostering the engagement of AI & Gamification for Sustainable Campus Waste Management	Lê Thanh Tiệp	<b>Võ Minh Bảo Trung</b>	48	Khoa Quản trị	31221023446
				Phạm Thị Hương Giang	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211026168
368	C	Nghiên cứu khả năng học tập Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) của sinh viên chuyên ngành Kế - Kiểm và Tài chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Hoàng Trọng	<b>Bùi Thị Ngọc Bích</b>	49	Khoa Kế toán	31231022899
				Trần Linh Chi	49	Khoa Tài chính	31231020009
				Nguyễn Minh Thư	49	Khoa Kế toán	31231022939
369	C	THE IMPACT OF VIETNAMESE CULTURAL ELEMENTS ON PRODUCT LABEL ON PURCHASE INTENTION IN THE FMCG INDUSTRY: AN ANALYSIS IN VIETNAM	Dương Ngọc Hồng	<b>Nguyễn Thị Mỹ Uyên</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027019
				Lê Phạm Hồng Minh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024260
				Nguyễn Minh Trí	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020447
370	C	ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG HỆ THỐNG GIAO DỊCH ETS ĐẾN HIỆU SUẤT TÀI CHÍNH CÁC DOANH NGHIỆP NĂNG LƯỢNG TẠI TRUNG QUỐC GIAI ĐOẠN 2010 - 2023		<b>Nguyễn Hoàng Thư</b>	49	Khoa Tài chính	31231020462
				Nguyễn Ngọc Minh Tâm	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231020261
				Huỳnh Mỹ Hạnh	49	Khoa Tài chính	31231022116
				Hồ Phương Uyên	49	Khoa Tài chính	31231024720
371	C	ESG RISK RATINGS AND ENTERPRISE VALUE : EMPIRICAL EVIDENCE OF UNITED STATES	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	<b>Huỳnh Lê Mỹ Tiên</b>	48	Khoa Kinh tế	31221026831
				Nguyễn Thị Thanh Dung	48	Khoa Kinh tế	31221026034
				Lê Mai Anh	48	Khoa Kinh tế	31221024846
				Đình Phạm Thanh Tâm	48	Khoa Kinh tế	31221026643
372	C	The Impact of SDG 12-Driven Corporate Practices on Fashion Consumers' Purchase Behavior: Vietnam Experimental Study	Hoàng Cửu Long	<b>Phan Hoàng Tân</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026804
				Phạm Thị Thủy Tiên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023392
				Tạ Gia Hân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022103
				Võ Hoàng Xuân Nghi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023288
				Lê Thanh Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022632
373	C	GREENWASHING AND PURCHASE RESISTANCE: EXPLORING THE ROLES OF BRAND CO-DESTRUCTION IN THE FAST FASHION INDUSTRY	Hoàng Trọng	<b>Nguyễn Vũ Gia Bảo</b>	49	Khoa Kinh tế	31231026588
				Trần Mẫn Anh	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231023342
				Huỳnh Gia Mỹ	49	Khoa Kinh tế	31231021708
				Nguyễn Huỳnh Tú Nhi	49	Khoa Kinh tế	31231026689
				Nguyễn Trần Thanh Thư	49	Khoa Kinh tế	31231023426
374	C	QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM MỞ RỘNG CỦA NHÀ SẢN XUẤT VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT DÀNH CHO VIỆT NAM	Mai Nguyễn Dũng	<b>Phạm Ái Nguyễn</b>	49	Khoa Luật	31231020495
				Trần Gia Kiệt	49	Khoa Quản trị	31231020370
				Nguyễn Nhã Phương	49	Khoa Quản trị	31231020224

				Bành Nguyễn Hoàng Thy	49	Khoa Quản trị	31231020356
375	C	RESEARCH ON FACTORS AFFECTING GREEN CONSUMPTION BEHAVIOR OF UNIVERSITY STUDENTS IN VINH LONG CITY	Nguyễn Trung Tiến	<b>Phùng Thị Thanh Nguyệt</b>	48	UEH Mekong	31221570423
				Phùng Thị Quỳnh Hương	48	Khoa Tài chính	31221570487
				Trần Thị Thanh Thảo	48	Khoa Ngân hàng	31221570462
				Bùi Hồng Thủy Ngân	48	Khoa Tài chính	31221570467
				Lại Thị Hương Hoa	48	Khoa Tài chính	31221570484
376	C	Thúc đẩy công bố bền vững trong kế toán hướng đến phát triển bền vững của doanh nghiệp. Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam.	Đậu Thị Kim Thoa	<b>Bùi Thu Hiền</b>	48	Khoa Kế toán	31221025812
				Võ Quỳnh Anh	48	Khoa Kế toán	31221023561
				Đoàn Lê Thiên Trang	48	Khoa Kế toán	31221023445
				Ngô Ngọc Linh Chi	48	Khoa Kế toán	31221026768
				Nguyễn Lưu Ngọc Anh	48	Khoa Kế toán	31221025033
377	C	HOW AI MAKE THE YOUNG LEARNER AWARE OF THEIR CAREER ANXIETY AND JOB COMPETENCY?: THE MODERATING ROLE OF PERCEIVED ORGANIZATIONAL SUPPORT	Dương Ngọc Hồng	<b>Phạm Huy Bảo</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025970
				Nguyễn Võ Thu Thủy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026253
				Nguyễn Văn Minh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021311
				Huỳnh Ngọc Uyên Chi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025739
				Đỗ Nguyễn Hoàng Vinh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020786
378	C	APPLICATION OF CLUSTERING METHODS IN MACHINE LEARNING TO SEGMENT BANK CUSTOMER RETENTION GROUPS		<b>Huỳnh Minh Triết</b>	48	Khoa Tài chính	31221023838
				Kiều Chinh	48	Khoa Tài chính	31221023958
				Trương Đỗ Linh Xuân	48	Khoa Kế toán	31221024141
379	C	The impact of brand scandals and corporate crises on consumer perceptions regarding how deeply a firm cares about sustainability and subsequent impact on loyalty and patronage intentions	Lê Thị Hồng Minh	<b>Trần Thiên Phúc</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022984
				Lê Thị Phương Vi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024106
				Phan Minh Thủy Trâm	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020799
				Trần Phối Kim	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021825
				Lý Tú Trần	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020572
380	C	Khám phá các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi xanh trong Quản trị Nguồn nhân lực thông qua ứng dụng Quản trị Nhân lực Xanh và Trí tuệ Nhân tạo (AI): Nghiên cứu điển hình tại UEH	Lê Thanh Tiệp	<b>Nguyễn Thị Thùy Linh</b>	48	Khoa Quản trị	31221025979
				Võ Minh Bảo Trung	48	Khoa Quản trị	31221023446
				Nguyễn Thị Xuân Nhi	48	Khoa Quản trị	31221025415
				Tô Yến Nhi	48	Khoa Quản trị	31221025449
381	C	THE APPLICATION OF IMMERSIVE TECHNOLOGY IN FASHION E-COMMERCE PLATFORM: GAMER'S PERSPECTIVE IN VIETNAM		<b>Trần Nam Khánh</b>	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211023624
				Hoàng Thị Phúc Nguyên	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211023022
				Lê Khánh Huyền	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211025954
				Đình Tiên Hoàng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025697
				Nguyễn Bảo Tại	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026060
382	C	The Impact of Micro and Macroeconomic Factors on Corporate Performance: Evidence from Non-Financial Listed Companies on the Ho Chi Minh Stock Exchange		<b>Cần Hoàng Anh Quân</b>	48	Khoa Tài chính	31221026732
				Phạm Phú Lộc	48	Khoa Tài chính	31221023577
				Phạm Minh Tân	48	Khoa Tài chính	31221022687
				Hoàng Trung Nguyên	48	Khoa Tài chính	31221026095
383	C	THE FACTORS PREVENT YOUNG PEOPLE FROM ADOPTING A PLANT - BASED DIET IN HO CHI MINH CITY	Nguyễn Thanh Minh	<b>NGUYỄN MINH THIÊN</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021223
				Trần Hoàng Anh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024447
				Nguyễn Thành Khôi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024243
				Tsần Tiểu Băng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024294
				Hà Thị My	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026439
384	C	Size, Geography, and GVC Participation of Firms in 10 Southeast Asian Countries: Implications for the RCEP		<b>Huỳnh Châu Đại Lộc</b>	48	Khoa Kinh tế	31221021279
				Lê Xuân Thảo	48	Khoa Kinh tế	31221022812
				Lê Thị Ngọc Diệu	48	Khoa Kinh tế	31221022848
				Nguyễn Quang Huy	48	Khoa Kinh tế	31221020630
				Trần Minh Đức	48	Khoa Kinh tế	31221023281

385	C	RESEARCH ON TECHNOLOGICAL CHANGE: THE ROLE OF QUICK RESPONSE CODE FEATURES IN CONSUMERS' CONTINUOUS USE INTENTION.	Hồ Xuân Hương	<b>Nguyễn Đoàn Hạnh Nhi</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022112
				Phan Bá Quang	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025638
				Nguyễn Thị Thùy Trang	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020201
				Phạm Vũ Hà Phương	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023772
386	C	ENHANCING THE PURCHASE OF GREEN BEHAVIOR OF GENERATION Z IN THE CONTEXT OF THE FASHION INDUSTRY: THE MODERATION OF SOCIAL MEDIA USAGE	Phan Quốc Tấn	<b>Đình Đức Minh</b>	49	Khoa Quản trị	31231025229
				Nguyễn Thị Tuyết Nhung	49	Khoa Quản trị	31231022771
				Lê Nguyễn Hoàng Việt	49	Khoa Quản trị	31231025113
				Trần Hoàng Mai Thy	49	Khoa Quản trị	31231023533
				Đình Mạnh Tông	49	Khoa Quản trị	31231020814
387	C	Purchase Intention on E-commerce: The Role of Green Finance		<b>Giang Anh Tú</b>	49	Khoa Kế toán	31231023793
				Huỳnh Phương Nhi	49	Khoa Kế toán	31231026936
				Trần Như Ý	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026922
388	C	The Influence of Greenwashing on the Negative Responses of Gen Z in Ho Chi Minh City: Mediating Roles of Brand Hate and Brand Hypocrisy	Lê Nhật Hạnh	<b>Nguyễn Hà Thảo Ngân</b>	48	Khoa Kế toán	31221026682
				Phan Duy Ngọc	48	Khoa Quản trị	31221024969
389	C	THE INFLUENCE OF SOCIAL MEDIA MARKETING ON SUSTAINABLE CONSUMPTION BEHAVIOR: THE ROLE MODERATING OF PERCEIVED ENVIRONMENTAL RESPONSIBILITY	Trần Mai Đông	<b>Thái Hồng Mỹ</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022938
				Hồ Phạm Tú Oanh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026402
				Tô Ngọc Anh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022951
				Nguyễn Phạm Hoàng Nhi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023657
				Nguyễn Ngọc Anh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026432
390	C	Survey on Student Satisfaction with Metro Services in Ho Chi Minh City: The Case of Metro Line No. 1	Hoàng Trọng	<b>Trần Khánh Ngân</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023907
				Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023463
				Nguyễn Hoàng Bích Trâm	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020765
				Nguyễn Lê Hà Giang	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023908
391	C	EXPLORING HOW INTERACTION WITH AI CONTENT RECOMMENDATION ALGORITHMS INFLUENCES TRAVEL INTENTIONS AND DESTINATION ADVOCACY AMONG TOURISTS ON SHORT VIDEO PLATFORMS		<b>Võ Hoàng Yến Linh</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023095
				Cao Vũ Uyên Phi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024772
				Cáp Chung Bảo Ngọc	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211023108
				Nguyễn Khánh Vy	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211022692
392	C	UNVEILING THE IMPACT OF MANAGEMENT TRAINEE PROGRAMS ON EMPLOYER ATTRACTIVENESS: EMPIRICAL EVIDENCE FROM HO CHI MINH CITY	Hồ Trần Quốc Hải	<b>Lee Chang My</b>	48	Khoa Kinh tế	31221020871
				Trần Thị Bảo Ngọc	48	Khoa Kinh tế	31221022641
				Nguyễn Đại Uy	48	Khoa Kinh tế	31221027043
				Quan Tường Vy	48	Khoa Kinh tế	31221024137
393	C	INTEGRATE ONLINE SUPPORT SERVICES AND CHATBOTS TO INCREASE CUSTOMER EXPERIENCE	Lê Hoàng Sơn	<b>TRAN THI THUY TRANG</b>	47	UEH Mekong	31211572267
				NGUYEN THI HUYNH NHU	47	Khoa Công nghệ thông tin	31211572259
394	C	ẢNH HƯỞNG CỦA GREENWASHING ĐẾN HÀNH VI MUA HÀNG CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG Ở TP HCM: TRƯỜNG HỢP ĐỐI VỚI NGÀNH HÀNG MỸ PHẨM THUẦN CHAY	Nguyễn Huệ Minh	<b>Trương Dương Mộng Tuyền</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024324
				Lưu Bảo Ngọc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023987
				Đỗ Thúy Hiền	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026134
				Lê Quỳnh Anh	49	Khoa Kế toán	31231024636
395	C	EXPLORING CONSUMER IMPULSIVE BUYING BEHAVIOR DURING SHOPEE LIVE STREAMING: THE ROLE OF FLASH SALES AND PARASOCIAL INTERACTIONS	Trần Đăng Khoa	<b>Phan Duy Ngọc</b>	48	Khoa Quản trị	31221024969
396	C	CONSUMER PURCHASING INTENTION TOWARDS ORGANIC AGRICULTURE PRODUCTS: A LIVESTREAMING-DRIVEN AND TRUST-BASED MODEL	Hà Quang An	<b>Ngô Thị Khánh Nhi</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020935
				Nguyễn Thị Phương Hà	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026665
				Nguyễn Ngọc Tân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021058
				Huỳnh Thuỳ Thuỳ Dương	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020206
				Phạm Anh Thư	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021654
397	C	THE IMPACT OF GREEN LOGISTICS PERCEPTION ON GREEN PURCHASE INTENTION FOR COSMETICS PRODUCTS ON E-COMMERCE PLATFORMS AMONG YOUTH IN HO CHI MINH CITY		<b>Nguyễn Thị Trà My</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026048
				Trần Thị Cẩm My	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025867
				Nguyễn Thị Mai Phương	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025801

				Đinh Thị Bích Trâm	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024713
398	C	ẢNH HƯỞNG CỦA CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐẾN CHẤT LƯỢNG KIỂM TOÁN BCTC: NGHIÊN CỨU THỰC NGHIỆM CÁC CÔNG TY NIÊM YẾT TẠI VIỆT NAM		<b>Nguyễn Hoàng Diễm Quỳnh</b>	48	Khoa Kế toán	31221020657
				Đặng Ngọc Hân	48	Khoa Kế toán	31221024367
				Phạm Hương Thảo	48	Khoa Kế toán	31221020768
				Nguyễn Ngọc Yến Vi	48	Khoa Kế toán	31221023524
				Lai Gia Huệ	48	Khoa Kế toán	31221020269
399	C	THE IMPACT OF PERSONALIZATION OF DIGITAL BANKING PRODUCTS AND SERVICES ON CUSTOMER LOYALTY IN HO CHI MINH CITY	Trầm Thị Xuân Hương	<b>Bùi Thị Ngọc Huyền</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221022885
				Đặng Hồng Luyến	48	Khoa Ngân hàng	31221025936
				Võ Như Trâm	48	Khoa Ngân hàng	31221024388
				Trần Ái Tuyết	48	Khoa Ngân hàng	31221024392
400	C	THE IMPACT OF PRIVACY CONCERN AS A MEDIATOR ON THE FATIGUE OF USERS WHEN USING MOBILE AR APPLICATIONS	Đỗ Thị Hải Ninh	<b>Dương Thị Như Huyền</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022781
				Huỳnh Nhật Ý Như	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026185
				Đào Anh Minh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025693
				Nguyễn Hoàng Đăng Khoa	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020994
401	C	Corporate social responsibility (CSR) activity indirectly affects customers's buying behavior in the fast fashion industry in Vietnam: Customer's loyalty to local brands.	Lý Thục Hiền	<b>Trần Hữu Kim Quý</b>	49	Khoa Quản trị	31231023617
				Đặng Thị Bích Hà	49	Khoa Quản trị	31231025960
				Vũ Đỗ Bình An	49	Khoa Quản trị	31231023720
402	C	The Impact of AI Chatbot on Sustainable Tourism Destination Brand Image and Authenticity: Exploring the Moderating Role of Nature Connectedness and Personal Innovativeness		<b>Nguyễn Đặng Kim Ngân</b>	48	Khoa Quản trị	31221021286
403	C	EXPLORING THE TRANSFORMATIVE ROLE OF MINIMALIST LIFESTYLES IN SHAPING SUSTAINABLE CONSUMPTION BEHAVIORS AMONG GENERATION Z IN HO CHI MINH CITY	Lê Thị Hường	<b>Vũ Ngọc Nhi</b>	49	Khoa Quản trị	31231023977
				Nguyễn Thị Khánh Ngọc	49	Khoa Quản trị	31231023145
				Triệu Thị Hải Yến	49	Khoa Quản trị	31231023147
404	C	NGHIÊN CỨU CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC LỰA CHỌN THEO ĐUỐI NGHỀ NGHIỆP ĐÚNG CHUYÊN NGÀNH CỦA SINH VIÊN NĂM CUỐI KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN TẠI UEH	Lê Thị Cẩm Hồng	<b>Đào Vũ Linh Phương</b>	48	Khoa Kế toán	31221020653
				Trương Thị Thùy Linh	48	Khoa Kế toán	31221025951
				Trương Triệu Vi	48	Khoa Kế toán	31221020247
				Vũ Hồng Trâm Anh	48	Khoa Kế toán	31221026258
				Đinh Gia Tuệ	48	Khoa Kế toán	31221021063
405	C	HOW GREENWASHING PERCEPTION INFLUENCES GREEN PURCHASE INTENTION OF GENERATION Z IN HO CHI MINH CITY: A RESEARCH ON THE MODERATING ROLE OF ENVIRONMENTAL RESPONSIBILITY	Nguyễn Thế Hùng	<b>Nguyễn Thị Bảo Trân</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023429
				Quang Trúc Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020824
				Võ Đặng Khánh Vi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020008
				Từ Hạ Anh Thư	49	Khoa Ngân hàng	31231023431
				Nguyễn Khánh Linh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021322
406	C	FACTORS AFFECTING CONSUMERS' PURCHASING BEHAVIOR IN THE GREEN COSMETICS INDUSTRY: THE CASE STUDY OF GENERATION Z IN HO CHI MINH CITY	Lê Thanh Tiệp	<b>Nguyễn Thanh Hồng</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024361
				Trần Lê Thanh Trúc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024384
				Nguyễn Đắc An	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022667
				Nguyễn Trần Thanh Vy	49	Khoa Ngoại ngữ	31231022614
407	C	AI-Powered Investment Advisor: Enhancing Financial Decisions with NLP and Predictive Analytics	Đỗ Như Tài	<b>Nguyễn Thị Thanh Hương</b>	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221025560
				Đinh Tấn Lộc	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221020226
				Trần Thị Kim Chi	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221026465
408	C	TEAM EFFECTIVENESS IN A HYBRID WORK ENVIRONMENT AMONG UNIVERSITY STUDENTS IN HO CHI MINH CITY: THE MODERATING ROLE OF SELF-DETERMINATION IN THE PROCESS OF GROUP WORKING	Hồ Trọng Nghĩa	<b>Trần Ngọc Đăng Khoa</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021558
				Lê Thị Anh Như	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025183
				Lê Thị Hoàng Oanh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025986
				Trương Lê Khanh	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025164
409	C	THE ROLE OF HO CHI MINH CITY CONSUMERS' WILLINGNESS TO PAY A PREMIUM FOR GREEN PRODUCTS IN ENHANCING GREEN BRAND EQUITY: THE MEDIATING EFFECT OF	Lê Nhật Hạnh	<b>Nguyễn Tuấn Anh</b>	49	Khoa Quản trị	31231022069
				Vũ Thanh Thảo	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023631
				Trần Minh Đức		Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024003

		CONSUMER'S ESG PERCEPTIONS		Lê Ngọc Linh	49	Khoa Quản trị	31231023747
				Bùi Ngọc Quý	49	Khoa Quản trị	31231024264
410	C	THE MODERATING ROLE OF ENTREPRENEURSHIP EDUCATION IN ADVANCING SDGS: EMPOWERING HOUSEWIVES' SUSTAINABLE ENTREPRENEURIAL INTENTIONS IN ONLINE BUSINESS	Nguyễn Thị Hồng Thu	Hà Thu Huyền	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020889
				Dương Vũ Ngọc Quyên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026803
				Nguyễn Hà Thanh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025440
411	C	Evaluating the impact of Mega Live on e-commerce platforms on impulse buying intention: Ho Chi Minh City GenZ consumers' perspectives	Trần Nha Ghi	Đỗ Hải Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023259
412	C	ANALYSIS AND PREDICTING OF PORTUGUESE BANKING MARKETING CAMPAIGN EFFECTIVENESS	Nguyễn Quốc Hùng	Nguyễn Bảo Quỳnh Anh	49	Khoa Tài chính	31231026162
				Nguyễn Hoàng Minh	49	Khoa Tài chính	31231027489
				Phan Trí Dũng	49	Khoa Tài chính	31231021762
				Nguyễn Lê Tú Anh	49	Khoa Tài chính	31231022073
413	C	ẢNH HƯỞNG CỦA CHÍNH SÁCH THUẾ ĐẾN NHU CẦU TIÊU DÙNG XANH VÀ TĂNG TRƯỞNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA SINH VIÊN UEH		Nguyễn Thị Thu	48	Khoa Tài chính công	31221025764
414	C	THE MODERATING ROLE OF ECONOMIC DEVELOPMENT IN THE ESG-FINANCIAL PERFORMANCE RELATIONSHIP: INSIGHTS FROM LISTED ASIAN FIRMS	Lê Văn	Phan Anh Tuấn	48	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31221020601
				Phạm Thế Quân	48	Khoa Tài chính	31221026850
				Lê Thiện Hoàng Long	48	Khoa Tài chính	31221020037
				Bùi Nguyễn Kha	48	Khoa Tài chính	31221020484
				Nguyễn Đức Hoàng Phúc	48	Khoa Tài chính	31221023537
415	C	Chuyển đổi xanh và lợi thế cạnh tranh xanh: Phân tích các yếu tố nội tại trong doanh nghiệp thị trường FMCG tại Việt Nam	Hoàng Cửu Long	Bùi Thế Vinh	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221026156
				Hoàng Bích Đào	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023629
				Lương Thị Bạch Dương	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024482
416	C	INVESTIGATING THE INFLUENCE OF GREEN HUMAN RESOURCES MANAGEMENT ON ENVIRONMENTAL PERFORMANCE THROUGH GREEN INNOVATION, GREEN BEHAVIOR AND GREEN CULTURE IN HO CHI MINH CITY	Phan Quốc Tấn	Nguyễn Thanh Nhật Minh	49	Khoa Quản trị	31231020994
				Lương Hoàng Sang	49	Khoa Quản trị	31231020721
				Nguyễn Nhật Minh	48	Khoa Luật	31221022118
				Nguyễn Minh Tân	48	Khoa Kinh tế	31221022425
417	C	RESEARCH ON FACTORS AFFECTING STUDENTS' INVESTMENT BEHAVIOR IN THE STOCK MARKET IN HO CHI MINH CITY		Nguyễn Ngọc Mai Thùy	48	Khoa Tài chính	31221024109
				Trần Huỳnh Thanh Ngân	48	Khoa Tài chính	31221024252
				Đỗ Thị Thái Nguyên	48	Khoa Tài chính	31221024538
				Vũ Hoàng Yến Nhi	48	Khoa Tài chính	31221024171
				Phạm Thị Quỳnh Như	48	Khoa Tài chính	31221026602
418	C	STUDY ON FACTORS AFFECTING THE ONLINE COSMETIC BUYING BEHAVIOR OF STUDENTS OF CAN THO CITY UNIVERSITIES	Nguyễn Trung Tiến	Trần Thị Thanh Thảo	48	UEH Mekong	31221570462
				Phùng Thị Thanh Nguyệt	48	Khoa Ngân hàng	31221570423
419	C	TÁC ĐỘNG CỦA THUẬT TOÁN ĐỀ XUẤT ĐƯỢC CÁ NHÂN HÓA DỰA TRÊN LỊCH SỬ TÌM KIẾM ĐẾN HÀNH VI MUA HÀNG CỦA GEN Z	Dương Ngọc Hồng	Phạm Xuân Hiếu	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021161
				Hà Lê Hân Thy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025651
				Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025642
				Nguyễn Thị Hương Ly	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027408
				Lê Dương Minh Thư	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026700
420	C	Ảnh hưởng của lãnh đạo toàn diện và môi trường làm việc vui vẻ đến hành vi làm việc sáng tạo của nhân viên trong các doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh: Vai trò của sức khỏe tâm lý và phần thưởng cho sự sáng tạo.	Phan Quốc Tấn	Lê Thị Thanh Huyền	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025721
				Đỗ Minh Khuê	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027071
				Huyền Lê Anh Kim	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024295
				Đặng Nguyễn Anh Nguyên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022486
				Nguyễn Thị Minh Thu	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026952
421	C	TÁC ĐỘNG CỦA TRÍ TUỆ NHÂN TẠO ĐẾN HIỆU SUẤT LÀM VIỆC CỦA KẾ TOÁN VIÊN : BẰNG CHỨNG Ở CÁC DN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Lương Đức Thuận	Nguyễn Ngọc Cẩm Tú	48	Khoa Kế toán	31221020319
				Đình Nguyễn Phương Thảo	48	Khoa Kế toán	31221023832
				Nguyễn Thị Thúy Nhiều	48	Khoa Kế toán	31221021508
				Tôn Võ Quỳnh Diệp	48	Khoa Kế toán	31221020075
		INNC20251 ĐÓNG GÓP VÀO SDG 8 (TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VÀ VIỆC LÀM BỀN VỮNG)		Nguyễn Thị Thu Trang	49	Khoa Quản trị	31231023790

422	C	[INNOV 2023] ĐỒNG SỢI VÀO SỢI 8 (TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VÀ VIỆC LÀM BỀN VỮNG). NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN Ý ĐỊNH KHỞI NGHIỆP BỀN VỮNG CỦA SINH VIÊN UEH	Hoàng Trọng	Phan Ngọc Thuỳ Dương	49	Khoa Quản trị	31231022782
				Vũ Ngọc Như Quỳnh	49	Khoa Quản trị	31231024193
				Phạm Phúc Nguyên	49	Khoa Quản trị	31231022683
423	C	Nghiên cứu các tiền đề và hệ quả của sự hài lòng công việc trong bối cảnh làm việc kết hợp	Hà Văn Sơn	<b>Chạc Ngọc Vy</b>	49	Khoa Quản trị	31231025196
				Lê Thị Bích Phượng	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027484
				Trần Thị Thanh Hương	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025200
				H Joy Kbuôr	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025919
				Trần Hồ Hải Yến	49	Khoa Quản trị	31231025221
424	C	UNPACKING HOW GAMIFICATION PROMOTES PROSOCIAL BEHAVIORS THROUGH MEANS-END CHAIN THEORY LENS: A CASE STUDY OF MOMO PIGGY BANK		<b>Nguyễn Ngọc Phương Trang</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020390
				Đặng Ánh Dương	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025497
				Nguyễn Vũ An Khánh	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020110
				Trần Thị Huyền My	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221027037
				Nguyễn Khánh Hà	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020017
425	C	EXTENDING THE THEORY OF PLANNED BEHAVIOR IN GREEN PURCHASING: EXPLORING THE MECHANISMS OF ATTITUDE, SUBJECTIVE NORMS, AND PERCEIVED BEHAVIORAL CONTROL INFLUENCE ON GREEN PURCHASE BEHAVIOR OF CONSUMERS.	Trương Thị Minh Lý	<b>H Joy Kbuôr</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025919
				Trần Thị Thanh Hương	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025200
				Nguyễn Thị Hà Giang	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027560
				Trần Lê Thanh Trúc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024384
				Võ Đặng Khánh Trí	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020008
426	C	ẢNH HƯỞNG CỦA VIDEO REVIEW FOOD TRÊN NỀN TẢNG TIKTOK ĐẾN Ý ĐỊNH LỰA CHỌN ĐỊA ĐIỂM ĂN UỐNG CỦA SINH VIÊN UEH TẠI TP.HCM		<b>Nguyễn Ngọc Thảo</b>	48	Khoa Du lịch	31221022493
				Lê Nguyễn Nhật Anh	48	Khoa Du lịch	31221026760
				Đoàn Lê Ý Thiên	48	Khoa Du lịch	31221021946
				Nguyễn Huỳnh Thúy An	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022274
				<b>Nguyễn Thị Minh Thư</b>	48	Khoa Kế toán	31221023858
427	C	Factors Affecting IFRS Adoption in Listed Companies: Evidence from Vietnam	Lê Việt	Diệp Thị Thu Hoa	48	Khoa Tài chính	31221024370
				Đỗ Khải	49	Khoa Kế toán	31231020386
				Phạm Trúc Quỳnh	48	Khoa Tài chính	31221026869
428	C	THE IMPACT OF GREEN ADVERTISING SKEPTICISM ON VIETNAMESE CITIZENS' INTENTION TO PURCHASE ELECTRIC VEHICLE	Lê Nhật Hạnh	<b>Trần Quỳnh Trang</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027663
				Phan Minh Trí	49	Khoa Quản trị	31231024110
				Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	49	Khoa Quản trị	31231024821
				Lê Ngọc Linh	49	Khoa Quản trị	31231023747
				Bùi Ngọc Quý	49	Khoa Quản trị	31231024264
429	C	BEAUTY FILTERS AND CONSUMER PURCHASING UNDERSTANDING THE IMPACT OF AR MAKEUP ON FEMALE SHOPPING HABITS IN HO CHI MINH CITY	Bùi Xuân Huy	<b>Trần Mẫn Anh</b>	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231023342
				Lương Ngọc Thanh	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231022437
				Nguyễn Vũ Thanh Giang	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231026898
				Nguyễn Tùng Chi	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231027333
				Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221026666
430	C	ECONOMIC GROWTH AND CO2 EMISSIONS IN ASEAN: AN EMPIRICAL INVESTIGATION OF INFLUENTIAL FACTORS THROUGH THE LENS OF THE ENVIRONMENTAL KUZNETS CURVE	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	<b>Hoàng Phương Anh</b>	48	Khoa Kinh tế	31221024362
				Ngô Kim Quý Phúc	48	Khoa Kinh tế	31221024285
				Hồ Nguyễn Thu Uyên	48	Khoa Kinh tế	31221026360
				<b>Nguyễn Thị Mỹ Nhiên</b>	48	Khoa Toán - Thống kê	31221022339
431	C	HIỆU ỨNG LAN TỎA GIỮA GIÁ DẦU, GIÁ VÀNG, GIÁ BITCOIN VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TẠI VIỆT NAM: TIẾP CẬN BẰNG MÔ HÌNH TỰ HỒI QUY PHẦN VỊ (QVAR)	Nguyễn Thị Ngọc Miên	Đặng Nguyễn Trâm Anh	48	Khoa Toán - Thống kê	31221020169
				Hà Lê Ngọc Hà	48	Khoa Toán - Thống kê	31221024732
				Trần Thị Yến Vy	48	Khoa Toán - Thống kê	31221026024
				<b>Lê Thị Hải Hà</b>	48	Khoa Quản trị	31221020622
432	C	ARE SOCIAL MEDIA AND ENVIRONMENTAL AWARENESS THE KEY TO UNLOCKING GREEN CONSUMERISM?		Mai An Khuê	48	Khoa Quản trị	31221024279
				Đặng Nguyễn Thiên Giang	48	Khoa Quản trị	31221020335
				Phan Thị Thanh Bình	48	Khoa Quản trị	31221026263

				Lê Thị Thảo Nguyên	48	Khoa Quản trị	31221021474
433	C	THE MODERATING ROLE OF FEMALE DIRECTORS IN ENVIRONMENTAL INNOVATION AND FIRM PERFORMANCE: EMPIRICAL EVIDENCE FROM SOUTHEAST ASIA COUNTRIES.	Hoàng Cẩm Trang	<b>Đào Mai Thủy Dương</b>	49	Khoa Kế toán	31231026409
				Nguyễn Hoàng Duy	49	Khoa Quản trị	31231023954
				Huỳnh Phạm Khánh Ngọc	49	Khoa Kế toán	31231023959
				Lê Đạt Thắng	49	Khoa Kế toán	31231024068
				Nguyễn Cao Khánh Vân	49	Khoa Kế toán	31231025496
434	C	INDIVIDUAL AND ORGANIZATIONAL FACTORS AND EMPLOYEE PERFORMANCE: THE MEDIATING ROLE OF EMPLOYEE ENGAGEMENT	Nguyễn Thế Hùng	<b>Thái Thành Đạt</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023030
				Phan Đoàn Kim Duyên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020178
				Lý Trần Mỹ Tiên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021364
				Nguyễn Phương Uyên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023413
				Phạm Thùy Dương	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026861
435	C	Bridging Efficiency and Emotion: Evaluating User Engagement with AI-Generated and Human-Generated TikTok Videos Through Media Richness and Uses and Gratifications Theories	Lê Thị Hồng Minh (Khoa Kinh doanh quốc tế- Marketing), Đặng Thái Thịnh (Ban quản trị hạ tầng)	<b>Trần Văn Công</b>	49	Khoa Quản trị	31231026784
				Nguyễn Minh Khôi	49	Khoa Quản trị	31231025005
				Thái Thanh Phương	49	Khoa Quản trị	31231020473
				Lê Thị Thu Hoài	49	Khoa Quản trị	31231023955
				Trần Nguyễn Gia Huy	49	Khoa Quản trị	31231023615
436	C	Factors Affecting the Employability of Accounting and Auditing Students in Ho Chi Minh City		<b>Võ Nhật Tiến</b>	48	Khoa Kế toán	31221024791
				Đặng Thùy Linh	48	Khoa Kế toán	31221024245
				Nguyễn Vũ Ngọc Huyền	48	Khoa Kế toán	31221024241
437	C	HIỆU QUẢ CỦA AI TRONG XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC MARKETING SỐ DO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA NGÀNH THỜI TRANG TẠI VIỆT NAM		<b>Nguyễn Phan Bảo Ngọc</b>	47	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31211023357
438	C	How eco-anxiety and environmental concern influence on consumer's intentions toward green products: A value-based system perspective.	Hồ Xuân Hường	<b>Nguyễn Hoàng Duy</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023917
				Nguyễn Tấn Hiếu	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023203
				Đàm Quốc Thái	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022786
				Nguyễn Quang Minh Quyên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020448
				Kim Thị Du Mỹ	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022381
439	C	YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN XÂY DỰNG ĐẠI HỌC HẠNH PHÚC TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Phạm Thị Kiên	<b>Lưu Nhật Bằng</b>	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231024212
				Võ Thiên Trường	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231021356
				Trần Thanh Thùy	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231023999
				Trịnh Tiểu Ninh	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231021205
440	C	RESEARCH ON USING BUYNOW, PAYLATER SERVICES (BUY NOW, PAYLATER)		<b>Nguyễn Thị Thúy Lê</b>	48	Khoa Kế toán	31221023634
				Lê Nguyễn Hồng Linh	47	Khoa Tài chính	31211021630
				Đinh Bích Chi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026126
				Nguyễn Hữu Phước	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027209
441	C	COACHING-BASED LEADERSHIP AND VOICE BEHAVIOR: INSIGHTS FROM COMPANIES IN HO CHI MINH CITY	Lã Anh Đức	<b>Lê Quan Trường</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020393
				Trần Anh Tuấn	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020600
				Nguyễn Chí Tín	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025644
442	C	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định chấp nhận sử dụng kỹ thuật kiểm toán hỗ trợ bằng máy tính (CAATs) của kiểm toán viên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Đoàn Văn Hoạt	<b>Vũ Hồng Trâm Anh</b>	48	Khoa Kế toán	31221026258
				Trần Thị Thanh Trúc	48	Khoa Kế toán	31221021323
				Nguyễn Ngọc Cẩm Tú	48	Khoa Kế toán	31221020319
				Phan Cát Tường	48	Khoa Kế toán	31221020459
				Trương Triệu Vi	48	Khoa Kế toán	31221020247
443	C	"From Intelligence to Interaction: The Role of Chatbot Warmth, Anthropomorphism, and Personalization on Customer Experience in the Digital Era - A deeper insight into the online shopping behavior of Ho Chi Minh City residents."		<b>Trần Lê Hải Đăng</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022164
				Trương Đỗ Quỳnh Anh	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231022100
				Trương Ngọc Yến Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024730
				Nguyễn Trúc My	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231026329
				<b>Nguyễn Ngọc Bảo Trân</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221021440

444	C	BLOCKCHAIN - NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ RỦI RO TÍN DỤNG XANH: TRƯỜNG HỢP CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VIỆT NAM	Nguyễn Quốc Anh	Lưu Thị Phương Nghi	48	Khoa Ngân hàng	31221023001
				Trần Kim Khánh	48	Khoa Ngân hàng	31221021906
				Huỳnh Thị Cẩm An	48	Khoa Ngân hàng	31221021728
				Lưu Hoàng Ngọc Hân	48	Khoa Ngân hàng	31221024176
445	C	FACTORS INFLUENCING BLIND BOX PURCHASING BEHAVIOR AMONG YOUNG CONSUMERS IN HO CHI MINH CITY: A STUDY BASED ON THE THEORY OF PLANNED BEHAVIOR (TPB)		<b>Châu Ngọc Song Nhi</b>	48	Khoa Quản trị	31221021025
				Đỗ Lý Minh Duy	48	Khoa Quản trị	31221022446
				Võ Thị Như Ý	48	Khoa Quản trị	31211025443
446	C	Ảnh hưởng của các hoạt động quản lý nhân sự tới sự thỏa mãn trong công việc của người lao động tại TP.HCM thông qua kết quả công việc		<b>Nguyễn Lê Tú Anh</b>	48	Khoa Quản trị	31221023261
				Chu Tường Anh	48	Khoa Kinh tế	31221024986
				Nguyễn Thái Phương Anh	48	Khoa Kinh tế	31221023945
				Lâm Hồng Ngọc	48	Khoa Kinh tế	31221022678
447	C	ADOPTION OF GREEN ACCOUNTING: A CASE OF VIET NAM	Phạm Thị Ngọc Bích	<b>Trần Lê Minh Thi</b>	48	Khoa Kế toán	31221024099
				Giản Phương Linh	48	Khoa Tài chính	31221021004
				Trần Ngọc Hân	48	Khoa Tài chính	31221023054
				Phan Đặng Bảo Vy	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022259
				Đặng Nguyễn Văn Hà	49	Khoa Kế toán	31231027888
448	C	Impact of Women's Empowerment on Energy Poverty Under Extremely High Temperatures		<b>Nguyễn Hoàng Phương Uyên</b>	48	Khoa Kinh tế	31221023651
449	C	Graph-Driven Strategies for Combating Money Laundering		<b>Trần Phương Anh</b>		Khoa Tài chính	31221023011
				Trần Thị Kiều Tiên	48	Khoa Tài chính	31221023659
				Đào Minh Khánh Linh	48	Khoa Tài chính	31221025744
				Trần Cao Nguyên	48	Khoa Luật	31221026097
				Trần Duy Hưng	48	Khoa Tài chính	31221026055
450	C	The Role of Green Marketing Mix 7Ps in Shaping Customer Commitment and Willingness to Pay a Premium Price Through Brand Equity: Evidence from Young Consumers in Vietnam		<b>Phan Thị Thanh Thúy</b>	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221023443
				Ngô Trọng Tiến	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026854
				Đinh Thị Khánh Linh	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221022887
				Nguyễn Đinh Hoàng Phúc	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023937
451	C	ACHIEVING RESOURCE SUSTAINABILITY AND ENERGY SECURITY WITH FINANCIAL DEVELOPMENT IN DEVELOPING COUNTRIES: THE MODERATING ROLE OF INDUSTRIALIZATION		<b>Nguyễn Ngọc Trúc Vy</b>	48	Khoa Tài chính	31221020948
				Nguyễn Thị Hải Yến	48	Khoa Tài chính	31221024145
				Lâm Quốc Việt	48	Khoa Tài chính	31221021636
				Phạm Minh Tú	48	Khoa Tài chính	31221021957
				<b>Lê Thị Kim Trang</b>	48	Khoa Toán - Thống kê	31221023462
452	C	TÁC ĐỘNG BẤT ĐỐI XỨNG CỦA VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI VÀ CỦA ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ XANH ĐỐI VỚI LƯỢNG KHÍ THẢI CO2 Ở CÁC QUỐC GIA TẠI KHU VỰC CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG: BẰNG CHỨNG MỚI TỪ MÔ HÌNH ARDL PHI TUYẾN TRÊN DỮ LIỆU BẢNG	Nguyễn Thị Ngọc Miên	Lê Bội Ái	48	Khoa Toán - Thống kê	31221023646
				Hồ Thị Kim Chi	48	Khoa Toán - Thống kê	31221024878
				Võ Quang Thiện	48	Khoa Toán - Thống kê	31221025858
				Trần Đăng Khoa	48	Khoa Kế toán	31221023647
				<b>Đào Trần Phương Dung</b>	48	Khoa Quản trị	31221020708
453	C	FACTORS AFFECT PURCHASE INTENTION TOWARD SUSTAINABLE FASHION PRODUCTS OF UNIVERSITY STUDENTS IN HO CHI MINH CITY: THE MEDIATING ROLE OF ATTITUDE		Nguyễn Đặng Kim Dung	48	Khoa Quản trị	31221025484
				<b>Lưu Phan Phương Linh</b>	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231025726
				Lê Thị Hồng Nhung	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231026969
454	C	THE POTENTIAL OF FINTECH INFRASTRUCTURE IN DRIVING FINANCIAL INCLUSION: EMPIRICAL EVIDENCE FROM DEVELOPED AND DEVELOPING COUNTRIES	Huỳnh Ngọc Quang Anh	Lương Vĩnh Phát	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231020237
				<b>Phan Bảo Trân</b>	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231025949
455	C	Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo Gemini phiên bản miễn phí của sinh viên UEH	Chu Nguyễn Mộng Ngọc	Đinh Tiểu Lâm	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231026676
				<b>Hồ Tấn Pháp</b>	48	Khoa Quản trị	31221025440
456	C	IMPACT OF NEGATIVE EXPERIENCES ON NEGATIVE CONSUMER BEHAVIOR TOWARD BRANDS: THE MEDIATING ROLE OF NEWOM	Lã Anh Đức	Nguyễn Thị Minh Hằng	48	Khoa Quản trị	31221025427
				Lê Nguyễn Yến Nhi	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221024939
				<b>Hoàng Gia Phúc</b>	48	Khoa Quản trị	31221026817

457	C	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI THUẾ ĐỐI VỚI DÒNG VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI	Đoàn Vũ Nguyên	<b>Lê Thị Bích Ngọc</b>	48	Khoa Tài chính công	31221023758
				Nguyễn Lê Huy Phương	48	Khoa Tài chính công	31221023676
				Hồ Phan Thái Tú	48	Khoa Tài chính công	31221022034
				Phạm Nguyễn Hiếu Vy	48	Khoa Tài chính công	31221023880
				Đặng Xuân Trọng	48	Khoa Tài chính công	31221024122
458	C	ĐỘ NHẠY CẢM CỦA LỢI NHUẬN CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG ĐỐI VỚI NHỮNG THAY ĐỔI TRÊN THỊ TRƯỜNG, LÃI SUẤT VÀ TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI: BẢNG CHỨNG TỪ VIỆT NAM	Lê Hoàn Sử	<b>Đoàn Thị Mỹ Hoa</b>	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221026988
				Nguyễn Thị Mộng Loan	48	Khoa Kinh tế	31221022640
				Huỳnh Bảo Ngọc Vy	48	Khoa Kinh tế	31221021378
				Hoàng Võ Hải Nam	48	Khoa Kinh tế	31221024153
				Trần Ngọc Tuyên	48	Khoa Kinh tế	31221023605
459	C	CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY (CSR) COMPLEMENTS THE SUSTAINABLE DEVELOPMENT GOALS (SDGS) AND GREEN BRAND STRATEGY OF VIETNAMESE COMMERCIAL BANKS	Nguyễn Quốc Anh	<b>Lê Quốc Thống</b>	49	Khoa Ngân hàng	31231023540
				Thái Gia Nghi	48	Khoa Ngân hàng	31221023205
				Phan Văn Khoa	49	Khoa Ngân hàng	31231022639
				Trần Uyên Vi Vi	48	Khoa Ngân hàng	31221024131
460	C	TÁC ĐỘNG CỦA RỦI RO ĐỊA CHÍNH TRỊ ĐẾN GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP: BẢNG CHỨNG THỰC NGHIỆM TỪ CÁC DOANH NGHIỆP PHI TÀI CHÍNH NIÊM YẾT TẠI VIỆT NAM	Quách Doanh Nghiệp	<b>Nguyễn Thị Minh Thư</b>	48	Khoa Tài chính	31221025019
				Bùi Phương Khanh	48	Khoa Tài chính	31221021268
				Tăng Huyền Bảo Trân	48	Khoa Tài chính	31221024115
				Đặng Kim Xuân Hà	48	Khoa Tài chính	31221024749
				Trần Thúy Ngân	48	Khoa Tài chính	31221021582
461	C	Status consumption and its impact on shopper well-being and brand equity in ho chi minh city: a social identity theory perspective	Nguyễn Trần Phước	<b>Lê Thị Phương Vi</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024106
				Bùi Hoàng Nam	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024207
				Bùi Thị Thùy Hương	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024081
				Thông Bảo Minh Châu	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024075
462	C	Analyzing the effects of caffeine intake in beverages on cognitive performance of university students in Ho Chi Minh city	Trần Hà Quyên	<b>Hồ Quỳnh Lam</b>	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241023480
				Phạm Nguyễn Như Trúc	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241026620
				Trương Hoàng Anh Phương	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241020130
				Nguyễn Huỳnh Diệu Linh	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241027158
				Trần Quỳnh Anh	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241023496
463	C	FACTORS INFLUENCING COLLEGE STUDENTS' BUYING DECISIONS ON TIK TOK SHOP	Hoàng Trọng	<b>Đình Dương Uyên Nhi</b>	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241021646
				Tạ Ngọc Cường	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241028272
				Phạm Minh Hùng	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241027964
				Lê Diễm Quỳnh Trân	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241024733
				Nguyễn Gia Yến	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241023395
464	C	Investigating the influence of Green Brand Equity on Green Repurchase Intention of GenZ in Ho Chi Minh City with a focus on green products and the mediating roles of Green Trust and Green Satisfaction in the relationship between Green Brand Image and Green Brand Equity	Hoàng Cửu Long	<b>Lê Phan Khánh Vy</b>	49	Khoa Kế toán	31231022404
				Trần Mai Thanh Trúc	49	Khoa Kế toán	31231022443
				Tô Võ Yến Thơ	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022438
465	C	RESEARCH ON THE IMPACT OF GREEN ACCOUNTING ON FIRM VALUE IN VIETNAM	Nguyễn Thị Phước	<b>Từ Huỳnh Thy Anh</b>	48	Khoa Kế toán	31221020612
				Lê Mai Huệ	48	Khoa Kế toán	31221024868
				Phan Thùy Linh	48	Khoa Quản trị	31221025146
				La Duy Liêm	48	Khoa Quản trị	31221022192
466	C	SUSTAINABLE TOURISM RESEARCH: FACTORS INFLUENCING STUDENTS' INTENTION TO STAY AT GREEN HOTELS - AN EMPIRICAL STUDY IN HO CHI MINH CITY	Hoàng Trọng	<b>Ngô Trung Hiếu</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025758
				Hoàng Phúc Khang	50	Viện Đổi mới sáng tạo	31241025930
				Võ Trung Hiếu	49	Khoa Quản lý nhà nước	31231027891
				Hà Nam Bình	49	Khoa Ngân hàng	31231027295
467	C	STUDY ON FACTORS AFFECTING UNDERGRADUATES' INTENTION TO USE ENVIRONMENTALLY FRIENDLY NON-WOVEN FABRIC BAGS IN HO CHI MINH CITY	Hoàng Trọng	<b>Phan Đỗ Hoài An</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026897
				Nguyễn Thị Ngọc Diễm	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027041
				Nguyễn Thị Anh Thi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026912

		ENVIRONMENTALLY FRIENDLY NON-WOVEN FABRIC BAGS IN HO CHI MINH CITY		Nguyễn Hồ Vân Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027079
				Lê Thùy Vân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022423
468	C	Các nhân tố tác động đến ý định dự thi các chứng chỉ nghề nghiệp của sinh viên chuyên ngành kế toán - kiểm toán ở các trường đại học trên địa bàn TP.HCM	Lê Việt	<b>Nguyễn Trần Ngọc Nhi</b>	48	Khoa Kế toán	31221025089
				Đoàn Cao Bình Nguyên	48	Khoa Kế toán	31221025087
				Nguyễn Thị Mỹ Hà	48	Khoa Kế toán	31221021100
				Nguyễn Thị Tiên	48	Khoa Kế toán	31221022476
				Nguyễn Trần Thảo Vy	48	Khoa Kế toán	31221024966
469	C	THE IMPACT OF UNIVERSITY GREEN IMAGE AND STUDENT SELF-BRAND CONNECTION ON STUDENT VALUE CO-CREATION IN HIGHER EDUCATION	Lê Hoàng Long	<b>Phan Thị Bảo Trâm</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027308
				Trần Thị Diệu My	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025796
				Phan Huỳnh Hải Ngọc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022349
				Đình Ngọc Yến Nhi	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024010
470	C	TÂM LÝ NGƯỜI TIÊU DÙNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRƯỚC XU THẾ XE ĐIỆN: NHỮNG RÀO CẢN VÀ MỘT SỐ YẾU TỐ THúc ĐẨY CHÍNH TÁC ĐỘNG ĐẾN Ý ĐỊNH MUA SẮM	Cao Quốc Việt	<b>Phan Thị Như Hiền</b>	49	Khoa Quản trị	31231024782
				Nguyễn Thu Thủy	49	Khoa Quản trị	31231026993
				Trương Ý Như	49	Khoa Quản trị	31231025620
				Trương Nguyễn Uyên Nhi	49	Khoa Quản trị	31231024989
471	C	THE MULTI-MEDIATING EFFECTS OF INTRINSIC MOTIVATION ON INNOVATION CAPABILITY IN UNIVERSITY STUDENTS: EVIDENCE IN HO CHI MINH CITY	Đỗ Thị Hải Ninh	<b>Lê Ngọc Trâm Anh</b>	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231023371
				Võ Ngọc Phương Thùy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021754
				Hồ Hữu Tường	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020611
				Trần Ngọc Minh Thư	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022940
472	C	Research on online university students community: How Sense of Community and the Triple Bottom Line impact on Brand Advocacy	Đỗ Thị Hải Ninh	<b>Trương Gia Thịnh</b>	48	Khoa Kế toán	31221023833
				Lục Xuân Nhi	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023824
				Lê Trần Anh Thư	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221024107
				Trần Ngọc Minh	48	Khoa Thiết kế Truyền thông	31221023819
473	C	The mixed impact and spillover effects of remittances, foreign direct investment and foreign aid on economic growth: Perspectives from capital flows and global integration.		<b>Mai Trúc Pha</b>	48	Khoa Tài chính	31221025384
				Tô Thị Mỹ Quyên	48	Khoa Tài chính	31221022167
				Đỗ Anh Thư	48	Khoa Tài chính	31221023172
				Lý Trung Khang	48	Khoa Tài chính	31221020276
				Nguyễn Thị Hồng Nhung	49	Khoa Kế toán	31231024801
474	C	Ảnh hưởng của ESG đến Ý định mua lại sản phẩm xanh trong ngành thời trang: Vai trò của Niềm tin xanh, Tài sản thương hiệu xanh và Nhận thức xanh	Phan Quốc Tấn	<b>Dương Ngọc Trâm</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024339
				Võ Ngô Quỳnh Như	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024556
				Hà Thị Thanh Trúc	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025904
				Ngô Quỳnh Như	48	Khoa Kinh tế	31221024720
475	C	NGHIÊN CỨU HÀNH VI QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CỦA GIỚI TRẺ TẠI VIỆT NAM NGÀY NAY	Phan Anh Tiến	<b>Nguyễn Hồng Nhung</b>	47	Khoa Quản trị	31211020600
476	C	FROM FIRMS' GREENNESS TO SUSTAINABLE DEVELOPMENT. A MULTI-COUNTRY ANALYSIS	Nguyễn Ngọc Danh	<b>Trần Ngọc Mai</b>	48	Khoa Kinh tế	31221027034
477	C	The Role of Locavorism in Shaping Gastronomic Destination Image and Revisit Intention: The Moderating Effect of Nostalgic Emotion	Hồ Xuân Hương	<b>Đặng Võ Như Quỳnh</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026177
				Lê Cao Nhật Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020690
				Tạ Quốc Thiên Trung	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211022478
				Đặng Thị Hà Nhu	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026107
				Lê Phạm Thu Hiền	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020719
478	C	INVESTIGATING THE INFLUENCE OF PSYCHOLOGICAL CAPITAL ON ACADEMIC PERFORMANCE: EXPLORING THE MEDIATING ROLE OF STUDY ENGAGEMENT, PROBLEM-FOCUSED COPING AND WELLBEING OF STUDENTS AT UNIVERSITY OF ECONOMICS HO CHI MINH CITY (UEH)	Phan Quốc Tấn	<b>Trần Mai Thanh Trúc</b>	49	Khoa Kế toán	31231022443
				Lê Phan Khánh Vy	49	Khoa Kế toán	31231022404
				Tô Võ Yến Thơ	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022438
				Nguyễn Đình Thiên Vĩ	49	Khoa Kế toán	31231025853
				Nguyễn Nhật Trí	49	Khoa Kế toán	31231026476
		THE IMPACT OF GREEN TRAINING ON ENVIRONMENTALLY RESPONSIBLE BEHAVIOR AND		<b>Trần Ngọc Cẩm Tú</b>	48	Khoa Quản trị	31221023839
				Nguyễn Thị Minh Thư	48	Khoa Kế toán	31221023858

479	C	PROMOTING SUSTAINABLE BEHAVIOR OF UEH UNIVERSITY STUDENTS: APPLYING THE THEORY OF PLANNED BEHAVIOR		Nguyễn Minh Kha	48	Khoa Quản trị	31221023847
				Lê Thị Thanh Nhã	48	Khoa Quản trị	31221024443
				Trịnh Linh Anh	48	Khoa Quản trị	31221020006
480	C	GREEN PURCHASE INTENTION OF YOUNG PEOPLE IN HO CHI MINH CITY: STUDYING THE IMPACT OF FACTORS ON GREEN PURCHASE INTENTION AND TESTING THE HYPOTHESIS OF TWO MEDIATING VARIABLES - GREEN TRUST AND ENVIRONMENTAL CONCERN	Lê Thanh Tiệp	<b>Đinh Thị Trúc Phương</b>	48	Khoa Quản trị	31221020763
				Nguyễn Huỳnh Thảo Như	48	Khoa Quản trị	31221024531
				Nguyễn Chung Đức	48	Khoa Quản trị	31221023882
				Nguyễn Ngọc Khánh Nguyễn	48	Khoa Quản trị	31221024659
				Phạm Phương Thanh	48	Khoa Quản trị	31221024535
481	C	From Screen to Cart: How Livestreaming Drives Local Agricultural Food Purchases	Lê Hoàng Long	<b>Đinh Bảo Ngọc</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024932
				Võ Đức Nghĩa	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025137
				Lê Nguyễn Châu Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024891
482	C	EARNING MANAGEMENT BASED ON MODIFIED BENEISH MODEL M-SCORE AND FRAUD TRIANGLE IN ASSESSING THE LIKELIHOOD OF EARNING MANAGEMENT - EVIDENCE FROM LISTED FIRMS ON VIETNAMESE STOCK EXCHANGES	Hoàng Cẩm Trang	<b>Nguyễn Xuân Trang</b>	48	Khoa Kế toán	31221022364
				Lê Phan Minh Thư	48	Khoa Kế toán	31221024104
				Lê Hoàng Minh	48	Khoa Kế toán	31221023335
				Lưu Ngọc Khánh Khuyên	48	Khoa Kế toán	31221020029
				Bùi Lê Ngọc Linh	48	Khoa Kế toán	31221020115
483	C	UNLOCKING THE ROLE OF GREEN FINANCE: HOW GREEN BONDS MITIGATE CO2 EMISSIONS – IMPLICATIONS FOR ECONOMIC GROWTH	Lê Anh Tuấn	<b>Nguyễn Dương Thanh Thảo</b>	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231025414
				Hồ Phương Nghi	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231021081
				Lê Vũ Ngọc Hân	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231021460
				Đoàn Quỳnh Lam	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231024492
484	C	CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HÀNH ĐỘNG YẾU NƯỚC TRỰC TUYẾN CỦA THANH NIÊN VIỆT NAM: GÓC NHÌN TỪ THUYẾT HÀNH VI CÓ KẾ HOẠCH (TPB)	Phạm Thị Kiên	<b>Nguyễn Thị Minh Thư</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026220
				Mai Phương Ngân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026221
				Phan Thanh Tường Huân	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231026227
				Trương Kim Đăng	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231024981
485	C	FACTORS AFFECTING STUDENTS' WILLINGNESS TO PARTICIPATE IN GREEN ACTIVITIES IN HO CHI MINH CITY	Hoàng Trọng	<b>Nguyễn Thị Thanh Nhân</b>	49	Khoa Kinh tế	31231026949
				Phạm Nguyễn Tú Trâm	49	Khoa Kinh tế	31231025948
				Trần Thị Minh Anh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025762
				Nguyễn Đỗ Tấn Duy	49	Khoa Kinh tế	31231025470
486	C	HOW RETURN AND VOLATILITY SPILLOVERS AMONG CRYPTOCURRENCIES ARE AFFECTED BY THE RUSSIA-UKRAINE WAR: A VAR-DCC-GARCH APPROACH	Trần Thị Tuấn Anh	<b>Võ Thị Ngọc Nguyễn</b>	49	Khoa Tài chính	31231026783
				Huỳnh Danh Thái	49	Khoa Quản trị	31231027006
				Nguyễn Thanh Phương	49	Khoa Tài chính	31231023771
				Nguyễn Khánh Hạ	49	Khoa Tài chính	31231026986
487	C	FACTORS INFLUENCING THE INTENTION TO CONTINUE USING QR CODE-BASED MOBILE PAYMENT: AN EMPIRICAL STUDY ON GENERATION Z IN THE MEKONG DELTA REGION	Nguyễn Trung Tiến	<b>Phan Hữu Lực</b>	49	UEH Mekong	31231570080
				Đặng Lê Duy	49	UEH Mekong	31231570182
				Lâm Thị Kim Yến	49	UEH Mekong	31231570117
				Nguyễn Hải Yến	49	UEH Mekong	31231570118
488	C	THE IMPACT OF COMMERCIAL BANKS' FINANCIAL PERFORMANCE AND GOVERNANCE VARIANCE ON ESG PRACTICES: THE CASE IN VIETNAM	Ngô Minh Vũ	<b>Thái Gia Nghi</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221023205
				Triệu Gia Trí	48	Khoa Ngân hàng	31221024121
				Lê Trần Khả Ái	48	Khoa Ngân hàng	31221020003
				Dương Hải Dương	48	Khoa Ngân hàng	31221023089
				Nguyễn Hoàng Ngọc Khánh Vy	48	Khoa Ngân hàng	31221020800
489	C	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua hàng may mặc xanh của sinh viên Đại học kinh tế TP HCM: Vai trò điều tiết của Nhận thức kiểm soát hành vi	Chu Nguyễn Mộng Ngọc	<b>Châu Tú Mai</b>	48	Khoa Toán - Thống kê	31221020423
				Trần Yến Vy	48	Khoa Toán - Thống kê	31221025879
				Đinh Hoàng Việt Hà	48	Khoa Toán - Thống kê	31221025257
				<b>Đặng Thị Ngọc Huyền</b>	48	Khoa Tài chính	31221024150
490	C	UNLOCKING R&D POTENTIAL WITH DIGITAL TRANSFORMATION: EVIDENCE FROM LISTED COMPANIES IN VIETNAM	Nguyễn Từ Nhu	Trần Nguyễn Hồng Ngọc	48	Khoa Kế toán	31221026727
				Giả Tố Yên	48	Khoa Kế toán	31221026000

		COMPANIES IN VIETNAM		Nguyễn Thị Khánh Huyền	49	Khoa Tài chính	31231027160
				Trần Yến Vy	48	Khoa Toán - Thống kê	31221025879
491	C	XÂY DỰNG LÒNG TRUNG THÀNH VỚI THƯƠNG HIỆU TỪ CÁC TIÊU CHUẨN BỀN VỮNG ESG: VAI TRÒ CỦA CÁ NHÂN HÓA TRẢI NGHIỆM KHÁCH HÀNG VÀ HIỆU ỨNG TRUYỀN MIỆNG	Nguyễn Mạnh Tuấn	<b>Nguyễn Tịnh Nhi</b>	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221025313
				Hồ Thị Minh Thư	48	Khoa Kế toán	31221025331
				Nguyễn Trà My	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221025827
				Nguyễn Đức Hoàng Phúc	48	Khoa Tài chính	31221023537
492	C	The trade-off relationship between bank stability and bank profitability under capital adequacy effect in Vietnam.	Lê Anh Tuấn	<b>Nguyễn Lê Thảo Phương</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221026337
				Nguyễn Lê Mỹ Tiên	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221021690
				Lê Phan Thảo Vy	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221026995
				Phạm Hoàng Mai Quyên	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020239
				Đào Phương Khanh	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020485
493	C	NGHIÊN CỨU VỀ CÁC YẾU TỐ: SÁNG TẠO, CÂN BẰNG CÔNG VIỆC – CUỘC SỐNG VÀ Ý NGHĨA TÂM LÝ TRONG VIỆC ĐỊNH HÌNH HÀNH VI CÔNG DÂN TRONG TỔ CHỨC CỦA HƯỚNG DẪN	Nguyễn Lê Vinh	<b>Trịnh Khải Linh</b>	48	Khoa Du lịch	31221025676
				Lê Thị Huyền Trâm	48	Khoa Du lịch	31221024795
494	C	HÀNH VI TIỂU DÙNG XANH CỦA SINH VIÊN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Nguyễn Văn Trãi	<b>Trần Thị Hồng Tươi</b>	48	Khoa Kế toán	31221023412
				Ngô Nguyễn Nhã Tâm	48	Khoa Kế toán	31221026823
				Nguyễn Thị Thu Trang	48	Khoa Kế toán	31221020932
495	C	THE ROLE OF PERSONAL BRANDING IN JOB SEARCH SUCCESS: MODERATORS OF AUTHENTICITY IN SHARED INFORMATION	Nguyễn Thị Đài Trang	<b>Trần Tấn Dũng</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023284
				Hồ Lê Hồng Ánh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021250
				Lê Hoài Anh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020923
				Trương Nguyễn Nhật Quỳnh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020302
496	C	FMCG products in the age of Greenwashing: How Gen Z in Ho Chi Minh City reacts to buying intention to false statements about green products.	Hoàng Cửu Long	<b>Phạm Võ Hồng Dung</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020686
				Đặng Thị Tuyết Ngân	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023248
				Nguyễn Trung Kiên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024062
				Nguyễn Việt Anh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024293
				Bùi Ngọc Bội	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026407
497	C	A HAPPIER GEN-Z WORKFORCE STAYS LONGER: INVESTIGATING THE ROLE OF TRANSFORMATIONAL LEADERSHIP, AUTONOMY, PERCEIVED ORGANIZATIONAL SUPPORT		<b>Nguyễn Trương Thúy Hiền</b>	48	Khoa Quản trị	31221025813
				Lê Bảo Châu	48	Khoa Quản trị	31221020696
498	C	NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CỦA CHẤT LƯỢNG BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ KỶ HẠN NỢ ĐẾN HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TY NIÊM YẾT TẠI VIỆT NAM.	Trần Thị Phương Thanh	<b>Trương Nguyễn Thành Danh</b>	48	Khoa Kế toán	31221020702
				Đào Vũ Linh Phương	48	Khoa Kế toán	31221020653
				Trương Thị Thùy Linh	48	Khoa Kế toán	31221025951
				Đình Gia Tuệ	48	Khoa Kế toán	31221021063
499	C	Phân tích xu hướng "nghề tay trái": các yếu tố ảnh hưởng đến xu hướng nghề tay trái của Gen Z tại TP. Hồ Chí Minh	Hoàng Trọng	<b>Huỳnh Nguyễn Yến Tâm</b>	49	Khoa Du lịch	31231022283
				Phan Khánh Nam	49	Viện đổi mới sáng tạo	31231022603
500	C	Đánh giá và so sánh chất lượng kiểm toán của các công ty kiểm toán Big 4 so với các công ty không thuộc Big 4: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam		<b>Nguyễn Thị Minh Trúc</b>	48	Khoa Kế toán	31221026872
				Nguyễn Lê Ngọc Trân	48	Khoa Kế toán	31221024271
				Nguyễn Thị Thanh Nhân	48	Khoa Kế toán	31221024737
				Trần Bội Hoài	47	Khoa Kế toán	31211022605
				Mai Thị Cẩm Loan	47	Khoa Kế toán	31211025013
501	C	THE IMPACT OF ECO-GUILT ON GREEN CONSUMPTION BEHAVIOR AMONG STUDENTS AT THE UNIVERSITY OF ECONOMICS HO CHI MINH CITY (UEH)	Trần Hà Quyên	<b>Võ Văn Thông</b>	49	Khoa Quản trị	31231025788
				Nguyễn Ngọc Bảo Hân	48	Khoa Kế toán	31221024429
				Võ Trúc Hà	48	Khoa Kế toán	31221020100
				Nguyễn Việt Cường	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027318
				Lê Hoàng Đạt	49	Khoa Quản trị	31231027035
502	C	PROMOTING AWARENESS AND THE POPULARITY OF MOBILE HEALTH SERVICES (MHEALTH) AMONG GEN Z USERS IN HO CHI MINH CITY	Cao Quốc Việt	<b>Hoàng Cao Đức</b>	49	Khoa Quản trị	31231021144
				Nguyễn Trang Khánh Quỳnh	49	Khoa Quản trị	31231022713
				Trương Thị Mỹ Duyên	49	Khoa Quản trị	31231025789
				Nguyễn Huỳnh Thanh Sơn	49	Khoa Quản trị	31231023295

				Huỳnh Thái An Khang	49	Khoa Quản trị	31231024342
503	C	RESEARCH THE FACTORS AFFECTING GENERATION Z'S ENTREPRENEURIAL INTENTION ON DIGITAL PLATFORMS IN THE MEKONG DELTA	Nguyễn Trung Tiến	<b>Huỳnh Bảo Trân</b>	48	UEH Mekong	31221570514
				Nguyễn Anh Thy	48	UEH Mekong	31221570162
				Hoàng Sơn	48	UEH Mekong	31221570494
				Nguyễn Thị Kim Quỳnh	48	UEH Mekong	31221570255
				Lâm Hồng Ân	48	UEH Mekong	31221570189
504	C	SOCIAL DYNAMICS AND PSYCHOLOGICAL FACTORS IN THE SHARING ECONOMY: UNDERSTANDING SOCIAL EXCHANGE OUTCOMES	Lê Văn	<b>Nguyễn Hoàng Huyền Trang</b>	48		31221024120
				Nguyễn Thị Kim Yến	48	Khoa Quản trị	31221024276
				Nguyễn Đình Huy	48	Khoa Quản trị	31221020982
				Hà Minh Đạt	49	Khoa Quản trị	31231025217
505	C	THRIVING AMIDST TECHNOSTRESS: HOW TECHNOSTRESS CREATORS AFFECT TASK PERFORMANCE AND JOB SATISFACTION THROUGH BURNOUT AND TECHNOSTRESS INHIBITORS AS BOTH MEDIATORS AND MODERATORS? INSIGHTS FROM HO CHI MINH CITY	Dương Ngọc Hồng	<b>Bạch Phương Khanh</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020826
				Trần Gia Huy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020644
				Hoàng Gia Bảo	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231025913
				Nguyễn Thị Phương Thảo	49	Khoa Quản trị	31231025994
506	C	THE EFFECTS OF MENTORING, STRATEGIC LEADERSHIP AND KNOWLEDGE SHARING ON GENERATION Z EMPLOYEE PERFORMANCE IN HO CHI MINH CITY: THE MEDIATING ROLE OF COMPETENCY DEVELOPMENT		<b>Nguyễn Thị Minh Thư</b>	49	Khoa Kinh tế	31231023787
				Nguyễn Thị Yến Nhi	49	Khoa Kinh tế	31231025031
				Phạm Nguyên Tú Trâm	49	Khoa Kinh tế	31231025948
				Nguyễn Thị Thanh Nhân	49	Khoa Kinh tế	31231026949
				Lê Nguyễn Ngọc Hân	49	Khoa Kinh tế	31231022007
507	C	"NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ HÀI LÒNG CỦA KHÁCH HÀNG KHI SỬ DỤNG CHATBOT AI TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VIỆT NAM TRÊN ĐỊA BÀN TP. HỒ CHÍ MINH".	Trần Thị Xuân Hương	<b>Nguyễn Quốc Anh</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221026986
				Lê Hồng Phong	48	Khoa Ngân hàng	31221025510
				Trần Thị Phương Thảo	48	Khoa Ngân hàng	31221023458
				Phan Thị Mỹ Hạnh	48	Khoa Ngân hàng	31221026286
508	C	NGHIÊN CỨU VỀ SỰ CHẤP NHẬN CÔNG NGHỆ CHATBOT AI TRONG HỌC TẬP ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG ĐẾN ĐỘNG LỰC VÀ THÀNH TÍCH HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		<b>Phạm Nguyễn Gia An</b>	49	Khoa Kế toán	31231020068
				Nguyễn Xuân Minh Phong	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020185
				Lưu Đình Mai Phương	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231026055
509	C	Antecedents of Purchase Intention Towards Fashion With Traceability: Unpacking The Role of Social Comparison.	Hà Quang An	<b>Đoàn Nguyễn Hạnh Nhi</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025589
				Nguyễn Lê Ngọc Khánh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025820
				Nguyễn Hồ Nhật Minh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022806
				Nguyễn Thị Hà Tiên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025688
				Hoàng Thị Thảo Trang	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025766
510	C	The Impact of Compulsive AI Chatbot Usage on Innovative Behavior Among University Students in Ho Chi Minh City: The Mediating Role of Creative Self-Efficacy and the Moderating Role of Organizational AI Readiness	Trần Hà Quyên	<b>Lương Thị Hoài Sim</b>	48	Khoa Quản trị	31221023375
				Nguyễn Hồng Yến Nhi	48	Khoa Quản trị	31221024039
				Trần Trung Trực	49	Khoa Ngân hàng	31231021013
				Hồ Chí Cường	48	Khoa Quản trị	31221024990
511	C	Lan truyền cảm xúc trong thị trường Vàng và các kim loại quý	Trần Thị Tuấn Anh	<b>Huỳnh Thị Ngân Tâm</b>	48	Khoa Toán - Thống kê	31221026736
				Lương Bá Khánh Trình	48	Khoa Toán - Thống kê	31221023520
512	C	THE STRUCTURAL RELATIONSHIP BETWEEN SELF-EFFICACY, DIGITAL LITERACY, LEARNING STRATEGIES, AND CORE COMPETENCIES AMONG ACCOUNTING STUDENTS IN HO CHI MINH CITY		<b>Nguyễn Quỳnh Hương</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026900
				Phan Thùy Linh	48	Khoa Quản trị	31221025146
				Lê Thị Thu Hoa	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221026582
513	C	NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA CHỦ NGHĨA YÊU NƯỚC ĐẾN Ý ĐỊNH VÀ HÀNH VI MUA MỸ PHẨM XUẤT XỨ VIỆT NAM CỦA THẾ HỆ Z		<b>Đào Khánh Vân</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022437
				Hồ Văn Thiện	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025684
				Hồ Quang Linh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025376
				Bùi Nguyễn Thảo Phương	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022419
				Trịnh Hà Vân Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022400
514	C	NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý ĐỊNH SỬ DỤNG ỨNG DỤNG HỌC TẬP TRẢ	Hồng Trọng	<b>Nhâm Huỳnh Như Ý</b>	49	Khoa Toán - Thống kê	31231020360
				Nguyễn Hữu Ánh Sáng	49	Khoa Toán - Thống kê	31231024711

514	C	PHÍ CỦA SINH VIÊN UEH	Hoàng Trọng	Nguyễn Minh Hoàng	49	Khoa Toán - Thống kê	31231024613
				Nguyễn Nông Thùy Linh	49	Khoa Toán - Thống kê	31231025413
515	C	HOW CAN GREEN SERVANT LEADERSHIP FOSTER UEH STUDENTS' PRO-ENVIRONMENTAL BEHAVIOR? EXPLORING THE MEDIATING ROLES OF GREEN ENGAGEMENT AND TRUST IN THE TUNA ERA.		<b>Đinh Ngọc Hà</b>	48	Khoa Quản trị	31221023293
516	C	THE IMPACT OF MESSAGE CREDIBILITY ON SUSTAINABLE CONSUMER BEHAVIOR: THE MEDIATING ROLE OF ELEVATION IN SECONDHAND FASHION CONSUMPTION	Lã Anh Đức	<b>Nguyễn Lê Ngọc Bích</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221021918
				Trần Bích Ngân	48	Viện đào tạo quốc tế	31221021132
				Võ Mai Thảo Vy	48	Viện đào tạo quốc tế	31221023114
				Nguyễn Nhật Thảo Nhi	48	Viện đào tạo quốc tế	31221024046
				Nguyễn Phi Nhung	48	Viện đào tạo quốc tế	31221023354
517	C	Tác động của tính dễ tổn thương của biến đổi khí hậu đến chất lượng kiểm toán nội bộ: Phân tích vai trò điều tiết từ đòn bẩy tài chính, tính độc lập của HĐQT và Đại dịch COVID19		<b>Lê Anh Khoa</b>	48	Khoa Tài chính	31221025934
				Nhan Bích Tâm	48	Khoa Tài chính	31221022948
				Đào Tấn Thành	48	Khoa Tài chính	31221026127
				Nguyễn Hoàng Thiện	48	Khoa Kinh tế	31221025941
				Tống Thành Phát	48	Khoa Tài chính	31221022320
518	C	Phong cách ngôn ngữ không trang trọng của chatbot: Yếu tố thúc đẩy ý định sử dụng chatbot trong thương mại điện tử của sinh viên trên địa bàn TPHCM	Hà Văn Sơn	<b>Nguyễn Thùy Linh</b>	49	Khoa Toán - Thống kê	31231021249
				Đinh Nguyễn Tường Vy	49	Khoa Tài chính	31231021247
				Nguyễn Quốc Đại	49	Khoa Tài chính	31231021700
				Mai Ngọc Ánh	49	Khoa Tài chính	31231021621
				Nguyễn Xuân Phương	49	Khoa Quản trị	31231021308
519	C	A STUDY ON THE FACTORS AFFECTING THE GRADUATE EMPLOYMENT OPPORTUNITY OF UEH STUDENTS	Hoàng Trọng	<b>Huỳnh Khánh Huyền</b>	49	Khoa Kế toán	31231025987
				Trần Thị Phương Anh	49	Khoa Kế toán	31231021988
				Nguyễn Ngọc Trúc Ly	49	Khoa Kế toán	31231024481
				Nguyễn Bảo Ngọc	49	Khoa Kế toán	31231025095
				Lê Gia Thuận	49	Khoa Kế toán	31231022677
520	C	REVISIT THE RELATIONSHIP BETWEEN INCOME DIVERSIFICATION AND BANK STABILITY: DOES DIGITAL TRANSFORMATION MATTERS?	Nguyễn Trí Minh	<b>Nguyễn Ngọc Thiện Đức</b>	47	Khoa Tài chính	31211021253
				Nguyễn Phương Anh	47	Khoa Tài chính	31211020218
				Vũ Nguyễn Khánh Linh	47	Khoa Tài chính	31211020701
521	C	NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC LỒNG GHÉP GIÁ TRỊ VĂN HÓA VÀO CHIẾN LƯỢC MARKETING ĐẾN Ý THỨC SINH VIÊN TRONG VIỆC GIỮ GIN VĂN HÓA CỐ LĨNH VIỆT NAM TẠI TP.HCM	Nguyễn Huệ Minh	<b>Nguyễn Thảo Lan Anh</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024073
				Nguyễn Thanh Uyên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025151
				Nguyễn Thị Thanh Thảo	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231025309
				Nguyễn Nhan Anh Thư	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024196
				Ngô Gia Tuệ	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022596
522	C	NAVIGATING ORGANIZATIONAL EFFECTIVENESS THROUGH AN INTEGRATED MODEL OF A LEARNING CULTURE, KNOWLEDGE SHARING AND EMPLOYEE'S COMPETENCY	Phạm Trà Lam	<b>Phạm Thanh Bảo Thi</b>	48	Khoa Kế toán	31221024100
				Nguyễn Đông Khôi	48	Khoa Kế toán	31221020730
				Nguyễn Khoa Nguyên	48	Khoa Kế toán	31221024658
				Dương Văn Anh	48	Khoa Kế toán	31221025128
				Nguyễn Hồ Diễm Quỳnh	48	Khoa Kế toán	31221023373
523	C	CONSUMERS' FRAUDULENT RETURN PROCLIVITY AND AI ADOPTION: THE MODERATING ROLE OF TECHNOLOGY FAMILIARITY	Đỗ Ngọc Bích	<b>Bùi Minh Duyên</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026659
				Lê Hiếu Lam	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026481
				Phan Nguyễn Thục Quyên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026843
				Lê Hoàng Khánh Linh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023893
				Mai Thị Diệu Linh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027707
524	C	TÁC ĐỘNG CỦA TẤY XANH ĐẾN LÒNG TRUNG THÀNH VỚI THƯƠNG HIỆU CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG TRONG NGÀNH HÀNG THỜI TRANG		<b>Dương Minh Nguyệt</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027404
				Đỗ Thúy Hiền	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026134
				Vũ Thị Thanh Thảo	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024855
				Đặng Khánh Duyên	49	Khoa Tài chính	31231023521

525	C	FROM GREEN PERCEPTION TO ACTION UNVEILING THE FACTORS SHAPING CONSUMER INTENTIONS AND BEHAVIORS IN SUSTAINABLE FASHION WITH THE MODERATING EFFECT OF ENVIRONMENTAL AWARENESS	Cao Quốc Việt	<b>Đào Ngọc Hưng</b>	48	Khoa Quản trị	31221021462
				Lưu Kiều Vân Anh	48	Khoa Quản trị	31221021525
				Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	48	Khoa Quản trị	31221025304
				Nguyễn Thảo Anh Thư	48	Khoa Quản trị	31221021770
526	C	EXPLORING EXCISE TAX ON SUGAR – SWEETENED BEVERAGES WORLDWIDE: A DISCUSSION AND ENHANCING EXCISE TAX FOR VIETNAM	Đình Khương Duy	<b>Nguyễn Văn Trọng</b>	48	Khoa Luật	31221022496
				Võ Tâm Dũng	48	Khoa Luật	31221027144
				Nghiêm Nguyễn Ngọc Ánh	48	Khoa Luật	31221022701
				Nguyễn Trí Anh Quân	48	Khoa Luật	31221022422
				Lê Thành Đạt	48	Khoa Luật	31221025452
527	C	ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC THUỘC TÍNH ỦY BAN KIỂM TOÁN ĐẾN CHẤT LƯỢNG CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI TẠI CÁC CÔNG TY NIÊM YẾT TRÊN SÀN CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM	Đình Ngọc Tú	<b>Nguyễn Thị Ngọc Phương</b>	47	Khoa Kế toán	31211024503
				Hà Mai Phương Uyên	47	Khoa Kế toán	31211022178
				Đào Tấn Lực	47	Khoa Kế toán	31211025319
				Huỳnh Lê Phương Thảo	47	Khoa Kế toán	31211023681
				Lê Cấp Đông Uyên	47	Khoa Kế toán	31211024395
528	C	TÁC ĐỘNG CỦA CHỈ SỐ ESG LÊN HIỆU SUẤT TÀI CHÍNH CỦA CÁC DOANH NGHIỆP THUỘC LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN ĐƯỢC NIÊM YẾT TRÊN SÀN CHỨNG KHOÁN HOSE	Trần Trung Kiên	<b>Nguyễn Anh Quân</b>	49	Khoa Kế toán	31231020978
				Nguyễn Bình An	49	Khoa Kế toán	31231023477
				Đặng Nguyễn Văn Hà	49	Khoa Kế toán	31231027888
				Lê Ngọc Tường Vy	49	Khoa Kế toán	31231020537
				Cù Hoàng Anh Thư	49	Khoa Kế toán	31231026000
529	C	INVESTIGATING CAMPUS SUSTAINABILITY DRIVERS FOR THE APPLICATION OF GREEN SKILLS AMONG STUDENTS IN HO CHI MINH CITY UNIVERSITIES	Hoàng Trọng	<b>Nguyễn Hoàng Ngân Giang</b>	48	Khoa Kinh tế	31221023290
				Ngô Hạnh Nhi	48	Khoa Tài chính	31221021597
				Phan Đức Thắng	48	Khoa Kinh tế	31221025190
530	C	CHECKOUT IN THE DIGITAL AGE - EXPLORING THE DETERMINANTS OF INTENTION TO USE SELF-CHECKOUT SYSTEMS AND WORD-OF-MOUTH IN RETAIL CHAINS: INSIGHTS FROM THE VIETNAMESE RETAIL MARKET	Trịnh Huỳnh Quang Cảnh	<b>Bùi Gia Hưng</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025893
				Vũ Xuân Hồng Minh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021128
				Cao Nguyễn Mỹ Duyên	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022099
531	C	AI technology application and students' behaviour: In exploring the impact on academic performance at higher education in Vietnam	Phạm Thị Bích Ngọc	<b>Bùi Lê Phương Anh</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025791
				Kiều Minh Thống	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221023127
				Phạm Thị Minh Thư	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025891
532	C	Nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến sự lựa chọn đúng ngành nghề của sinh viên khoa Kế toán của Đại học Kinh Tế TP HCM		<b>Nguyễn Trịnh Lan Phương</b>	49	Khoa Kế toán	31231021020
				Nguyễn Thị Khánh Uyên	49	Khoa Kế toán	31231023061
				Nguyễn Thị Khánh Ngọc	49	Khoa Kế toán	31231027666
				Phan Anh Phú	49	Khoa Kế toán	31231022750
				Trần Nguyễn Anh Quân	49	Khoa Kế toán	31231022312
533	C	THE IMPACTS OF THE URBAN-RURAL ELECTRICITY GAP AND NATURAL RESOURCES RENTS ON HUMAN DEVELOPMENT IN DEVELOPING COUNTRIES.	Võ Thành Tâm	<b>Phạm Phúc Khang</b>	49	Khoa Kinh tế	31231020518
				Phạm Lê Hồng Ngọc	49	Khoa Quản trị	31231023196
				Nguyễn Phan Thanh Vân	49	Khoa Kinh tế	31231020151
				Trần Lê Tú Nhi	49	Khoa Quản trị	31231022761
534	C	Evaluating the Factors Influencing Household Waste Sorting Behavior: A Survey in Ho Chi Minh City	Hoàng Trọng	<b>Hoàng Thị Yến</b>	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241021350
				Nguyễn Tấn Tài	50	Khoa Tài chính	31241020288
				Nguyễn Khánh Linh	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241026870
				Nguyễn Duy Quảng	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241028131
				Trần Minh Khánh	50	Khoa Tài chính	31241021525
535	C	Tác động của ESG đến hiệu quả tài chính của các doanh nghiệp niêm yết trên sàn chứng khoán thuộc ngành công nghiệp, năng lượng ở Việt Nam	Hoàng Trọng	<b>Nguyễn Thanh Bình</b>	49	Khoa Kế toán	31231026507
				Trần Gia Huy	49	Khoa Kế toán	31231023857
				Phạm Thị Như Quỳnh	49	Khoa Kế toán	31231022290
				Nguyễn Thị Việt Quỳnh	49	Khoa Quản trị	31231026510
				<b>Lê Mạnh Khang</b>	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241025274

536	C	THE FACTORS LEADING TO ONLINE SCAMS AMONG VIETNAMESE YOUNG ADULTS	Hoàng Trọng	Huỳnh Trần Đại Minh	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241027282
				Hoàng Thị Yến	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241021350
				Trần Hải Quỳnh Nguyễn	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241027301
				Nguyễn Bùi Bảo Quyên	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241026564
537	C	Ảnh hưởng của hiểu biết tài chính tác động đến ý định sử dụng dịch vụ mua trước trả sau của sinh viên UEH - Phân hiệu Vĩnh Long	Nguyễn Hoàng Long	<b>Nguyễn Đăng Khôi</b>	48	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31221570465
				Nguyễn Mỹ Nghi	48	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31221570537
				Nguyễn Kim Chi	49	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31231570255
				Nguyễn Vinh Sang	49	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31231570273
				Phạm Thuý Vy	49	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31231570279
538	C	THE ROLE OF CLIMATE FINANCE AND GLOBAL VALUE CHAINS IN ACHIEVING ECOLOGICAL SUSTAINABILITY: AN EMPIRICAL EVIDENCE IN DEVELOPING COUNTRIES TOWARDS COP29		<b>Nguyễn Hữu Lộc</b>	49	Khoa Tài chính	31231026990
				Nguyễn Thị Hải Yến	48	Khoa Tài chính	31221024145
				Lâm Quốc Việt	48	Khoa Tài chính	31221021636
				Hoàng Ngọc Thành Đạt	49	Khoa Tài chính	31231027257
				Phí Minh Đức	49	Khoa Tài chính	31231025488
539	C	Factors Influencing Purchase Intentions on TikTok Shop e-commerce: Case study in Vietnam	Trương Hồng Ngọc	<b>Mai Thị Bích Lộc</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024215
				Lê Trung Thạch	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023198
				Đặng Thị Thanh Thủy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026516
				Trần Phú Anh Tuấn	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023529
540	C	RESEARCH ON CONSUMERS' WILLINGNESS TO PAY PREMIUM FOR GREEN PRODUCTS/SERVICES	Lê Hoàng Long	<b>Hiến Thị Thu Nhi</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024335
				Trần Gia Phú	48	Khoa Kinh tế	31221023165
				Phạm Hồng Hạnh	48	Khoa Kinh tế	31221023981
				Nguyễn Thái Minh Châu	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024335
541	C	FACTORS INFLUENCING INDIVIDUAL CUSTOMERS' INTENTION TO USE GREEN BANKING SERVICES TOWARDS SUSTAINABLE BANKING: AN EMPIRICAL STUDY IN VIETNAM	Trần Thị Xuân Hương	<b>Lê Quang Nguyễn</b>	49	Khoa Ngân hàng	31231026473
				Phan Văn Khoa	49	Khoa Ngân hàng	31231022639
				Lê Quốc Thống	49	Khoa Ngân hàng	31231023540
				Trần Phong Đạt	49	Khoa Ngân hàng	31231027737
542	C	THE IMPACT OF DIGITAL PLATFORMS ON INNOVATION PERFORMANCE IN SMEs: EXPLORING THE ROLES OF INTELLECTUAL CAPITAL AND ENVIRONMENTAL DYNAMISM		<b>Nguyễn Trần Cát Anh</b>	48	Khoa Quản trị	31221020471
				Nguyễn Đặng Kim Ngân	48	Khoa Quản trị	31221021286
543	C	Developing an Anthropometric Measurement System with a Hybrid Model (CNN+RF) integrated on the Android Studio Platform	Nguyễn Minh Triều	<b>Đặng Văn Pháp</b>	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231025018
				Bùi Duy Hoàng Phúc	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231020871
				Võ Thanh Ly	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231020589
544	C	EMPOWERING STUDENTS' EMPLOYABILITY AT UEH: EXPLORING THE SYNERGY OF INTERNAL AND EXTERNAL FACTORS	Lê Nhật Hạnh	<b>Trần Phan Khánh Linh</b>	49	Khoa Quản trị	31231024031
				Nguyễn Hoàng Xuân	49	Khoa Quản trị	31231023264
				Hoàng Nguyễn Phương Nhung	49	Khoa Quản trị	31231024840
				Nguyễn Hồ Phương Anh	49	Khoa Quản trị	31231020107
				Bùi Thái Ngọc	49	Khoa Quản trị	31231022052
545	C	Pháp luật về định danh tài khoản mạng xã hội đối với cá nhân và một số kiến nghị cho Việt Nam	Mai Nguyễn Dũng	<b>Nguyễn Trọng Khoa</b>	49	Khoa Du lịch	31231021218
				Đặng Hiếu Du	49	Khoa Luật	31231021193
				Nguyễn Diệu Hà	49	Khoa Luật	31231021241
				Trần Nhật Hào	49	Khoa Quản trị	31231021146
546	C	THE ROLE OF COLD CHAIN E-LOGISTICS SERVICE QUALITY AND TRACEABILITY LABEL ON CONSUMERS REPURCHASE INTENTION ON TRACEABLE FRESH FOOD E-COMMERCE PLATFORMS IN HO CHI MINH CITY	Đỗ Ngọc Bích	<b>Huỳnh Phương Anh</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023265
547	C	Những yếu tố tác động đến ý định học chứng chỉ CFA của sinh viên kinh tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh		<b>Đoàn Gia Tuệ</b>	49	Khoa Tài chính	31231020916
				Đoàn Diễm Thụy Đan	49	Khoa Tài chính	31231021338
				Lưu Nguyễn Gia Hân	49	Khoa Tài chính	31231020985

				Đinh Thị Yến Nhi	49	Khoa Tài chính	31231020736
548	C	ỨNG DỤNG BLOCKCHAIN TRONG QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG CÀ PHÊ HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ BỀN VỮNG	Nguyễn Trường Thịnh	<b>Đỗ Trương Nhật Quang</b>	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231027174
				Đường Công Hoan	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231025325
				Lê Nguyên Hưng	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231027406
				Hoàng Quốc Việt	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231024487
549	C	THE FACTORS INFLUENCING THE GAP YEAR INTENTIONS OF STUDENTS IN HO CHI MINH CITY	Võ Thành Tâm	<b>Tạ Duy Khánh Quỳnh</b>	48	Khoa Kinh tế	31221027069
				Nguyễn Vũ Quỳnh Trang	48	Khoa Kinh tế	31221025005
				Ngô Trần Phương Thảo	48	Khoa Kinh tế	31221025528
				Quan Tường Vy	48	Khoa Kinh tế	31221024137
550	C	FACTORS AFFECTING UEH STUDENT'S BUYING BEHAVIOR WITH BRANDS PUBLICLY HAVING ESG ACTIVITIES	Đỗ Ngọc Bích	<b>Lê Thị Minh Giang</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020070
				Nguyễn Ngọc Minh Châu	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022286
				Huỳnh Thiển Hương	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023345
				Nguyễn Vũ Ngọc Linh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021443
				Nguyễn Trung Kiên	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024062
551	C	ADAPTIVE TRAFFIC SIGNAL TIMING BY USING MACHINE LEARNING TECHNIQUES.	Đỗ Trí Cường	<b>Nguyễn Minh Quân</b>	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231022721
				Hè Chí Kiên	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231024070
				Đặng Kim Thanh	49	Viện Công nghệ Thông minh và Tương tác	31231025784
552	C	TÁC ĐỘNG CỦA TRÁI PHIẾU XANH TRONG VIỆC GIẢM PHÁT THẢI KHÍ CO2 VÀ HẠN CHẾ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HÓA THẠCH: NGHIÊN CỨU TRÊN 37 QUỐC GIA PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU XANH HÀNG ĐẦU THẾ GIỚI	Nguyễn Triều Đông	<b>Nguyễn Thanh Phước</b>	48	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31221026731
				Nguyễn Minh Hưng	48	Khoa Tài chính	31221022151
				Nguyễn Hồng Ngọc	48	Khoa Tài chính	31221022359
				Nguyễn Minh Thức	48	Khoa Tài chính	31221022271
553	C	Rủi ro địa chính trị và nguy cơ sụp đổ giá cổ phiếu: Vai trò giảm thiểu tác động của tỷ lệ nắm giữ tiền mặt cao	Trần Thị Hải Lý	<b>Bùi Đặng Gia Phước</b>	48	Khoa Tài chính	31221024839
				Nguyễn Thị Bảo Trang	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231025351
				Vũ Thu Trang	48	Khoa Tài chính	31221026354
				Đào Viết Hoàng Giang	48	Khoa Toán - Thống kê	31221022743
				Lê Xuân Tùng	48	Khoa Tài chính	31221024801
554	C	GLOBAL CONFLICTS AND FINANCIAL MARKETS: THE CASE OF ISRAEL-IRAN AND ITS IMPACT ON VIETNAMESE STOCK MARKET	Lê Văn	<b>Võ Quang Khải</b>	47	Khoa Tài chính	31211023375
				Vương Hoàng Huy	48	Viện đào tạo quốc tế	31211024864
				Nguyễn Thị Thúy Lê	48	Khoa Kế toán	31221023634
				Võ Nguyễn Anh Sơn	47	Khoa Tài chính	31211021447
555	C	ĐA DẠNG GIỚI TÍNH TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ QUẢN LÝ THU NHẬP: BẰNG CHỨNG TỪ CÁC CÔNG TY NIÊM YẾT TẠI VIỆT NAM		<b>Vũ Quốc Cường</b>	48	Khoa Tài chính	31221023959
				Nguyễn Thái Dương	48	Khoa Tài chính	31221023088
				Đoàn Đăng Thái Hưng	48	Khoa Tài chính	31221024371
				Lê Quốc Anh	48	Khoa Tài chính	31221024363
				Chu Nguyễn Bảo Lâm	48	Khoa Tài chính	31211021306
556	C	AN OPTIMAL SOLUTION FOR INVESTMENT PORTFOLIO MANAGEMENT WITH BACKTRACK ALGORITHMS	Đặng Ngọc Hoàng Thành	<b>Đỗ Nhật Phương</b>	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221024640
				Nguyễn Đôn Đức	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221024296
557	C	THE IMPACT OF CORPORATE GREENHUSHING BEHAVIOR ON EMPLOYEES' CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY ENGAGEMENT IN THE HOTEL INDUSTRY CONTEXT: THE MODERATING ROLE OF TRANSPARENT INFORMATION DISCLOSURE MECHANISM	Lê Thanh Tiệp	<b>Nguyễn Thị Minh Hằng</b>	48	Khoa Quản trị	31221025427
				Mai Ngọc Gia Hân	49	Khoa Quản trị	31231024307
				Đặng Thị Bích Ngọc	49	Khoa Quản trị	31231024158
558	C	IMPACT OF FDI AND PM2.5 CONCENTRATION ON ECONOMIC GROWTH IN COUNTRIES AROUND THE WORLD - SUSTAINABLE DEVELOPMENT LESSONS FOR VIETNAM		<b>Hồ Thị Huyền Trân</b>	48	Khoa Tài chính - Ngân hàng	31221022029
				Đỗ Anh Thư	48	Khoa Tài chính	31221023172
				Võ Thị Quỳnh Hương	48	Khoa Tài chính	31221022410
				Nguyễn Thị Hồng Nhung	49	Khoa Kế toán	31231024801
559	C	THE EXPLOSION OF "FANDOM CULTURE" AND IDOL GOODS PURCHASE INTENTION. AN EMPIRICAL RESEARCH IN VIETNAM	Đỗ Ngọc Bích	<b>Phạm Minh Thư</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023897
				Phan Minh Thông	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026912
				Lê Hùng Vũ	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026157

		EMPIRICAL RESEARCH IN VIETNAM		Lê Ngọc Sơn	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025699
				Nguyễn Ngân Trang	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024874
560	C	FACTORS INFLUENCING GREEN PURCHASE INTENTIONS: FASHION INDUSTRY IN VIET NAM	Trương Hồng Ngọc	<b>Đặng Thị Thanh Thủy</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026516
				Mai Thị Bích Lộc	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024215
				Lê Trung Thạch	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023198
				Trần Phú Anh Tuấn	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023529
561	C	Exploring Green Consumerism and Adoption Intention for Online Subscription-Based Rental Apps Model: An Extended MGDB Approach	Đỗ Ngọc Bích	<b>Lương Ngọc Di An</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023984
				Hoàng Ngọc Hùng	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027213
				Nguyễn Hà Vy	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231026186
				Nguyễn Chí Thịnh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023456
562	C	ASSESSING THE INFLUENCE OF DIGITAL TRANSFORMATION STRATEGY ON CAPITAL STRUCTURE IN VIETNAMESE COMMERCIAL BANKS: AN EMPIRICAL INVESTIGATION	Nguyễn Hà Thanh	<b>Trịnh Thanh Hải</b>	49	Khoa Kế toán	31231026460
				Ngô Nhật Vy	49	Khoa Kế toán	31231027190
				Phạm Khánh Hà	49	Khoa Kế toán	31231027163
				Bùi Anh Thy	49	Khoa Kế toán	31231021728
				Đặng Khánh Nam	49	Khoa Kế toán	31231021701
563	C	Slow Tourism and Well-Being: Mediating Effects of Storytelling, Pro-Environmental Behavior, and Support for Tourism Development	Lã Anh Đức	<b>Nguyễn Thị Xuân Hương</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025373
				Giang Vĩnh Thái	48	Khoa Quản trị	31221022949
				Trần Thái Hưng	48	Khoa Quản trị	31221022227
				Nguyễn Đoàn Văn Khoa	48	Khoa Quản trị	31221022181
				Trần Thị Thanh Vân	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025876
564	C	LỰA CHỌN GIỚI TÍNH THAI NHI BẰNG KỸ THUẬT THU TINH TRONG ỐNG NGHIỆM (IVF): THÁCH THỨC PHÁP LÝ TỪ GÓC ĐỘ QUYỀN BÌNH ĐẲNG GIỚI	Lê Na	<b>PHAN HUỲNH NHÃN</b>	49	Khoa Luật	31231020748
				TRẦN NGÔ HUYỀN TRANG	49	Khoa Luật	31231026791
				NGUYỄN VĂN TUẤN HƯNG	49	Khoa Luật	31231027040
				NGUYỄN CÁT TƯỜNG	49	Khoa Luật	31231027139
565	C	EXPLORING THE DETERMINANTS FOR AI CHATBOT ADOPTION INTENTION OF CUSTOMERS AND ITS IMPACT ON USER SATISFACTION	Hoàng Cửu Long	<b>Nguyễn Phương Trâm</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231021454
				Bạch Phương Khanh	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231020826
				Đoàn Thị Thủy Trang	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231022634
				Vũ Minh Nhật	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231023985
				Nguyễn Hữu Phước	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231027209
566	C	TRANSFORMATION OF CONSUMER BEHAVIOR IN THE CIRCULAR ECONOMY: THE CASE OF VIETNAM'S FASHION		<b>Vương Thị Như Quỳnh</b>	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221021890
				Trương Minh Tiến	47	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31211027340
				Võ Lê Nhật Huy	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221025785
567	C	ẢNH HƯỞNG CỦA DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG HỖ TRỢ BỞI AI ĐẾN SỰ TRUNG THÀNH CỦA KHÁCH HÀNG: VAI TRÒ CỦA SỰ HÀI LÒNG, CẢM NHẬN HIỆU QUẢ, SỰ GẮN KẾT VÀ GIỮ CHÂN KHÁCH HÀNG		<b>Đoàn Thị Linh Chi</b>	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221026387
				Nguyễn Khắc Vĩnh Kim	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221023317
				Đình Thị Khánh Linh	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221022887
568	C	The impact of digitalization on the green transformation of China's industrial sectors: The mediating role of green technology innovation and technological transformation. Recommendations and Implications in Vietnam.		<b>Đỗ Lê Nhã Quỳnh</b>	47	Khoa Tài chính	31211023296
				Lê Nhựt Thảo	47	Khoa Tài chính	31211026943
				Trần Thị Hải An	47	Khoa Tài chính	31211021202
				Nguyễn Lê Tú Quyên	47	Khoa Tài chính	31211021439
				Trần Ngô Phương Ngân	47	Khoa Tài chính	31211023267
569	C	NOSTALGIA TRIGGERS IMPACT ON THE REVISIT INTENTION OF YOUNG TOURISTS: IN THE CONTEXT OF APPLYING COGNITIVE APPRAISAL THEORY (CAT)		<b>Hoàng Tiến Hồng Vinh</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025223
				Trịnh Minh Châu	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024575
				Huỳnh Thị Ngọc Ánh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026188
				Trần Gia Phương	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026246
				Nguyễn Thị Thanh Trúc	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025967
570	C	Fostering eco-friendly purchase intentions: Do consumer ethnocentrism and biospheric values matter?	Nguyễn Lê Hoàng Long	<b>Đình Thị Minh Tâm</b>	49	Khoa Công nghệ thông tin	31231023918
				Ngô Thanh Tâm	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231025472

		values matter :					
571	C	THE IMPACT OF SECURITY FACTORS ON THE INTENTION TO USE M - BANKING APPLICATIONS IN VIETNAM CONSIDERING THE EFFECT OF AGE AND GENDER		Lê Văn Khánh	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231023743
				<b>Nguyễn Lê Mỹ Tiên</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221021690
				Đào Phương Khanh	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221020485
				Nguyễn Thị Thanh Thảo	48	Khoa Kế toán	31221021684
572	C	TÁC ĐỘNG CỦA RỦI RO ĐỊA CHÍNH TRỊ ĐẾN CHÍNH SÁCH CỔ TỨC CỦA CÁC DOANH NGHIỆP PHI TÀI CHÍNH ĐƯỢC NIÊM YẾT TRÊN SÀN CHỨNG KHOÁN TẠI VIỆT NAM	Quách Doanh Nghiệp	<b>Lê Phan Anh</b>	48	Khoa Tài chính	31221023769
				Võ Hoàng Thảo Nguyên	48	Khoa Tài chính	31221024155
				Nguyễn Khôi Nguyên	48	Khoa Kế toán	31221024034
				Trần Vương Phương My	48	Khoa Tài chính	31221024021
573	C	The Impact of the Media Crisis on brand trust, brand loyalty and purchase intention of Gen Z Consumers in Ho Chi Minh City. Case study of the FMCG sector: Acecook Hao Hao noodles.	Đỗ Thị Hải Ninh	<b>Ksor Liên</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026235
				Trần Thị Nhung	48	Khoa Du lịch	31221025126
				Võ Minh Châu	48	Khoa Kinh tế	31221022331
574	C	ESG and Green Accounting: Drivers of Enterprise Value Growth in the Context of Sustainability in Vietnam	Nguyễn Hữu Bình	<b>Nguyễn Ngọc Thủy Tiên</b>	48	Khoa Kế toán	31221025864
				Nguyễn Đức Minh	48	Khoa Kế toán	31221020868
				Hoàng Ngọc Bảo Khuyên	48	Khoa Kế toán	31221020028
				Nguyễn Huỳnh Tiên	48	Khoa Kế toán	31221020243
575	C	THE DEVELOPMENT OF GREEN MARKETING AND ITS IMPACT ON CUSTOMER LOYALTY AMONG GEN Z INDIVIDUALS IN HO CHI MINH CITY	Trần Vĩ	<b>Hoàng Nguyễn Hà Linh</b>	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231027445
				Nguyễn Đỗ Gia Bảo	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231023911
				Trần Nguyễn Bình Khang	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231020532
				Huỳnh Bạch Đan Nhi	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231020533
				Hồ Hữu Phước	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231021650
576	C	CLIMATE AND ENVIRONMENTAL RISK: A NEW CHALLENGE FOR VIETNAMESE COMMERCIAL BANKS' PERFORMANCE		<b>Mai Thị Kim Loan</b>	48	Khoa Ngân hàng	31221023871
				Đặng Ngọc Hoài Thương	48	Khoa Ngân hàng	31221022833
				Đỗ Gia Hân	48	Khoa Ngân hàng	31221020339
				Nguyễn Ngọc Trinh	48	Khoa Ngân hàng	31221022032
				Nguyễn Thị Kim Ngân	48	Khoa Ngân hàng	31221022231
577	C	PHÂN TÍCH KHẢ NĂNG KHÁCH HÀNG ĐĂNG KÝ GỬI TIẾT KIỆM CÓ KỲ HẠN TẠI NGÂN HÀNG BỒ ĐÀO NHA		<b>Lê Thị Thanh Hương</b>	49	Khoa Tài chính	31231022744
				Liu Thị Cẩm Duyên	49	Khoa Tài chính	31231020653
				Tô Châu Hoàng Châu	49	Khoa Tài chính	31231024076
				Trần Lê Vy	49	Khoa Tài chính	31231026044
				Nguyễn Mạnh Thảo Nguyên	49	Khoa Tài chính	31231026077
578	C	ĐỘNG LỰC KINH TẾ VÀ CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO TRONG BỐI CẢNH PHÁT THẢI CO2 TẠI CÁC QUỐC GIA PHÁT TRIỂN VÀ ĐANG PHÁT TRIỂN KHU VỰC CHÂU Á	Nguyễn Thị Uyên Uyên	<b>Huỳnh Anh Thư</b>	48	Khoa Tài chính	31221022258
				Trần Thị Phương Vi	48	Khoa Tài chính	31221020795
				Nguyễn Thụy Ngọc Khánh	48	Khoa Tài chính	31221021464
579	C	KHÁM PHÁ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC ÁP DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO CỦA SINH VIÊN KẾ TOÁN	Nguyễn Hà Thanh	<b>Hoàng Trúc Quỳnh</b>	47	Khoa Kế toán	31211023050
				Trần Thạch Thảo		Khoa Kế toán	31211025415
				Nguyễn Lê Khánh Phương	47	Khoa Kế toán	31211024332
				Lê Thị Phương Thi	47	Khoa Kế toán	31211026480
				Tô Khải Minh	47	Khoa Kế toán	31211021874
580	C	ẢNH HƯỞNG CỦA CÔNG NGHỆ AR VÀ VR TỚI Ý ĐỊNH TIÊU DÙNG CỦA GIỚI TRẺ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Nguyễn Thảo Nguyễn	<b>Lê Thành Lân</b>	49	Khoa Kinh tế	31231026721
				Đặng Nguyễn Mỹ Ngọc	49	Khoa Kinh tế	31231021633
				Hà Lưu Giang	49	Khoa Kinh tế	31231027718
				Nguyễn Thiện Sang	49	Khoa Kinh tế	31231026937
				Bùi Khánh My	49	Khoa Kinh tế	31231021374
581	C	EXPLORING THE IMPACT OF GREEN BOND ISSUANCE ON ECONOMIC GROWTH ACROSS ASIA: STRATEGIC INSIGHTS AND KEY LESSONS FOR VIETNAM'S SUSTAINABLE GROWTH	Nguyễn Triều Đông	<b>Cao Hà Thanh Chi</b>	48	Khoa Tài chính	31221024366
				Lê Hạ Giang	48	Khoa Tài chính	31221025498
				Giản Phương Linh	48	Khoa Tài chính	31221021004
				Phan Minh Sang	48	Khoa Tài chính	31221021608

582	C	The Impact of Information Overload on Burnout and Personal Performance of Gen Z Employees in Ho Chi Minh City	Hồ Trần Quốc Hải	<b>Phạm Hồng Hạnh</b>	48	Khoa Kinh tế	31221023981
				Phạm Bùi Thanh Hương	48	Khoa Kinh tế	31221021744
				Lê Vũ Khánh Linh	48	Khoa Kinh tế	31221020117
				Trần Thị Thúy Triều	48	Khoa Kinh tế	31221025474
				Hoàng Ngọc Mai	48	Khoa Kinh tế	31221021572
583	C	Examining How Business Group Affiliation and Governance Structures Shape Corporate Profitability: Evidence from Vietnam		<b>Võ Hoàng Thảo Nguyên</b>	48	Khoa Tài chính	31221024155
584	C	TÁC ĐỘNG CỦA FINTECH ĐẾN HIỆU SUẤT ESG CỦA DOANH NGHIỆP TẠI VIỆT NAM: VAI TRÒ ĐIỀU TIẾT CỦA TÀI CHÍNH XANH VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA VÒNG ĐỜI DOANH NGHIỆP		<b>Trần Thanh Hương</b>	48	Khoa Tài chính	31221024848
585	C	TÁC ĐỘNG CỦA TÀI CHÍNH XANH VÀ CƯỜNG ĐỘ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG ĐỐI VỚI VIỆC RÚT NGẮN KHOẢNG CÁCH NGHÈO NĂNG LƯỢNG: BẰNG CHỨNG THỰC NGHIỆM TỪ MỘT SỐ QUỐC GIA. ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP VÀ CHÍNH SÁCH ĐỂ CẢI THIỆN MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN	Nguyễn Triều Đông	Lê Hoàng Ly Na	48	Khoa Tài chính	31221025216
				<b>Nguyễn Thị Minh Thư</b>	48	Khoa Tài chính	31221027128
				Trần Thị Yến Nhi	48	Khoa Tài chính	31221020755
586	C	Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định mua sắm thời trang bền vững của người trẻ ở thành phố Hồ Chí Minh	Trần Hà Quyên	Đàm Thanh An	48	Khoa Tài chính	31221021447
				<b>Huỳnh Nhật Hà</b>	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241022204
				Thạch Ngọc Vân Như	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241023893
				Lê Ngọc Uyên Phương	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241020614
				Nguyễn Ngọc Xuân Tiếp	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241024468
587	C	THE INFLUENCE OF AUGMENTED REALITY (AR) ON FASHION PURCHASE INTENTION: THE MEDIATING ROLE OF PERCEIVED RISK AND ATTRACTIVENESS	Đình Tiên Minh	Đặng Thị Kiều Trang	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241026618
				<b>Nguyễn Thành Khôi</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024243
				Nguyễn Thị Ngọc Phương	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024066
588	C	TÁC ĐỘNG SỰ HIỂU BIẾT TÀI CHÍNH ĐẾN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ TIỀN MÃ HÓA CỦA THẾ HỆ GEN Z TRONG BỐI CẢNH BIẾN ĐỘNG KINH TẾ: VAI TRÒ TRUNG GIAN CỦA MỨC CHẤP NHẬN RỦI RO, NHẬN THỨC RỦI RO VÀ SỰ TỰ TIN THÁI QUÁ	Nguyễn Quang Thu	Nguyễn Thị Xuân Mơ	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024496
				<b>Nguyễn Dương Khánh Vũ</b>	48	Khoa Quản trị	31221024454
589	C	An empirical study about sustainable consumption behavior of students in Ho Chi Minh City.	Dương Ngọc Hồng	<b>Hồ Thạch Thảo</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025940
590	C	Nghiên cứu các ảnh hưởng của P2P Lending đến ý định vay vốn của sinh viên: Bằng chứng thực nghiệm tại Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Thị Xuân Hương	Hồ Mai Thảo Nguyên	48	Khoa Tài chính	31221025346
				<b>Đặng Thị Hạ My</b>	49	Khoa Kế toán	31231026972
				Nguyễn Thị Cẩm Ly	49	Khoa Tài chính	31231027176
				Lê Hoàng Thư	49	Khoa Kế toán	31231020637
				Nguyễn Ka Ty	49	Khoa Kế toán	31231026980
				Lương Thị Thạch An	49	Khoa Kế toán	31231025868
591	C	Factors that influence Ho Chi Minh city's university students' intention to use domestic electric motorbikes	Hoàng Trọng	<b>Trương Quỳnh Như</b>	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241024436
				Phan Hoàng Khang	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241025497
				Nguyễn Thị Dinh	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241025832
				Nguyễn Đỗ Thương Thương	50	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31241026588
592	C	Investigating The Impact of Perceived Cultural Distance on Academic Performance of University Students in Ho Chi Minh City: The Mediating Role of Adaptation and Attitude Mechanisms	Phan Quốc Tấn	<b>Vũ Thị Phương Anh</b>	49	Khoa Quản trị	31231025417
				Vũ Judy Nguyễn	49	Khoa Quản trị	31231020609
				Trần Văn Trung	49	Khoa Quản trị	31231020433
				Phạm Xuân Hiếu	49	Khoa Quản trị	31231022392
				Nguyễn Đặng Khoa	49	Khoa Quản trị	31231024276
593	C	EXPLORING THE INFLUENCE OF CHATBOT ON REPURCHASE INTENTION OF VEGAN COSMETICS ON E-COMMERCE PLATFORMS	Hoàng Trọng	<b>Phan Lê Minh Huyền</b>	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024654
				Lê Tuấn Kiệt	49	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31231024675
				Lại Thanh Mai	49	Khoa Kế toán	31231024655
				Lê Thị Thanh Lan	49	Khoa Kế toán	31231024738
				Đặng Thanh Hiếu	49	Khoa Tài chính	31231024688
594	C	NGHIÊN CỨU VÀ ĐỀ XUẤT XÂY DỰNG ỨNG DỤNG WEBSITE THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀO THỰC TIỄN KINH DOANH GIÀY THỂ THAO CHO THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM		<b>Lê Bảo Ngọc</b>	49	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31231027188
				<b>Lê Đình Hưng</b>	48	Khoa Quản lý nhà nước	31221022821

595	C	PURCHASE INTENTION AND ELECTRONIC WORD OF MOUTH FOR VEGAN COSMETICS: THE PROMOTING ROLE OF SOCIAL MEDIA MARKETING	Nguyễn Lê Hoàng Long	Phạm Hữu Đạt	48	Khoa Quản lý nhà nước	31221025668
				Nguyễn Thị Ngọc Mai	48	Khoa Quản lý nhà nước	31221024017
				Hoàng Lê Như Ý	49	Khoa Luật	31231026872
				Thiều Thanh Thư	49	Khoa Luật	31231026868
596	C	THE INTENTION OF ADOPTING BLOCKCHAIN TECHNOLOGY IN SUPPLY CHAINS - EVIDENCE FROM VIET NAM SMES		<b>Lê Thị Thùy Dương</b>	49	Khoa Kinh tế	31231026776
				Ngô Xuân Mai	49	Viện Đối mới sáng tạo	31231020670
597	C	THE IMPACT OF THE GREEN TRANSFORMATION TRENDS IN REVERSE LOGISTICS ON GREEN PURCHASE BEHAVIOR IN HO CHI MINH CITY: THE ROLE OF ENVIRONMENTAL CONCERN, PRICE SENSITIVITY, AND GREEN PURCHASE INTENTION.	Hoàng Trọng	<b>Huỳnh Gia Vy</b>	48	Khoa Tài chính công	31221026699
				Nguyễn Thu Tuyết	48	Khoa Tài chính công	31221022516
				Hoàng Phạm Thanh Hà	48	Khoa Quản trị	31221026693
				Lê Thị Hồng Hà	48	Khoa Tài chính công	31221025277
598	C	How does meme marketing affect brand love and customer engagement: Moderator Role of Brand Reputation: Evidence from VietNam?		<b>Nguyễn Trần Mỹ Dung</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021256
				Cao Lan Phương	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023363
				Phạm Ngọc Linh Trang	48	Khoa Tài chính	31221020933
599	C	Exploring the impact of Green Investment, Financial Development on Green Growth with CO2 Intensity as a Measure: Empirical evidence in some Asian countries	Nguyễn Thị Hồng Nhâm	<b>Bùi Ánh Tuyết</b>	49	Khoa Kinh tế	31231027842
				Phạm Xuân Nhật	49	Khoa Kinh tế	31231026297
				Đỗ Thị Lan Anh	47	Khoa Tài chính	31211021187
				Bùi Trung Hiếu	47	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31211024415
600	C	RỦI RO ĐỊA CHÍNH TRỊ VÀ ĐỘ BIẾN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN – BẰNG CHỨNG TỪ CÁC THỊ TRƯỜNG ĐÔNG NAM Á: PHÂN TÍCH HƯỚNG TIẾP CẬN GARCH - MIDAS	Phùng Đức Nam	<b>Phương Nguyễn Thúy Trân</b>	48	Khoa Tài chính	31221024389
601	C	FACTOR AFFECTING PURCHASE DECISION GREEN PRODUCT OF GEN Z IN MEKONG DELTA	Nguyễn Trung Tiến	<b>Vũ Nguyễn Như Hùng</b>	49	UEH Mekong	31231570403
				Đào Gia Hân	49	UEH Mekong	31231570399
				Quách Như Huỳnh	49	UEH Mekong	31231570408
				Dương Thái Tuấn	49	UEH Mekong	31231570436
				Bùi Tâm Phú	49	UEH Mekong	31231570422
602	C	The influence of perceived personalization on brand loyalty: The moderating role of intensity of TikTok use	Trần Mai Đông	<b>Dương Vũ Hà My</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025579
				Lê Minh Khánh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025285
				Lê Thị Mỹ Hậu	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025627
				Nguyễn Ngọc Minh Thư	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023725
				Lê Hoàng	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025258
603	C	Air Quality and Corporate Sustainability: Unveiling the ESG Consequences of Pollution Exposure	Lê Anh Tuấn	<b>Lê Thị Quỳnh Nga</b>	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231026523
				Trần Hồng Anh	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231020404
				Phạm Lý Minh Khoa	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231023938
				Nguyễn Thị Ngân Thy	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231026469
				Ngô Xuân Quỳnh	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231021899
				Lê Thị Quỳnh Nga	49	Viện Đào tạo quốc tế	31231026523
604	C	Unveiling the Impact of Signals from Livestreaming on Impulsive Buying: A Dual Approach Using Signaling and Social Exchange Theories	Dương Ngọc Hồng	<b>Bùi Nguyễn Mai Trâm</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025645
				Vũ Huy Gia Bảo	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221026261
				Trần Hoàng Thế Vinh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221022037
				Lê Thị Mỹ Hậu	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025627
				Dương Vũ Hà My	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025579
605	C	IMPACT OF GREEN LOGISTICS ON VIETNAM'S TEXTILE AND GARMENT EXPORT ACTIVITIES TO EU COUNTRIES: APPROACH BY GRAVITY MODELS WITH DIFFERENT DISTRIBUTIONS	Từ Thị Kim Thoa	<b>Nguyễn Võ Hoàn Mỹ</b>	48	Khoa Tài chính	31221024282
				Nguyễn Lê Phương Thảo	48	Khoa Tài chính	31221021049
606	C	Phân tích ảnh hưởng của AI Literacy đến xu hướng tiêu dùng xanh của người trẻ trên địa bàn TP. HCM		<b>Mai Thị Hồng Nhung</b>	49	Khoa Tài chính	31231025320
				Lê Trương Hoàng Nguyên	49	Khoa Tài chính	31231027301
				Bùi Thị Thu Quyên	49	Khoa Tài chính	31231026745
				Dương Diệp Linh	49	Khoa Tài chính	31231026722

607	C	THE INTENTION TO USE CLOUD COMPUTING IN THE ACCOUNTING - AUDITING FIELD AT SMALL AND MEDIUM SIZED ENTERPRISES IN HO CHI MINH CITY		<b>Nguyễn Hà Ny</b>	47	Khoa Kế toán	31211023594
				Hồ Thị Ái Vy	47	Khoa Kế toán	31211023403
				Phan Thị Thùy Mai	47	Khoa Kế toán	31211021869
608	C	RESEARCH THE INFLUENCE OF FINANCIAL KNOWLEDGE AFFECTING STUDENTS' INTENTION TO USE PERSONAL FINANCIAL MANAGEMENT APPS IN HO CHI MINH CITY		<b>Lê Thu Thủy</b>	47	Khoa Kế toán	31211022998
609	C	Evaluating the Effects of Sustainable Logistics Service Quality and Consumer Satisfaction on Behavioral Outcomes in the Fruit Industry in Ho Chi Minh City	Nguyễn Huệ Minh	<b>Trần Thị Ái Nhi</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021797
				Ngô Thanh Uyên Phương	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221025417
				Nguyễn Trung Hiền	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025158
				Lê Thị Phương Thảo	48	Khoa Công nghệ thông tin kinh doanh	31221025230
610	C	ECOSYSTEM OF GREEN BEHAVIOR: A MULTILAYERED RELATIONSHIP BETWEEN INTENTIONS, PERCEPTIONS, AND CONSUMER BEHAVIOR	Nguyễn Thảo Nguyễn	<b>Hoàng Phạm Thanh Hà</b>	48	Khoa Quản trị	31221026693
				Vương Ngọc Trinh	48	Khoa Quản trị	31221020528
				Dương Thị Tuyết Nhi	48	Khoa Quản trị	31221024886
				Ngô Vũ Trường Thịnh	48	Khoa Quản trị	31221026609
				Võ Thị Vân Anh	48	Khoa Quản trị	31221023252
611	C	IMPACT OF CORPORATE GOVERNANCE FACTORS ON CREDIT RISK AND CAUSE FINANCIAL DEPRESSION AT VIETNAMESE COMMERCIAL BANKS		<b>Phạm Ngọc Minh Thư</b>	48	Khoa Tài chính	31221022025
				Hà Thị Trâm Anh	48	Khoa Tài chính	31221025774
612	C	TÍNH ĐỂ BỊ TỔN THƯƠNG TỪ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ NỢ CÔNG: VAI TRÒ ĐIỀU TIẾT CỦA THU NHẬP QUỐC GIA, PHÁT TRIỂN TÀI CHÍNH VÀ HIỆP ĐỊNH PARIS 2015		<b>Lê Trung Hiếu</b>	48	Khoa Tài chính	31221021549
				Lê Đức Huy	48	Khoa Tài chính	31221026585
				Lê Anh Khoa	48	Khoa Tài chính	31221025934
				Lê Thị Hoàng Kim	48	Khoa Tài chính	31221021118
				Lê Quốc Pháp Ban	48	Khoa Tài chính	31221024743
613	C	NGHIÊN CỨU CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HÀNH VI QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN CỦA SINH VIÊN KẾ TOÁN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Trần Thị Thanh Hải	<b>Thân Thị Anh Thi</b>	47	Khoa Kế toán	31211023402
				Nguyễn Ngọc Khánh Vân	47	Khoa Kế toán	31211023951
614	C	CONNECTING WITH NATURE, OVERCOMING CLIMATE ANXIETY: EXPLORING MOTIVATIONS FOR PRO-ENVIRONMENT BEHAVIOR IN THE ECOLOGE INDUSTRY IN VIETNAM THROUGH PERCEIVED GREEN BENEFITS	Dương Ngọc Hồng	<b>Bùi Thị Ninh Giang</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023641
				Võ Trần Khánh Hà	49	Khoa Quản trị	31231023195
				Nguyễn Kỳ Anh	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221023631
615	C	DOES EXECUTIVE COMPENSATION AND BOARD DIVERSITY AFFECT SUSTAINABLE DEVELOPMENT PERFORMANCE THROUGH CSI? THE MEDIATING ROLE OF INTERNAL CONTROL EFFECTIVENESS		<b>Thái Quang Nghị</b>	48	Khoa Kế toán	31221023584
				Bùi Thị Kim Ngân	48	Khoa Kế toán	31221021581
				Hồ Trâm Anh	48	Khoa Kế toán	31221022791
				Đỗ Minh Hương	48	Khoa Kế toán	31221022662
				Nguyễn Nguyễn Đạt	48	Khoa Kế toán	31221022011
616	C	TÁC ĐỘNG CỦA SỰ BẤT ỔN CHÍNH SÁCH KINH TẾ ĐẾN TỶ LỆ NẮM GIỮ TIỀN MẶT CỦA DOANH NGHIỆP TẠI NHẬT BẢN		<b>Vũ Thu Trang</b>	48	Khoa Tài chính	31221026354
				Bùi Đặng Gia Phước	48	Khoa Tài chính	31221024839
				Nguyễn Thị Bảo Trang	49	Viện Đổi mới sáng tạo	31231025351
617	C	Những người có sức ảnh hưởng trên mạng xã hội trong truyền thông chiến lược: cách uy tín của những người có sức ảnh hưởng thuyết phục và thao túng các chiến lược của thương hiệu để xây dựng giá trị thương hiệu	Đỗ Thị Hải Ninh	<b>Nguyễn Trúc Phương</b>	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221025929
				Nguyễn Hoàng Đăng Khoa	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221020994
				Phạm Thanh Tâm	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221024545
				Hồ Ngọc Diệp	48	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing	31221021825
618	C	How energy vulnerability impacts CO2 emissions, with the moderating effect of financial development	Lê Anh Tuấn	<b>Trương Gia Ngọc</b>	48	Viện Đào tạo quốc tế	31221026091
				Bùi Thị Thanh Diễm	48	Viện đào tạo quốc tế	31221021535
				Phạm Thị Thủy Diệp	48	Viện đào tạo quốc tế	31221026987
				Chu Thị Kim Ngân	48	Viện đào tạo quốc tế	31221027059
619	C	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC ÁP DỤNG KẾ TOÁN ĐÁM MÂY VÀ TÁC ĐỘNG ĐẾN HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA SMEs THÔNG QUA HIỆU QUẢ CỦA HỆ THỐNG KẾ TOÁN	Nguyễn Dũng Hải	<b>Phạm Thị Kiều Trinh</b>	48	Khoa Kế toán	31221023244
				Ngô Lê Huyền Trang	48	Khoa Kế toán	31221026443
				Phan Huỳnh Bảo Ngọc	48	Khoa Kế toán	31221021760
				Nguyễn Ngọc Huyền Trang	48	Khoa Kế toán	31221020782

				Bùi Phương Quỳnh	48	Khoa Kế toán	31221022684
620	C	Nghiên cứu tổng quan Các yếu tố tác động đến Văn hoá Đổi mới sáng tạo của Doanh nghiệp	Đỗ Thị Kim Thanh	<b>Trần Ngọc Cẩm</b>	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221022669
				Lưu Trần Anh Thy	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221022113
				Vũ Tường Vy	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221021239
				Võ Thị Hồng Tươi	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221023878
				Nguyễn Thị Cẩm Tú	48	Viện Đổi mới sáng tạo	31221021819